Thái Hà

ệ thuật trồng hoa
và cây cảnh BonSai

KỸ THUẬT TRỒNG HOA CẢNH TRONG NHÀ KÍNH



nhà xuất bản VHTT

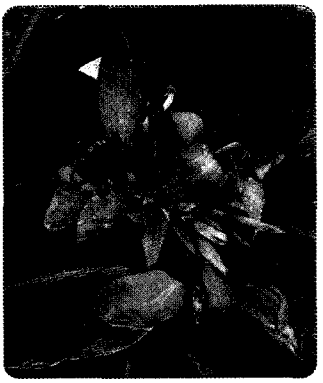
Nghệ thuật trồng hoa
và cây cảnh bonsai

KỸ THUẬT TRỒNG HOA CẢNH TRONG NHÀ KÍNH





Hoa Bách hợp



Hoa Huệ chuối



Phong huệ trắng



Thạch toán



Cây Cọ



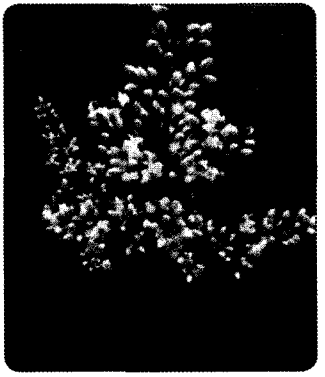
Cây Sung



Hoa Lăng tiêu



Hoa Tử đằng



Nam thiên trúc

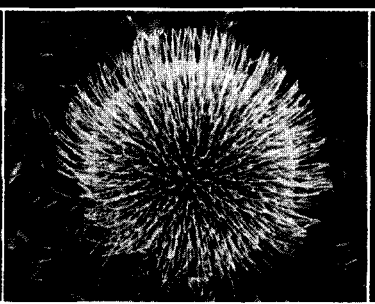


THÁI HÀ

Nghệ thuật trồng hoa và cây cảnh bonsai

KỸ THUẬT TRỒNG HOA CẢNH TRONG NHÀ KÍNH





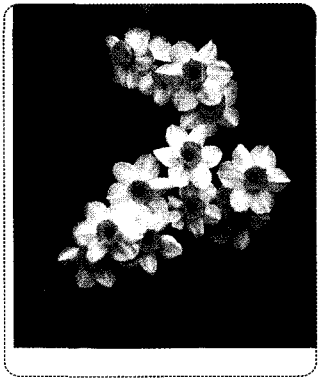




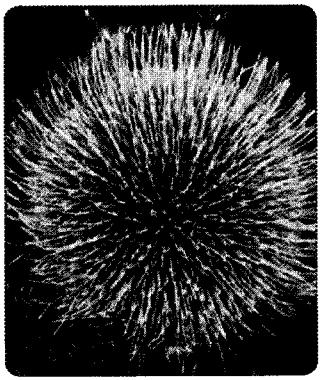
Ngọc giá



Hoa Lan



Hoa Thủy tiên



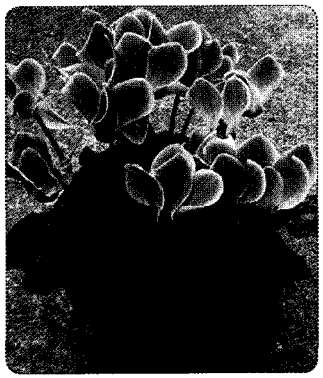
Hồng tú cầu



Lan quân tử



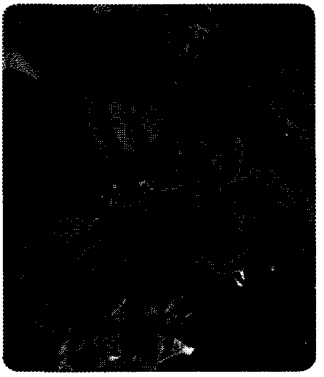
Lan huệ mạng



Hỏa tiễn hảo



Hoa Lông đèn



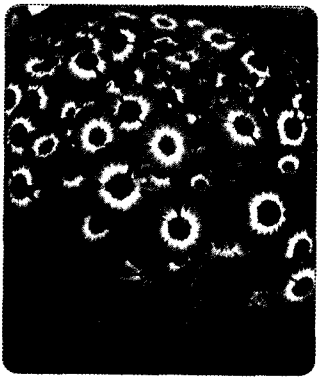
Nhất phẩm hồng



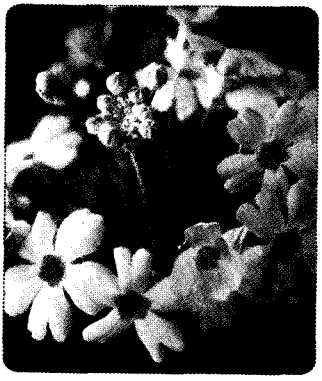
Cây Mà đề



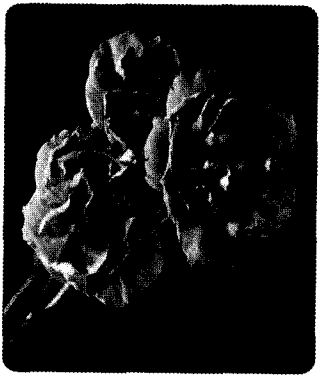
Hoa Môi



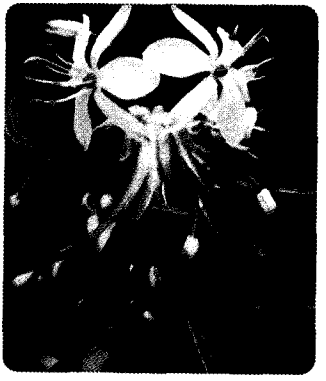
Cúc nhiều hoa



Hoa Báo xuân



Hoa Cẩm chướng



Lan Điếu



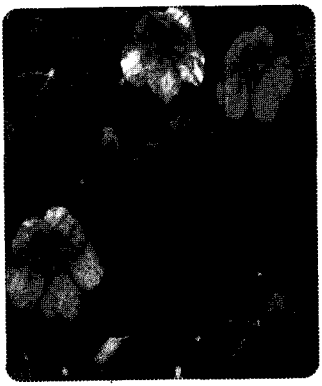
Cà sơri



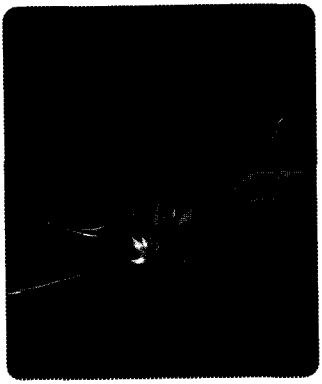
Thiên môn đông



Măng bàn tay



Hoa Sen cạn



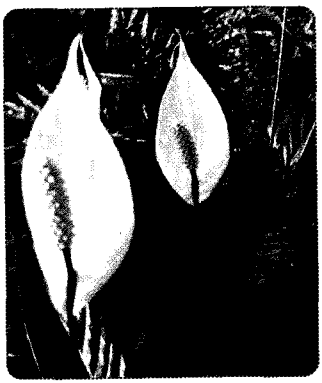
Hoa Thiên điểu



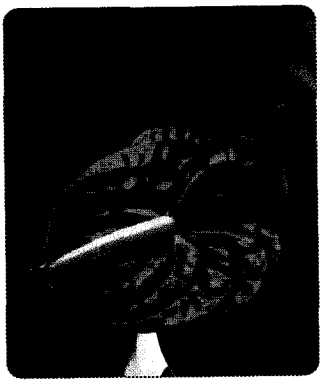
Tứ quý thu hải đường



Dương xỉ



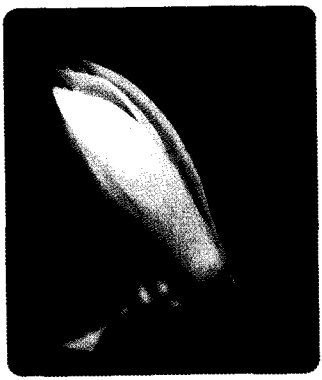
Lan Ý



Hồng môn



Hoa Đỗ quyên



Ngọc lan trắng



Hoa Râm bụt

Lời nói đầu

Đối với đời sống hiện đại của chúng ta hiện nay, cây xanh có vai trò rất quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống của mỗi người, đặc biệt là sức khỏe. Việc bài trí cây xanh trong nhà góp phần nâng cao sức khỏe do dựa vào tác dụng quang hợp của nó. Cây xanh có thể cải tạo không khí cho nơi bài trí, còn đem lại vẻ đẹp cho không gian nhỏ.

Trồng cây hoa cảnh trong nhà giúp cho nơi bài trí được tươi mới còn có tác dụng hóa giải những ảnh hưởng xấu tới ngôi nhà, tới nơi làm việc của chúng ta. Tuy nhiên việc chọn lựa cây hoa cảnh phải phù hợp với vị trí đặt cụ thể trong nhà, cho nên chọn cây hoa nào là rất quan trọng. Đặc biệt việc chăm sóc cây càng phải chú ý.

Với ý nghĩa đó thì nhu cầu trồng cây hoa cảnh sẽ ngày càng được nâng cao, để phục vụ nhu cầu của người chơi cây cảnh. Đồng thời việc trồng hoa, lai tạo ra nhiều giống mới, giống tốt, cách chăm sóc cho cây cũng cần chú trọng hơn.

Đáp ứng nhu cầu của người trồng hoa cảnh, chúng tôi biên soạn ra cuốn sách **Kỹ thuật trồng hoa cảnh trong nhà kính** *để bạn đọc cùng tham khảo. Cuốn sách được viết rất chi tiết, cụ thể về 73 loại cây hoa, cách chăm sóc, cách nhân giống nhưng lại rất đơn giản dễ trồng trong mỗi gia đình, giúp người chơi hoa cảnh không phải mất nhiều thời gian chăm sóc, mua cây nhiều lần mà vẫn có những chậu cây hoa đẹp trang trí trong nhà. Cuốn sách được coi là cẩm nang*

trồng cây hoa cảnh, giúp người trồng hoa có cái nhìn tường tận mà khái quát hơn.

Trong quá trình biên soạn, mặc dù rất cố gắng nhưng chúng tôi khó tránh khỏi những thiếu sót. Vì vậy chúng tôi mong nhận được ý kiến đóng góp chân thành của bạn đọc, để lần xuất bản sau cuốn sách được hoàn thiện hơn.

Trân trọng giới thiệu ấn phẩm đến bạn đọc!

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN



CÁC LOẠI HOA CẢNH THƯỜNG TRỒNG

I. CÂY HOA CẢNH THÂN CỦ HÀNH TRỒNG TRÊN MẶT ĐẤT

1. Huệ chuối

Huệ chuối thuộc họ Huệ chuối, chi Huệ chuối, có nguồn gốc từ châu Mỹ, các vùng nhiệt đới châu Phi, loại Huệ chuối hoa to trồng trong vườn không rõ nguồn gốc, có thể là giống tạp giao. Loại cây này được dẫn nhập vào nước Trung Quốc, hiện nay được trồng rất rộng rãi trong các vườn cảnh ở nhiều nơi trên thế giới.



Huệ chuối

Huệ chuối là cây thân cỏ, gốc sống lâu năm. Rễ của nó to thân thô mọng. Lá to, dày hình dạng giống chuối tây, mọc so le, hình bầu dục, mép không xẻ, gân lá hình lông chim song song. Lá màu xanh hoặc màu nâu đỏ. Hoa mọc tập trung trên đỉnh ngọn. Bông hoa to, màu sắc đẹp, có các màu trắng sữa, vàng tươi, đỏ cam, đỏ... Mùa hoa khoảng tháng 6 - 10. Quả sóc, hạt màu đen.

Huệ chuối là loại cây ưa khí hậu ấm, nhiều ánh sáng, sợ lạnh và sương.

Phương pháp chăm sóc

Nếu trồng dưới đất, trước khi trồng phải bón lót nhiều. Trồng xong tưới đủ nước, về sau cứ cách 1 tuần thì tưới nước 1 lần, đảm bảo đất luôn ẩm và xốp, trước khi ra hoa, dùng phân nước ủ để bón thúc 1 - 2 lần, để thúc đẩy cây ra nhiều hoa nhiều lá. Nếu trồng trên chậu, tốt nhất lên sử dụng đất được trộn từ 4 phần lá mục, 3 phần đất cát và 3 phần phân khô, trồng trong chậu to. Cách nửa tháng tưới nước phân ủ 1 lần và thường xuyên tưới nước, có như vậy cây mới mọc tốt, nhiều hoa cũng như mùa hoa dài.

Vào mùa thu khoảng trước Sương giáng (ngày 23 tháng 10), nên tiến hành nhổ gốc, hong mát 2 - 3 ngày, khi hong chú ý vào ban đêm cần đậy cỏ khô lên để chống rét. Sau khi hong xong, tiến hành cất trữ trong nhà kính đồng thời vùi dưới cát. Thường xuyên kiểm tra tình hình cất trữ, tránh ẩm mốc, thụ nhiệt và rét hại.

Phương pháp nhân giống

Thông thường sử dụng phương pháp tách gốc để trồng. Vào khoảng thượng tuần tháng 4 tiến hành tách gốc cây, mỗi nhánh gốc giữ lại 2 - 3 mầm, sau đó đem trồng trên mặt đất hoặc trong chậu, độ sâu khi trồng chỉ cần không để lộ mầm là được. Cũng có thể trồng bằng phương pháp gieo hạt.

Phương pháp phòng trừ sâu bệnh

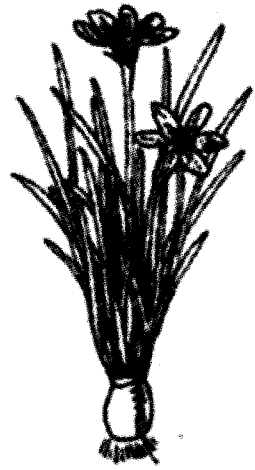
Thường gặp các loại sâu như sâu cuốn lá, gây hại lá non hoặc ngọn các bông hoa mới ra vào khoảng tháng 5 - 8, khi

cây mới bị có thể sử dụng Dichlorovos 50% pha với 800 lần nước để phun.

Tác dụng

Huệ chuối có hoa to, màu sắc đẹp, mùa hoa dài, lá non có màu xanh trông rất đẹp, hình dáng cây cũng đẹp, cách chăm sóc đơn giản, vì vậy trồng nhiều trong vườn cảnh để ngắm lá, cũng có thể được trồng trong bồn hoa. Giống thấp có thể trồng được trong chậu, để bài trí trong hội trường hoặc trong phòng.

2. Phong huệ trắng



Cỏ tiên

Phong huệ trắng thuộc họ Thạch toán (Tỏi trời). Có nguồn gốc từ Nam Mỹ. Ở Trung Quốc được trồng phân bố ở các miền Đông, miền Nam và miền Tây.

Phong huệ trắng là loại cây thân cỏ thường xanh sống nhiều năm. Rễ củ hành nhỏ, phần thân nhỏ dài. Lá mọc tập trung dưới gốc, dài khoảng 20cm, có hình dải dài tương tự lá tỏi, hơi mọng, có màu xanh tối, vào mùa hè, cây mọc cành hoa từ giữa khóm lá; Cành hoa rỗng bên trong, cao khoảng 15 - 20cm, hoa đơn, mọc trên đỉnh cành, có màu hồng phấn, phía ngoài hơi có màu đỏ tím. Hoa có 6 cánh, không có đài hoa. Hoa có đường kính 3 - 4cm, mùa hoa từ hạ tuần tháng 7 đến đầu tháng 11. Quả sóc, có hình cầu 3 cạnh.

Phong huệ trắng là loại cây ưa nhiều ánh sáng, đất màu mỡ nhưng chịu được đất sét. Chịu được lạnh, cũng chịu được râm và môi trường nhiệt độ ẩm thấp.

Phương pháp chăm sóc

Phong huệ trắng sinh trưởng mạnh, chăm sóc đơn giản. Trồng trên mặt đất, cây cao khoảng 10 - 15cm, trong thời gian sinh trưởng, căn cứ vào tình hình thực tế của cây để chọn thời điểm bón thúc thích hợp. Sau Sương giáng (ngày 23 tháng 10) thì tiến hành nhổ gốc và hong khoảng 3 - 4 ngày, sau đó cất vào chỗ khô ráo, tránh rét. Đến Lập xuân (ngày 4 tháng 2) thì có thể tách gốc đem đi trồng. Đối với những cây trồng trong chậu, chỉ cần tưới nước bón phân bình thường, không cần chăm sóc đặc biệt. Ở cùng có khí hậu cận nhiệt, mùa đông cần cho cây vào trong nhà kính để tránh rét.

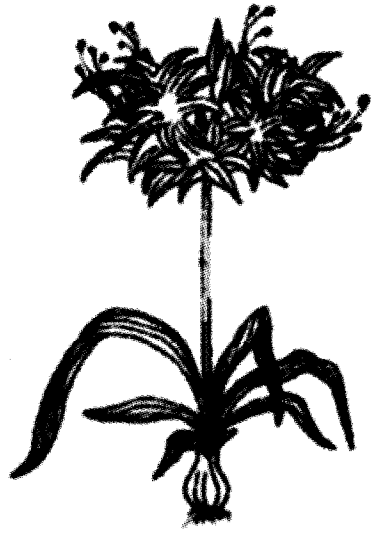
Phương pháp nhân giống

Chủ yếu tiến hành tách củ và trồng vào mùa xuân. Khi trồng chỉ cần để hơi nhô phần đỉnh củ lên khỏi mặt đất hoặc bằng với mặt đất là được, nên trồng 4 - 6 củ vào một lỗ hoặc 1 chậu.

Tác dụng

Phong huệ trắng là cây thân thấp, nhiều hoa, lá xanh, dáng đẹp, mùa hoa dài, vì vậy thường được dùng trồng xen phía ngoài bồn, chậu cảnh, hoặc cũng có thể được trồng hai bên ven đường nhỏ. Loại hoa này cũng có thể trồng trước cổng sân, trên bàn, mang lại cho ta cảm giác nhẹ nhàng và thanh tịnh.

3. Thạch toán



Thạch toán

Thạch toán còn có tên là hoa Chương lang, Lão nha toán, Quang cổn lăng, Bình địa nhất sinh lôi, Hốt địa tiếu, thuộc họ Thạch toán (Tỏi Trời). Có nguồn gốc ở Trung Quốc.

Thạch toán là cây thân cỏ sống lâu năm, cây cao khoảng 30cm, thích hợp trồng trong chậu, gốc và lá gần giống với cây tỏi, vào khoảng tháng 3 - 4, từ dưới gốc mọc lên 1 cành hoa, các bông hoa mọc tập trung trên đỉnh tạo thành một cụm hoa to. Mỗi bông hoa có 6 cánh, có mùi thơm nhẹ, do hoa ra trước lá nên có tên là Quang cổn lăng, Bình địa nhất sinh lôi, hốt địa tiếu, ra hoa xong, lá mới mọc từ dưới đất lên, cây bắt đầu sinh trưởng.

Phương pháp chăm sóc

Trong điều kiện bình thường, đất chậu phải ẩm (kiểm tra bằng cách dùng tay ấn đất mềm là được). Thường dùng phân khô để bón, mỗi tuần bón thúc 1 lần, kỵ dùng phân có tính dầu mỡ.

Phương pháp nhân giống

Chủ yếu sử dụng phương pháp tách củ.

Tác dụng

Thạch toán là loại cây thích hợp trồng trong chậu và đặt làm cảnh trong nhà, hoặc trồng để cắt lấy hoa. Củ của nó có độc, khi làm thuốc có tác dụng tiêu đờm, tiêu sưng.

4. Bách hợp



Bách hợp

Bách hợp thuộc họ Bách hợp, là cây thân cỏ sống lâu năm. Có lịch sử trồng ở Trung Quốc hơn 2000 năm. Bách hợp có nguồn gốc ở Trung Quốc, các tỉnh Vân Nam, Quý Châu, Tứ Xuyên, các tỉnh từ phía bắc đến vùng núi Trường Bạch, các tỉnh duyên hải phía đông cho đến Cam Túc đều có trồng loại hoa này. Trên thế giới tổng cộng có trên 100 chủng, Trung Quốc có khoảng trên 40 chủng, trong đó có rất nhiều loại nổi tiếng.

Bách hợp có gốc củ hành, mọng, bên ngoài không có lớp màng. Thân thẳng, không phân cành. Lá mọc đơn, hình kim to bản hoặc hình dải dài, gân lá song song. Hoa mọc đơn hoặc mọc thành chùm. Hoa to, có hình loa kèn, hoa có 6 cánh. Hoa có màu trắng, phấn, cam, đỏ cam, tím..., cũng có giống có hoa xen lẫn chấm đỏ nâu. Hoa có hương thơm. Mùa hoa khoảng tháng 6 - 8.

Bách hợp có rất nhiều loại giống: Các giống trồng chủ yếu có:

- Xạ hương bách hợp: Còn có tên gọi Thiết bao bách hợp, Long nha bách hợp. Củ nhỏ, gần giống hình cầu, thân cao khoảng 50 - 100cm, nhẵn, màu xanh. Nhiều lá, mọc so le, hình kim to bản đầu nhọn, hoa có màu trắng sáp, hình loa kèn, đường kính của hoa khoảng 12 - 15cm, có mùi thơm ngọt nồng. Vùng phía Nam, phía Đông và tỉnh Vân Nam của Trung Quốc trồng loại hoa này được trồng rất phổ biến, là loại giống thích hợp nhất cho việc trồng để cắt lấy hoa.

- Bách hợp: Cây cao khoảng 70 - 150cm. Lá mọc so le, hình kim to bản đầu nhọn. Hoa mọc thành chùm với khoảng 3 - 4 bông, hình loa kèn, đài ngắn, màu trắng sữa, rất thơm. Có nguồn gốc ở vùng Tây Nam và vùng Đông Nam, và các tỉnh Hà Nam, Hà Bắc, Thiểm Tây, Cam Túc... thuộc Trung Quốc.

- Vương bách hợp: Cây cao 100 - 160cm. Nhiều lá, phiến lá dài hẹp. Hoa màu trắng, đoạn trên mép và uốn ra ngoài, đài hoa phía trong có màu vàng trắng, có hương thơm. Có nguồn gốc ở các tỉnh Tứ Xuyên, Vân Nam thuộc Trung Quốc sống khỏe, khả năng thích ứng cao, là một giống có phẩm chất tốt dễ trồng.

- Xuyên bách hợp: Cây cao 100 - 200cm, có lông thưa. Nhiều lá, mọc dày, có hình dải. Hoa có 2 - 20 bông, xếp thành cụm, có màu vàng cam đến đỏ cam, hoa rủ xuống dưới, cánh hoa uốn cong ra phía ngoài, đường kính của hoa khoảng 10 - 12cm, có nguồn gốc ở vùng tây nam và tây bắc Trung Quốc.

- Quyển đan: Còn được gọi là Nam kinh bách hợp. Cây cao 70 - 150cm, có lông thưa. Lá hình kim to bản đầu nhọn, ở nách lá có các chồi màu đen tím. Nhiều hoa, có khoảng 3 - 20 bông hoặc nhiều hơn, có màu đỏ cam, bông hoa rủ xuống, cánh hoa uốn cong ra ngoài, có đốm chấm màu tím đen. Loài hoa này được trồng phân bố ở hầu hết các tỉnh của Trung Quốc. Chịu được rét và đất hơi có tính chua, có thể sinh trưởng trong điều kiện nhiều ánh nắng, là giống chủ yếu trồng để ăn.

- Sơn đan: Cây cao 30 - 60cm. Lá hình dải hẹp, chùm hoa mọc hướng lên trên, hình sao, đường kính hoa 2,5 - 5cm, không uốn cong. Hoa màu đỏ, không có đốm chấm. Khả năng thích ứng cao, có thể trồng trong chỗ râm.

- Lan châu bách hợp: Là một biến chủng của Xuyên bách hợp. Cây cao khoảng 1m. Nhiều hoa, mỗi 1 cành hoa có khoảng 10 - 15 bông, những cành nhiều có thể lên tới 30 - 40 bông. Có nguồn gốc ở tỉnh Cam Túc, Trung Quốc là giống ăn được có chất lượng giống tốt, rất nổi tiếng trong và ngoài nước.

- Cát tử bách hợp: Cây cao 120 - 200cm. Hoa màu trắng, bên ngoài có màu tím nhạt, có mùi hương. Được trồng ở độ cao 1.000 - 1.500m so với mực nước biển ở vùng Tây Nam, Trung Quốc. Có thể trồng được trong bóng râm.

Hồ bắc bách hợp: Còn có tên là Hưởng lợi bách hợp. Cây cao 60 - 120cm, lá phần trên có hình lông chim, dài 3 - 4cm, mọc sát nhau, không có cuống. Lá phía dưới có hình kim to bản đầu nhọn, dài 7 - 15cm, mọc lẻ tẻ, có cuống ngắn. Có 6 - 12 bông hoa, màu vàng cam, có lốm đốm các chấm nhỏ màu nâu đỏ, không có mùi thơm. Có nguồn gốc ở các tỉnh Hồ Bắc, Tứ Xuyên, Quý Châu... thuộc Trung Quốc.

- Mao bách hợp: Còn có tên là Hưng yên bách hợp. Cây cao 30 - 90cm, có lông trắng mềm. Lá hình kim nhỏ, hoa có 2 - 6 bông, hướng lên phía trên, màu đỏ son, ở giữa có các chấm màu tím thẫm, khả năng thích ứng cao. Có nguồn gốc ở khu vực Đông Bắc Trung Quốc và các nước Nhật Bản, Triều Tiên, Mông Cổ...

Các giống của Bách hợp rất phong phú, phân bố rộng, điều này khiến những giống Bách hợp khác nhau có tập tính sinh sống khác nhau. Tuy nhiên phần lớn các giống Bách hợp là ưa không khí lạnh, ẩm, ưa môi trường bán râm. Có khá nhiều giống Bách hợp ưa đất hơi chua, nhiều mùn và thoát nước tốt. Do đó có rất nhiều giống có xuất xứ ở các vùng rừng núi, đa số chúng đều chịu rét tốt, không chịu được nóng. Có một số giống như: Lan châu bách hợp, Quyển đan, Vương bách hợp có khả năng thích ứng cao, có thể chịu được đất tính kiềm hoặc đất đá vôi. Quyển đan, Hồ bắc bách hợp tương đối ưa ánh sáng, có thể trồng được nơi nhiều ánh nắng. Tuy nhiên, Xạ hương bách hợp do khả năng thích ứng kém nên cần đất có tính chua.

Phương pháp chăm sóc

Đa số các giống Bách hợp đều chịu được bóng râm, vì vậy nên chọn trồng Bách hợp vào trong vườn râm mát, có lớp đất dày, nhiều mùn, tơi xốp, thoát nước tốt, và đất hơi chua thì tốt hơn. Bách hợp là loại cây trồng bằng củ vào mùa thu, tốt nhất nên trồng sau tháng 9. Độ sâu trồng từ 10 - 15cm. Trồng xong, có thể dùng lá khô phủ một lớp lên trên hố trồng để giữ ẩm và tránh rét. Nếu trồng Bách hợp trong chậu nên sử dụng đất như đất mùn cát to hỗn hợp đất vườn màu mỡ.

Trước khi trồng Bách hợp, lên bón lót phân hữu cơ để mục và một ít lân, kali. Vào mùa xuân, sau khi mầm sinh trưởng, bón thúc bằng đạm 1 lần. Đến tháng 5 - 8, cây sinh trưởng mạnh có thể dùng nước phân loãng để tiến hành bón thúc 2 - 3 lần. Trong thời gian ra hoa có thể tăng bón 1 - 2 lần lân, kali. Có một số giống rất ưa đất chua, ví dụ như Xạ hương bách hợp, vì vậy khi tưới phân nước, cần cho lẫn một ít phèn chua để tăng tính acid cho đất.

Củ cây Bách hợp có thể cất trữ ở nơi có nhiều hàm lượng nước, thông thường hàm lượng trong đất duy trì trong khoảng 60% là được. Sau thời kỳ ra hoa và kết quả, Bách hợp sẽ vào thời kỳ ngủ, vì vậy không cần tưới nước, để tránh củ bị thối.

Xạ hương bách hợp là loài thích hợp để khống chế thời kỳ ra hoa nhất. Nếu như muốn loại hoa này ra hoa vào dịp năm mới, thì cuối tháng 9 có thể đưa những cây khỏe mạnh vào trồng trong nhà kính, thời gian đầu cố gắng giữ cho nhiệt độ thấp. Tháng 11 - 12 khống chế nhiệt độ trong khoảng 10^0C, những chồi sau khi đâm lên khỏi mặt đất cần được cung cấp đủ ánh nắng và tăng nhiệt độ trong nhà kính lên 15^0C, qua 12 - 13 tuần sau thì cây ra hoa. Nếu như mọc nụ mới thì nhiệt độ trong nhà kính khoảng 20 - 25^0C, mỗi ngày kéo dài thời gian chiếu sáng là 5 tiếng, thì có thể ra hoa trước 2 tuần. Sau khi trồng lưu ý thường xuyên tưới nước để tăng độ ẩm không khí. Nếu dùng dụng cụ để cất trữ củ, thì trong cả năm có thể trồng thành từng đợt, từ đó sẽ liên tục cung cấp được lượng hoa tươi.

Phương pháp nhận giống

Chủ yếu sử dụng phương tách củ, tách mầm, tách nhánh để giâm và gieo hạt trong đó phương pháp tách củ

được sử dụng nhiều nhất sau đó là đến phương pháp giâm. Phương pháp tách mầm và phương pháp gieo hạt chỉ áp dụng cho một số loại.

Tách củ: Vào mùa thu khoảng tháng 10, nhổ cụm gốc lên, khi đó xung quanh gốc chính và xung quanh phần thân phía dưới đã hình thành rất nhiều các củ nhỏ. Tách các củ nhỏ này đem đi trồng để tạo thành những cây con mới. Do củ cây Bách hợp có tuổi thọ trên 3 năm, nên 2 đến 3 năm có thể nhổ một lần, không nên tiến hành nhổ hàng năm. Nếu chưa cần tách cây ngay, có thể đem những củ nhỏ vùi vào trong cát ẩm, đợi đến mùa năm sau thì đem trồng.

Giâm cành: Hầu hết các loài thuộc họ Bách hợp đều có thể sử dụng nhánh để tiến hành giâm. Phương pháp như sau: Vào tháng 8 - 9 đem nhổ gốc Bách hợp được 3 năm tuổi trở lên, tách thành từng nhánh nhỏ sau đó cắm nghiêng vào trong cát rửa sạch, độ sâu bằng 2/3 cành. Duy trì thường xuyên độ ẩm cho đất và không khí, đến mùa xuân năm sau, gốc nhánh sẽ đẻ ra củ con, hình thành cây mới. Chăm sóc 3 - 4 năm, cây sẽ cho hoa.

Tách mầm củ: Một số giống Bách hợp, trên các kẽ lá của nó sinh ra những củ nhỏ, gọi là mầm củ. Ngắt những mầm củ này đem đi trồng cũng có thể tạo được cây mới. Phương pháp trồng này giống với phương pháp tách củ.

Gieo hạt: Tất cả những giống Bách hợp ra quả đều có thể tiến hành nhân giống bằng phương pháp gieo hạt. Đất để gieo có thể sử dụng đất có hàm lượng phân ít. Phương pháp gieo hạt này giống với phương pháp gieo cây cảnh trong chậu thông thường. Gieo xong khoảng 5 - 6 năm sau thì cây ra hoa. Cũng có một số giống chỉ cần trồng 1 - 2

năm là đã có thể ra hoa như giống Vương bách hợp, Xạ hương bách hợp.

Phương pháp phòng trừ sâu bệnh

- Ấu trùng bọ dừa: Thường tấn công bộ phận gốc củ của Bách hợp, có thể dùng Dichlorovos 50% pha với nước theo tỷ lệ 1:100 để tưới.

- Bệnh thối gốc, đốm lá: Bệnh này do vi khuẩn xâm nhập từ củ hoặc từ lá. Để giảm thiểu sự phát sinh của bệnh, đất trồng Bách hợp nên tiến hành luân canh, tránh trồng liên vụ. Khi cây bị mắc bệnh này, cách 10 - 15 ngày dùng Tuzet pha với 600 - 1000 lần nước để phun 1 lần hoặc dùng Folpet 40% pha với 500 lần nước để phun.

Tác dụng

Bách hợp có hoa rất to, hình thái hoa đẹp, màu sắc diễm lệ, chủng loại phong phú, là một trong những loài hoa nổi tiếng trên thế giới. Hoa được cắt để làm thành giỏ hoa, bó hoa và cắm xen lẫn cùng các loại hoa khác. Đặc biệt những năm gần đây, loại hoa này còn được dùng để trang điểm phòng cưới, làm bó hoa cho cô dâu và trang trí đầu cô dâu, với ý nghĩa "Bách niên hảo hợp". Có một số giống chất lượng tốt như Lan châu bách hợp, Xuyên bách hợp, Mao bách hợp, Sa tử bách hợp... có thể dùng để ăn. Cũng có rất nhiều giống Bách hợp có thể làm được thuốc có tác dụng nhuận phế trị ho, thanh tâm an thần.

Bách hợp là một loại hoa đẹp thích hợp bài trí trong vườn cảnh. Giống cây cao thường được phối hợp với các loại cây bụi và cây bụi xanh quanh năm, loại này cũng có thể được trồng để làm nền cho các loại hoa khác. Giống cây cao vừa thường được trồng tạo cảnh giữa bồn hoa hoặc

khóm hoa. Giống cây thấp có thể trồng xen bên ria ngoài của bồn hoa hoặc cũng có thể trồng trong chậu.

II. CÂY HOA CẢNH THÂN GỖ TRỒNG TRÊN MẶT ĐẤT

1. Trúc đào



Trúc đào

Trúc đào còn có tên là Liễu diệp đào, Dương đào, Bán niên hồng, thuộc họ Trúc đào, chi Trúc đào. Có xuất xứ từ Iran, Ấn Độ, hiện nay loại hoa này được trồng rộng rãi ở rất nhiều nơi.

Trúc đào là cây mọc bụi thường xanh, cao 2 - 3m, có thể trồng trên mặt đất hoặc trên chậu. Ra hoa vào tháng 4 - 10 hàng năm, hoa có màu hồng đào và màu trắng, trong đó loại màu hồng đào được trồng nhiều, hoa cách kép, có hương thơm.

Tỷ lệ sống khi trồng Trúc đào tương đối cao, dễ chăm sóc, vì vậy nhiều người trồng loại cây này.

Phương pháp chăm sóc

Cây con 3 năm tuổi trồng bằng phương pháp chôn cành, thông thường chôn cành vào sau Cốc vũ (ngày 20 tháng 4) năm thứ 3, căn cứ vào tình hình sinh trưởng thực tế để tiến hành cắt tỉa, nếu như cây phân thành 3 cành thì trên mỗi cành có thể phân tiếp thêm thành 3 cành để tạo thành "3 cành 9 ngọn".

Khi chăm sóc Trúc đào cần lưu ý vào mùa đông và mùa hè, nếu như không chăm sóc tốt vào hai mùa này, cây dễ bị rụng lá. Khi hoa tàn cần tiến hành cắt bỏ, để tránh ảnh hưởng đến mỹ quan. Sau khi tưới nước xong, nước thấm xuống rất chậm hoặc hầu như không thấm, điều này chủ yếu do rễ đã mọc dày ở đáy chậu. Vì vậy, vào mùa xuân hoặc vào tháng 8, 9 cần tiến hành cắt tỉa vơi rễ 1 lần, vừa kích thích rễ phát triển vừa có thể thoát được nước.

Phương pháp nhân giống

Chủ yếu sử dụng phương pháp chôn cành. Thông thường chọn những cây 3 - 5 năm tuổi phân nhiều cành để làm cây mẹ của cành chôn. Sau đó trên cây mẹ chọn cành 1 năm tuổi to khỏe, sau đó cách ngọn 33cm đem cắt bỏ lá, rạch vỏ tạo thành hình số "8", sau đó chôn vào trong đất, sâu khoảng 20cm, lấp chặt đất để cành khỏi bị bật lên. Sau khi chôn xong, tưới nước 1 lần, cách 3 - 5 ngày sau lại tưới tiếp nước 1 lần nữa, về sau khi nào thấy khô thì tưới nước. Cành chôn trước hoặc sau tháng 6 thì khoảng 2 tháng sau có thể tiến hành tách khỏi cây mẹ, thành cây mới. Đất chậu sử dụng hỗn hợp phân với đất theo tỷ lệ 2:8, sau khi trồng xong tưới đủ nước, về sau cách 3 - 5 ngày tưới nước 1 lần, đợi khi cành mới ra được 15cm thì mỗi buổi chiều tưới nước 1 lần, căn cứ vào tình hình thời tiết và độ ẩm của đất để định lượng lượng nước tưới. Sau Lập thu (ngày 7 tháng 8) có thể tưới nhiều nước phân (nước ngâm bã đậu). Sau khi qua Hàn lộ (ngày 8 tháng 10) cần chuyển chậu vào trong nhà kính, mùa đông cần tưới ít nước.

Tác dụng

Trúc đào cây to, hoa đẹp, mùa hoa dài, được nhiều người yêu thích, rất thích hợp trồng trong vườn, bồn hoa cảnh.

2. Nam thiên trúc



Nam thiên trúc

Nam thiên trúc còn có tên là Thiên trúc, thuộc họ Hoàng bá, chi Nam thiên trúc. Có xuất xứ ở các tỉnh Giang Tô, Chiết Giang, An Huy, Giang Tây, Hồ Bắc, Tứ Xuyên, Thiểm Tây, Quảng Tây của Trung Quốc, hiện nay loại hoa này được trồng rộng rãi ở rất nhiều nơi.

Nam thiên trúc là cây mọc bụi thân thẳng thường xanh, cây cao 1 - 2m, thân ít phân cành, cành non có màu đỏ, dần dần chuyển sang màu vàng. Lá mọc đối, hình kim to bản đầu nhọn dạng bầu dục, phía dưới hình chêm, mép nguyên, có màu xanh thẫm, vào mùa đông thường chuyển sang màu đỏ. Mùa hoa khoảng tháng 5 - 7, chùm hoa to hình nón, hoa màu trắng, mọc tập trung trên đỉnh. Quả mọng hình cầu, màu đỏ tươi, chín vào tháng 10 - 11. Các loại giống có: Nam thiên trúc quả tím, Nam thiên trúc quả trắng, Nam thiên trúc quả vàng, Nam thiên trúc lá đỏ, Nam thiên trúc lá tròn, Nam thiên trúc tơ.

Nam thiên trúc là cây ưa ấm, ẩm, thích hợp mới môi trường bán râm thông gió. Yêu cầu đất nhiều mùn, thoát

nước tốt, sợ ánh nắng chiếu trực tiếp, kị ứ đọng nước, nếu không sẽ bị rụng lá.

Phương pháp chăm sóc

Đối với những cây con, khi tưới nước cần tưới ít một và tưới làm nhiều lần. Hàn lộ (ngày 8 tháng 10) thì chuyển cây vào trong nhà kính, nhiệt độ trong nhà khoảng 20 - 24^0C là thích hợp. Đến mùa xuân năm sau có thể để cây ở phía bắc của nhà kính nơi có ánh nắng chiếu. Trước Tết Thanh minh (ngày 4 tháng 4), khi cây con cao khoảng 6cm thì có thể tách đánh trồng lên chậu đất cát, mỗi chậu trồng 1 cây, sau Tết Thanh minh (ngày 4 tháng 4) chuyển cây ra khỏi nhà kính, để ở nơi bán râm khuất gió. Vào Hạ chí (ngày 21 tháng 6), Tiểu thử (ngày 7 tháng 7), Bạch lộ (ngày 7 tháng 9) có thể dùng 50g phân hữu cơ khô để bón thúc. Đến mùa xuân năm thứ 3, khi cây cao được khoảng 15cm, trước Tết Thanh minh (ngày 4 tháng 4) có thể tiến hành thay chậu, đồng thời dùng 50g bột móng gia súc để làm phân bón lót. Sau Tết Thanh minh (ngày 4 tháng 4) chuyển cây ra khỏi nhà kính, để cho cây thu nhận ánh nắng, nhưng không được để nắng gắt chiếu vào, cần chú ý tưới nước. Từ Lập hạ (ngày 5 tháng 5) cho đến Bạch lộ (ngày 7 tháng 9) cần tiến hành bón thúc 2 - 3 lần, mỗi lần bón 50g phân hữu cơ khô, sau Hàn lộ (ngày 8 tháng 10) lại đưa cây vào trong nhà kính. Đến mùa xuân năm thứ 4, cây cao khoảng 1m, từ Lập hạ (ngày 5 tháng 5) trở đi, cứ 10 ngày bón phân hữu cơ khô 1 lần, mỗi lần 100g, bón 3 lần là được. Đến Tiểu mãn (ngày 20 tháng 5) khi cây sắp sửa ra hoa, có thể đặt cây ở bên ngoài nhà kính dưới lán che mát, tránh ánh nắng chiếu trực tiếp.

Khi cây ra hoa cần đặc biệt chú ý tưới nước, chỉ cần thấy bề mặt đất có biểu hiện khô là phải tưới nước ngay, như vậy cây mới sinh trưởng tốt.

Phương pháp nhân giống

Sử dụng phương pháp gieo hạt. Trước tiên tưới ẩm đất cát trong chậu, sau đó gieo hạt xuống, phủ một lớp cát nhỏ mỏng 1cm, để giúp mầm có thể mọc lên khỏi mặt đất. Cần thường xuyên giữ ẩm cho đất chậu. Những hạt gieo từ Lập xuân (ngày 4 tháng 2) đến Lập hạ (ngày 5 tháng 5), vào Bạch lộ (ngày 7 tháng 9) là có thể nảy mầm. Nảy mầm xong cần phải căn cứ vào phương pháp chăm sóc để tiến hành chăm sóc cho cây.

Tác dụng

Nam thiên trúc cây có dáng đẹp, thông thường được trồng trong chậu làm cảnh. Ngoài ra, rễ, thân, lá, quả của nó đều có thể làm thuốc. Quả của nó có thể trị ho gà, nhưng có độc, vì vậy khi sử dụng thuốc phải cẩn thận. Rễ có thể trị cảm cúm, viêm ruột, vết trầy xước, dùng ngoài da bị bỏng.

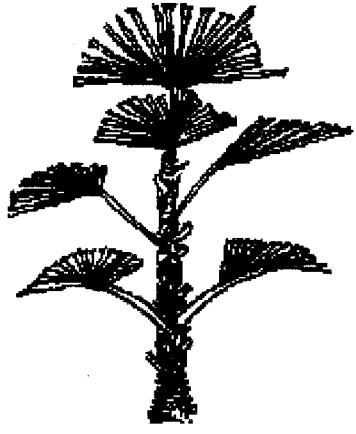
3. Cọ

Cọ còn có tên là Tông thụ, Sơn tông, thuộc họ Cọ, chi Cọ. Có nguồn gốc ở Trung Quốc, Nhật Bản và Ấn Độ.

Cọ là cây thân gỗ cao thường xanh, cây cao trên 8m, thân có hình trụ tròn, cuống lá tương đối dài, phiến lá có hình ô, mọc tập trung trên đỉnh và xẻ thành nhiều thùy nhỏ giống hình bàn tay, lá màu nâu mọc xung quanh thân và cuống lá gọi là phiến cọ. Vào tháng 5 - 6 hàng năm ra hoa màu vàng nhạt.

Phương pháp chăm sóc

Những cây con mới tách trồng cần phải để dưới bạt che nắng, vài ngày sau thì có thể dần dần cho cây tiếp nhận ánh nắng. Đối với những cây con, mỗi năm thay chậu 1 lần, đường kính của miệng chậu và lượng phân bón tỷ lệ thuận với sự lớn lên của cây con. Về mặt tưới nước và bón phân, vào mùa hè nhiệt độ tăng cao, hàm lượng nước hút của cây lớn, vì vậy mỗi ngày cần tưới 1 - 2 lần, và kết hợp với tưới nước cách 15 ngày dùng bột móng gia súc và bã đậu ngâm tưới loãng 1 lần. Đến mùa đông, nhiệt độ hạ xuống, cây vào thời kỳ ngủ đông, nên giảm lượng nước tưới, cách 7 - 10 ngày tưới nước 1 lần. Thông thường cần căn cứ vào tình hình thực tế, chỉ cần giữ cho đất luôn ẩm là được. Vào mùa đông không nên bón thúc. Hàng năm, trước Sương giáng (ngày 23 tháng 10) chuyển cây vào trong nhà kính, nhiệt độ trong nhà kính khoảng 7 - 10^0C là được, nhiệt độ không được quá cao, nếu không lá sẽ bị vàng.



Cọ

Phương pháp nhân giống

Sử dụng phương pháp gieo hạt. Vào tháng 9 - 10 tiến hành thu lượm các hạt chín để đến tháng 3 - 4 năm sau đem trồng. Có thể gieo lên mặt đất hoặc gieo vào trong chậu. Khi phủ đất chỉ cần phủ 1 lớp đất dày bằng đường

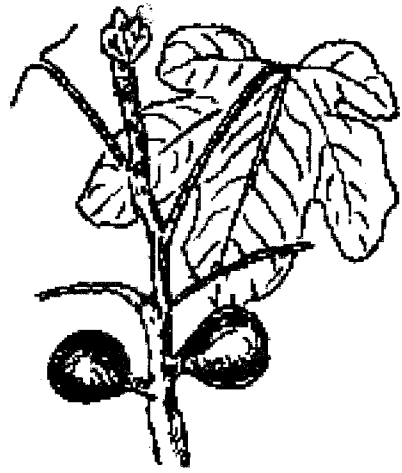
kính của hạt là được. Sau khi gieo xong cần tưới nước, về sau cần giữ cho đất ẩm, 2 tháng sau hạt bắt đầu nảy mầm. Cây con sinh trưởng rất chậm. Những hạt gieo vào mùa đông cần phải rắc phân xanh lên trên để chống rét, đối với những hạt trồng trong chậu, vào mùa đông cần chuyển chậu vào trong nhà kính để chăm sóc. Cây ươm được khoảng 3 năm thì có thể đem đi trồng được.

Tác dụng

Cọ là một loại cây cảnh đẹp. Hình dáng đẹp hùng vĩ, thích hợp bày trong hội trường hoặc bố trí trong công viên. Cọ trồng trên mặt đất lá giống cây kinh tế, toàn bộ cây đều có giá trị kinh tế rất lớn.

4. Cây Sung

Cây Sung còn có tên là Mật quả. Thuộc họ Dâu, chi Đa. Có nguồn gốc ở ven bờ Địa Trung Hải.



Cây Sung

Cây Sung là cây thân gỗ mọc bụi rụng lá, vỏ thân có màu nâu tối. Cành nhỏ thẳng đứng, to, rõ mắt. Cành rời rạc, dễ gãy. Tất cả các bộ phận đều có nhựa. Lá đơn mọc so le, hình bàn tay, có 3 - 5 thùy sâu, lá có màu xanh thẫm. Mép lá xẻ răng cưa tròn nông hình gợn sóng. Mặt sau lá thô ráp, gân có nổi lên. Tên là cây Sung nhưng

không phải vì không có hoa, mà là do hoa của nó nấp ở trong bao hoa, nhìn bằng mắt thường không thấy được, nên mới có tên là "V" Hoa Quả". Vào đầu hạ, nếu như tách bao hoa ra, dùng kính núp để soi, sẽ thấy bên trong có 1 cụm hoa màu xanh nhạt. Cây Sung thuộc loại trùng mai hoa, dựa vào côn trùng (loại ong nhỏ) để truyền phấn, cùng sinh trưởng trong bao hoa để tạo thành quả. Quả có hình trứng hoặc hình tròn dẹt, mọng, khi mới ra quả có màu xanh, khi chín có màu nâu, có vị ngọt.

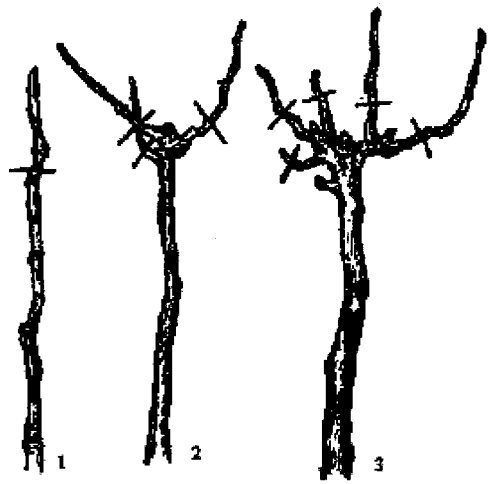
Cây Sung là cây ưa ấm. Phía nam thường trồng loại cây này trên mặt đất, cây cao to, phía bắc thường trồng trong chậu, để ngắm lá và quả.

Phương pháp chăm sóc

Cây Sung khi ươm cây con được 30cm trở lên, thì có thể tiến hành đánh cả cụm đất để đem đi trồng, sau Sương giáng (ngày 23 tháng 10), chuyển cụm gốc có cả đất vào trong nhà kính nhiệt độ thấp để qua đông. Đến Cốc vũ (ngày 20 tháng 4) năm sau lại cho ra ngoài, cây ươm hai năm thì có thể chuyển trồng lên chậu. Nếu như muốn cây to hơn một chút, có thể trồng dưới mặt đất 2 - 3 năm rồi mới đánh trồng lên chậu. Trồng xong tưới nước, về sau cứ 2 - 3 ngày tưới nước 1 lần, sau Tiểu mãn (ngày 21 tháng 5) nên giảm lượng nước tưới.

Nếu muốn cho cây mọc đẹp, có thể tiến hành cắt tỉa

Cây Sung thích hợp trồng trong đất màu mỡ (tốt nhất sử dụng hỗn hợp 7 phần đất vàng, 3 phần đất phân). Phân bón có thể dùng bã đậu, quả bông làm phân bón lót. Khi chuyển cây từ trong nhà kính ra bên ngoài, tiến hành bón phân hữu cơ khô 1 lần, về sau không cần bón phân.



Cắt tỉa cây Sung

1. Bước 1; 2. Bước 2; 3. Bước 3

Phương pháp nhân giống

Có thể sử dụng 2 phương pháp là giâm cành và chôn cành.

Trước Tết Thanh minh (ngày 4 tháng 4), cắt 1 cành to khỏe 1 năm tuổi, đường kính khoảng 1 - 1,5cm, cắt thành cành giâm dài khoảng 12 - 15cm. Khi giâm, cần tưới ẩm đất trong chậu, cắm sâu khoảng 6 - 8cm, giâm xong tưới nước, 1 tháng sau khi chồi mọc được 3 - 6cm, cách 7 - 8 ngày tưới nước 1 lần, đồng thời giữ lại một chồi to khỏe trên thân, các chồi còn lại đem ngắt bỏ, sau đó lập tức đánh đi trồng. Quá trình thao tác chôn cành cũng giống với của Trúc đào.

Phương pháp phòng trừ sâu bệnh

Loại hoa này dễ bị bướm gây hại phiến lá, ngọn non và bị sâu đục thân, khi bị mắc có thể sử dụng Dipterex 25% để phun.

Tác dụng

Cây Sung có thể làm thuốc có tác dụng kích thích ăn ngon, trị bệnh tả, thanh nhiệt giải độc. Đem lá tươi giã lát, có thể dùng để trị bệnh trĩ, cành cây có thể dùng làm giấy.

5. Ngọc giá

Ngọc giá còn có tên là Bồ trúc, Kiếm ma, hoa Dứa, thuộc họ cây Thùa, chi Ngọc giá.



Ngọc giá

Ngọc giá là cây mọc bụi thường xanh sống nhiều năm. Thân không phân cành hoặc có phân thì phân rất ít. Lá hình kiếm, ngọn nhọn cứng, mọc tập trung trên thân theo dạng xoáy ốc, lá tương đối cứng, mép nhẵn hoặc khi già có một ít tơ trắng, có màu phấn trắng. Cụm hoa hình nón cao 80 - 120cm, bông hoa có hình cốc, rủ xuống, hoa 6 cánh, màu trắng sữa. Hoa kỳ trong khoảng trung tuần tháng 5 đến trung tuần tháng 6, hoặc thượng tuần tháng 8 đến thượng tuần tháng 11. Một cụm hoa từ lúc nở cho đến lúc tàn khoảng hơn 20 ngày. Hoa nở lần lượt từ dưới lên trên, có đến 300 - 400 bông. Quả sóc hình trứng dạng elip. Gốc to mập, dễ đâm chồi.

Ngọc giá có nguồn gốc ở phía đông và phía đông nam châu Phi, khả năng thích ứng tốt, chịu được rét và khô, ưa ánh nắng nhưng cũng chịu được bán râm, dễ thích nghi với đất trồng.

Phương pháp chăm sóc

Ngọc giá sau khi tiến hành cố định chỗ trồng, chỉ cần tiến hành cắt tỉa những cành lá khô, ra hoa xong cần kịp thời cắt bỏ cành hoa. Đối với những thân cây Ngọc giá trồng nhiều năm mọc quá cao hoặc cong, không đẹp, nên tiến hành chặt thân cây. Trong thời kỳ sinh trưởng cần căn cứ vào tình hình của cây để có sự bón thúc thích hợp, chú ý tưới đủ nước.

Phương pháp nhân giống

Sử dụng phương pháp tách cây, giâm và gieo hạt.

Tách cây: Ngọc giá đẻ nhiều rễ, vào mùa xuân khoảng tháng 3 - 4 cắt lấy phần thân trên có cả lá, bóc bỏ những lá phía dưới sau đó cắm xuống đất, chỉ cần đảm bảo cho đất luôn ẩm là cây có thể lên. Thân bị cắt bỏ ngọn vẫn có thể ra cành mới. Ngoài ra, lúc đánh chuyển đi trồng có thể bớt ít rễ dưới đất, miễn sao không ảnh hưởng đến khả năng sống, những rễ này lại có thể đâm ra nhiều chồi để tạo thành cây mới.

Giâm cành: Vào mùa xuân hoặc mùa hè, cắt lấy phần thân, bóc bỏ hết lá, cưa thành từng đoạn 10 - 15cm, đối với những thân to còn có thể chẻ thành 2 hoặc 4 phần. Đào rãnh trên luống giâm, để úp mặt cắt xuống dưới rãnh, sau đó phủ 4 - 6cm đất lên trên. Giâm xong đảm bảo cho đất luôn ẩm, tuy nhiên không được quá ẩm. Qua 1 tháng sau, cành giâm có thể mọc rễ, lên thành cây mới. Nếu cắt rễ thành từng đoạn cũng có thể làm thành gốc giâm.

Gieo hạt: Ngọc giá vào thời kỳ ra hoa nếu được thụ phấn thủ công thì sẽ nâng cao khả năng ra quả, sau khi thụ phấn 2 tháng thì hạt quả chín, cần kịp thời thu lượm

cất trữ. Đến hạ tuần tháng 9 trong năm thì tiến hành gieo. Cũng có thể gieo vào mùa xuân năm sau.

Tác dụng

Ngọc giá lá có hình dạng giống kiếm, cứng cáp khỏe, thích hợp trồng trong vườn nham thạch. Cũng có thể bài trí trồng ở trung tâm bồn hoa, gần các vật kiến trúc, hoặc có thể làm thành hàng rào bao quanh hoặc trồng dưới tường bao. Ngọc giá có tính kháng các khí độc hại rất mạnh, vì vậy nó còn được trồng trong các công xưởng, khu mỏ.

6. Lăng tiêu



Lăng tiêu

Lăng tiêu còn có tên là "Lăng Điều", thuộc họ Tử Uy, chi hoa Lăng tiêu, cây thân leo bám rụng lá. Vỏ thân có màu nâu xám, trên các cành có rất nhiều các rễ phụ, nhiều có thể lên đến hơn 30 rễ, chính nhờ vào những sợi rễ này mà cây có thể leo bám vào giàn, leo lên trên tầng hoặc trên các cây. Lá lặp hình lông chim lẻ, mỗi cuống lá mọc khoảng 7 lá nhỏ, có cuống mọc đến 9 lá nhỏ, nhiều nhất là mọc 11 lá nhỏ. Lá hình lông chim, mép xẻ răng cưa. Chùm hoa có hình ô, 1 chùm hoa tối thiểu có 7 - 8 bông, nhiều có thể lên đến mười mấy bông. Bông hoa to, vành hoa to khoảng 10 - 12cm. Căn cứ vào độ to nhỏ của hoa, có thể phân Lăng tiêu thành 3 loại: Lăng tiêu hoa nhỏ, Lăng tiêu hoa vừa, Lăng

tiêu hoa to. Ra hoa vào tháng 6 - 7, hoa nở rộ vào khoảng tháng 7 - 8, nở cho đến tận tháng 10. Vành hoa có hình phễu, có ống dài. 1 bông hoa có 5 cánh, viền ngoài cánh hoa có màu đỏ cam, trông rất đẹp. Đài hoa có hình chuông có 5 thùy, dài khoảng 4cm. Loại Lăng tiêu hoa to đài ngắn, loại Lăng tiêu hoa nhỏ có đài dài. Ra hoa xong thì kết trái, có hình tròn dài.

Phương pháp chăm sóc

Lăng tiêu trồng trong đất cát hoặc trong đất sét đỏ đều được. Là cây ưa sáng, chịu được rét, có thể để ngoài trời qua đông. Do có hệ rễ phát triển, ăn sâu, vì vậy Lăng tiêu cũng chịu được khô. Không có yêu cầu nghiêm ngặt đối với nước phân, mỗi năm bón phân 1 lần là được, và có thể sử dụng bất cứ loại phân nào như chôn xác động vật dưới gốc cây sẽ rất tốt cho cây.

Phương pháp nhân giống

Thường sử dụng phương pháp chôn cành. Vào tháng 6 - 7 chọn 1 cành mới 1 - 2 năm tuổi để tiến hành chôn, 1 cành có thể chôn liên tiếp trong nhiều chậu, hoặc nếu chôn xuống đất thì có thể chôn thành nhiều đoạn, chôn xong 1 - 2 tháng thị cành mọc rễ, đến mùa thu thì có thể cắt cành ra khỏi cây mẹ đem đi trồng, đến năm thứ hai thì cây ra hoa.

Các giống Lăng tiêu to, vừa và nhỏ có thể tiến hành ghép với nhau, những cây ghép thành công thì có thể cho hoa ngay trong năm.

Tác dụng

Lăng tiêu là cây thích hợp trồng làm giàn hoa trong vườn, vào mùa hè, hoa đỏ nở đầy giàn trông rất đẹp. Hoa

có thể làm thuốc có tác dụng khư phong hoạt huyết, chữa các bệnh của phụ nữ.

7. Tử đằng

Tử đằng còn có tên là Đằng la, Chu đằng, thuộc họ hoa hình bướm, chi Tử đằng, ở Trung Quốc loại cây này được trồng nhiều tại các tỉnh Liêu Ninh, Nội Mông Cổ, Hà Bắc, Hà Nam, Sơn Đông, Sơn Tây, Chiết Giang, Hồ Nam, Quảng Đông...



Tử đằng

Tử đằng là cây leo bám thân gỗ, cành có màu trắng xám, cây cao to, sinh trưởng rất khỏe, bò dài khoảng 15 - 18m. Hoa hình bướm, bông hoa nhỏ màu tím mọc tập trung thành chùm, thơm, hoa ra trước lá, ra hoa vào tháng 4 hàng năm.

Phương pháp chăm sóc

Tử đằng là cây ưa đất màu mỡ, về mặt kĩ thuật chăm sóc không có yêu cầu đặc biệt, là cây chịu được rét, chịu được ánh nắng.

Tử đằng là cây leo bám loại to, tốc độ sinh trưởng nhanh, hoa đẹp, hàng năm sau khi hết lạnh, cần tiến hành bón thúc 1 lần để kích thích cây sinh trưởng và ra hoa. Trong thời gian cây sinh trưởng cần cắt tỉa thưa, để cho cây thoáng gió có ánh nắng chiếu qua, có như vậy cây mới càng ra nhiều hoa.

Phương pháp nhân giống

Sử dụng phương pháp tách cây, giâm và gieo hạt.

Tách cây: Sau Lập hạ (ngày 5 tháng 5), chọn cành chồi mới được 2 năm tuổi có đường kính 1 - 2cm, sau khi nhổ lên mang đi trồng trên đất. Khi trồng trên chậu cần tưới 1 lần nước, về sau cứ cách 2 - 3 ngày tưới nước 1 lần, giữ đất luôn ẩm. Từ Sương giáng (ngày 23 tháng 10) đến Lập đông (ngày 7 tháng 11), chuyển cây vào trong nhà kính, 4 - 5 ngày tưới nước 1 lần, không được tưới quá nhiều nước. Đến mùa xuân năm sau thì chuyển cây ra ngoài, đặt ở chỗ thông gió, có ánh nắng, tưới nước hàng ngày, giữ cho đất ẩm. Những cây trồng trên mặt đất có thể để ngoài trời qua đông.

Giâm cành: Chọn cành Tử đằng to 2 - 3cm, cắt thành đoạn dài khoảng 20cm, sau đó đem giâm xuống đất sâu khoảng 1/2 - 2/3 chiều dài của cành giâm, giữ cho đất ẩm, 1 tháng sau thì cành giâm mọc rễ.

Tác dụng

Tử đằng là cây hoa leo đẹp, được trồng trong các vườn hoa, công viên. Hạt của nó có thể làm thuốc, vỏ cây có thể làm thành sợi.

III. CÂY HOA CẢNH THÂN CỎ TRỒNG TRONG NHÀ KÍNH

1. Hoa Lan

Hoa Lan thuộc họ Lan, chi Lan, là cây thân cỏ rễ sống lâu năm, có nguồn gốc ở Trung Quốc, vì vậy mà còn được gọi là hoa Lan Trung Quốc. Hoa Lan là 1 trong bốn tứ quân tử của các loài hoa, do hoa thường nở vào mùa đông và mùa xuân khô, vì vậy nó có những phẩm chất tốt như

có thể sống tốt với giá rét và sương tuyết, các nhà thơ cổ đại đều rất yêu thích hoa Lan, thường làm thơ ca tụng. Như thi nhân đời Đường có câu "Duy u lan chi phương thảo, bẩm tiên địa chi thuần tinh" - ca ngợi vẻ đẹp tao nhã của loài hoa Lan. Lá của cây hoa Lan có hình dáng đẹp, hoa thanh nhã có mùi thơm, không những có mùi thơm nồng mà sau khi chuyển hoa Lan ra chỗ khác mà mùi thơm vẫn còn vương lại chỗ cũ, 1 - 2 ngày chưa bay hết, điều này hiếm có được ở những loài hoa khác. Trong phòng sách, phòng ngủ, phòng khách có bài trí hoa Lan, thể hiện sự phóng khoáng tao nhã, vì vậy hoa Lan là một những loại hoa được nhiều người thích trồng.



Hoa Lan

Hoa Lan có rất nhiều chủng loại, các loại thường thấy có: Lan mùa xuân, được phân bố ở vùng Tín Dương, Hà Nam, Trung Quốc, có 2 chủng hoa đỏ và hoa vàng, hoa nở trước hoặc sau Cốc vũ (ngày 20 tháng 4), hoa rất thơm. Lan mùa hè, như lan Huệ, ra hoa vào tháng 5, 6, lá hơi to, hoa màu vàng, cũng thơm nồng. Lan mùa thu như lan Phúc Kiến. Hoa nở sau Lập thu (ngày 7 tháng 8), hoa màu vàng, thơm nồng. Hoa mùa lạnh như Mạc Lan. Hoa nở từ mùa đông cho đến xuân sớm, hoa màu đen tím, thơm nồng.

Phương pháp chăm sóc

Hoa Lan sinh trưởng ở chỗ râm trên núi, ưa mát mẻ, râm ẩm, kỵ nhiệt độ cao, nắng gắt, khô, ưu đất có tính acid. Khi trồng và chăm sóc cần lưu ý nắm rõ đặc tính này.

Việc trồng hoa Lan có tốt hay không phụ thuộc vào đất trồng. Dùng hỗn hợp 30% xỉ than, 30% cát to, 20% lá cây mục, 20% đất có tính acid. Do xỉ than đẩy kiềm, cát to có thể thoát nước tốt, vừa có thể tích trữ nước, lá cây mục vừa có thể làm phân bón vừa có thể làm đất tơi xốp, đất có tính acid giúp thúc đẩy cây sinh trưởng. Rễ Lan có vị ngọt thơm, dễ bị sâu, sau khi phối trộn đất chậu xong, cần đem rang qua để diệt sâu bệnh.

Khi đưa lên chậu, lấy cục xỉ than to bằng quả hạch đào bịt vào lỗ thoát nước dưới chôn chậu, trước tiên đổ khoảng 1/5 cát to xuống đáy chậu, để giúp dễ thoát nước. Khi trồng đặt cây vào giữa chậu, để mầm quay ra hướng mép chậu, rễ để thẳng, vùi hỗn hợp đất phân đã trộn xong lên, nèn chặt, vùi đến phần lá dưới gốc là được, bớt 2cm lượng nước tưới. Tưới thấm nước, che râm. Độ ẩm của đất duy trì trong khoảng 40% - 50% là thích hợp. Lượng nước tưới sao cho 3 - 5 phút là nước trong chậu thấm hết, tưới quá nhiều cây sẽ bị thối rễ, nếu tưới ít rễ sẽ bị héo.

Cổ nhân đúc kết phương pháp chăm sóc hoa Lan qua 4 câu: "Xuân bất xuất, hạ bất nhật, thu bất can, đông bất thấp" nghĩa là làm vào mùa xuân nhiều gió lạnh và khô, không nên để hoa Lan ngoài trời, mà cần để trong phòng, nên được gọi là "Xuân bất xuất". Vào mùa hè để dưới bạt che mát, không để ánh nắng gắt chiếu trực tiếp, nên mới nói "Hạ bất nhật". Khí hậu mùa thu thích hợp cho cây sinh trưởng, cần cung cấp đủ nước và phân, khi đó phải

luôn giữ cho đất ẩm không được để khô, vì thế mà có câu "Thu bất can". Vào mùa đông, hoa Lan trong nhà kính cần để khô một chút, không cần tưới nhiều nước, vì vậy mới nói "Đông bất thấp". Trước sau Lập thu (ngày 7 tháng 8) chính là thời điểm hoa Lan để rễ và chồi, vì vậy tháng 6, 7 cần bón nhiều phân. 2 năm thay chậu 1 lần, đất chậu cần phải rang qua để diệt sâu bệnh, sau khi trộn lẫn với lá mục thì đổ lên chậu. Lá của hoa lan sau 2 năm thì bị già đi, cần cắt bỏ, để kích thích ra lá mới, chồi mới, có như vậy mới ra nhiều hoa. Vào hè, mỗi sáng tưới nước 1 lần, cách 2 - 3 ngày lại tiến hành xoay chậu, để bốn bên đều được phơi ra, thúc đẩy nảy chồi hoa. Vào mùa đông phải chuyển cây vào trong nhà, tránh chồi hoa bị chết rét.

Phương pháp nhân giống

Hoa Lan thường được áp dụng phương pháp tách cây để nhân giống. Những cây ra hoa vào mùa thu và xuân sớm, tiến hành tách chậu vào cuối thu. Những cây ra hoa vào vụ hè thu, cần tiến hành tách chậu vào xuân sớm. Trước khi tách chậu, cần phải để cho đất chậu khô ráo, để cho rễ bị héo, chọn chỗ hai thân giả có khoảng cách tương đối rộng để tiến hành cắt tách, trên phần cắt cần có chồi mới thì cây mới có thể sinh trưởng được.

2. Thủy tiên

Thủy tiên còn có tên là Kim trản ngân đài, Nhã toán, Tuyết Trung Hoa, thuộc họ Thạch toán, chi Thạch toán, là cây thân cỏ gốc sống lâu năm. Thủy tiên có nguồn gốc ở tỉnh Chiết Giang, Phúc Kiến, Trung Quốc, là 1 trong 10 loại hoa rất nổi tiếng.

Thủy tiên có thân củ to mập, hình tròn trứng, vỏ ngoài có màu nâu hoặc màng vỏ dạng vảy màu nâu thẫm. Rễ màu trắng, nhỏ dài. Lá dẹp, hình dải dài đầu nhọn, đều mọc ra từ đoạn trên của thân củ, tạo thành khóm. Cành hoa thẳng đứng, mọc từ trung tâm của khóm lá. Chùm hoa hình ô, có 4 - 8 bông. Khi hoa chưa nở có nhiều chất màng bao quanh cánh hoa có 6 cánh, màu trắng, phần dưới hợp lại tạo thành dạng ống, bên trong có tán phụ màu vàng (màu đỏ hoặc màu cam) dạng cốc, thơm nồng. Mùa hoa từ tháng 12 đến tháng 2 năm sau, thông thường cây không ra quả.

Thủy tiên có giống cánh đơn và giống cánh kép: Thủy tiên cánh đơn có tán hoa màu trắng, 6 cánh, xếp thành 1 vòng. Tán phụ màu vàng hoặc màu đỏ cam, dạng cốc. Chính vì vậy mà có tên "Kim trản ngân đài". Thủy tiên cánh kép nhị đực biến thành cánh, vì vậy hoa có thêm cánh và được gọi là "Ngọc linh lung".



Thủy tiên

Căn cứ vào vùng trồng có thể phân Thủy tiên thành: Chương Châu Thủy tiên, Sùng Minh Thủy tiên, Đan Sơn Thủy tiên. Chương Châu thủy tiên được trồng ở Chương Châu tỉnh Phúc Kiến, Trung Quốc. Thân củ to mập có dáng đẹp, nhiều cành hoa, thơm nồng, là một loại giống Thủy tiên tốt. Sùng Minh Thủy tiên được trồng ở đảo Sùng

Minh, Trung Quốc, thân củ nhỏ, lá bao dày, ít cánh hoa, hoa thơm nhạt. So với Chương Châu Thủy tiên thì có phần kém hơn, nhưng cũng là giống nổi tiếng trong các loài Thủy tiên ở Trung Quốc. Đan Sơn Thủy tiên được trồng ở khu vực quần đảo Đan Sơn, Trung Quốc, chất lượng giống không bằng hai giống kể trên.

Thủy tiên là cây ưa khí hậu ấm ẩm, mùa đông không chịu được rét, mùa hè không chịu được khô, mùa thu ở những vùng mưa nhiều cây sinh trưởng tốt. Ưa nước, yêu cầu đất tơi xốp nhiều mùn, hơi chịu được môi trường đất khô và bạc màu. Thủy tiên có những đặc điểm như sinh trưởng vào mùa thu, ra hoa vào mùa đông, tích trữ dinh dưỡng vào mùa xuân và nghỉ sinh trưởng vào mùa hè. Chồi hoa bên trong thân củ tiến hành phân hóa sau khi cành lá khô, nhiệt độ thích hợp cho chồi hoa phân hóa là 17 - 20^{0}C, khi nhiệt độ trên 25^{0}C, chồi hoa phân hóa bị ức chế. Khi nhiệt độ trong khoảng 20 - 24^{0}C, độ ẩm tương ứng nên duy trì trong khoảng 70% - 80%, sẽ thích hợp nhất cho sự phát triển của cây.

Phương pháp chăm sóc

Phương pháp trồng trong chậu nông: Đem bóc lớp vỏ màu nâu bên ngoài của thân củ ra, dùng dao rạch 2 đường ngang dọc hình chữ thập ở đoạn đỉnh, để chồi bên trong thân củ có thể nhô ra. Sau đó ngâm xuống nước 1 - 2 ngày, rửa sạch những dịch dính trên miệng rạch, sau đó đem trồng trong chậu nông, dùng đất cát sạch lấp xung quanh thân củ, lấp xong nèn chặt, để trong nhà kính có nhiệt độ 8 - 12^{0}C, đồng thời để nơi có nhiều ánh nắng chiếu vào, các phiến lá sẽ lần lượt đâm ra từ thân củ. Khi ra được 5 lá, sẽ

xuất hiện cọng hoa. Chỉ cần điều kiện nhiệt độ, lượng nước, ánh nắng thích hợp, lá Thủy tiên sẽ mọc ngắn mà lại to, cọng hoa cao vượt lên trên, bông hoa to và thời gian ra hoa sẽ dài.

Phương pháp trồng trong nước: Vào khoảng Sương giáng (ngày 23 tháng 10) đến Lập đông (ngày 7 tháng 11) hàng năm, tiến hành nhổ củ giống ở trong nhà kính, rửa sạch, sau đó để vào trong chậu nông, đổ nước sâu 3 - 4cm, để ở trong nhà kính nơi có ánh nắng chiếu vào, mỗi ngày thay nước 2 lần, đồng thời rửa củ, sau 10 ngày, củ bắt đầu mọc rễ nảy mầm. Sau 20 ngày, có thể ra cọng hoa, nửa tháng sau thì liên tục ra hoa, hoa đẹp lại thơm, rất có giá trị làm cảnh.

Thủy tiên là cây cần chăm sóc phải cẩn thận, tỉ mỉ. Để trồng được Thủy tiên cần chú ý 3 vấn đề. Thứ nhất, Thủy tiên là cây hoa cảnh ưa sạch sẽ, vì vậy rất kị nước tưới bẩn, nước tiểu và những nước có chất dầu, nếu không rễ có thể bị thối. Thứ hai, đôi khi những bùn trên thân cây Thủy tiên bám rất chặt. Vì vậy khi rửa, tuyệt đối không được dùng tay để cậy bỉ, thay vào đó có thể dùng bàn chải để chải, nếu không sẽ khiến thân rễ hoặc thân củ bị tổn thương, dẫn đến bị thối. Thứ ba, khi trồng Thủy tiên cần phải chăm thay nước, mỗi ngày thay 1 hoặc 2 lần. Trước khi thay nước phải rửa tay sạch và tay không có dính xà bông hoặc chất có mùi thơm để rửa tay, khi rửa dùng giấy hoặc vật mềm để lót phần rễ, đề phòng va chạm và nhiệt độ trong lòng bàn tay làm tổn thương đến cây con.

Khi trồng Thủy tiên trong chậu nông, nên lót một lớp cát to xuống đáy chậu, sau đó dùng những viên sỏi tròn đẹp để nén giữ phần rễ, tuyệt đối không dùng những viên

đá vuông có gờ mép sử dụng trong xây dựng, để tránh mép cạnh của viên đá rạch phải vỏ rễ. Người ta gọi công việc thay nước là "tắm"cho Thủy tiên. Nên tiến hành thay nước vào sau bữa sáng khi nhiệt độ tương đối ấm, thay nước xong có thể cho ra phơi nắng, để cho nước ấm thích hợp. Qua 40 ngày, cây có thể ra hoa. Do thời gian trồng không giống nhau, nên thời điểm ra hoa cũng khác nhau, có khi ra hoa vào đầu tháng 12, có khi ra hoa vào cuối tháng 12, muộn nhất còn có thể ra hoa vào tháng Giêng.

Phương pháp nhân giống

Chủ yếu sử dụng phương pháp tách cây.

Tác dụng

Thủy tiên là loại hoa đẹp tao nhã, rất thích hợp làm chậu hoa cảnh bày trong phòng vào mùa đông, hoa của nó là nguyên liệu để chế tạo nước hoa cao cấp, thân củ của nó có thể làm thuốc.

3. Hồng tú cầu

Hồng tú cầu thuộc họ Thạch toán, chi Hồng tú cầu, có xuất xứ ở vùng nhiệt đới Nam Phi, loại hoa này được trồng nhiều ở Quảng Đông, Thượng Hải, Bắc Kinh của Trung Quốc. Năm 1976 tỉnh Trịnh Châu, Trung Quốc bắt đầu nhập loại hoa này từ Quảng Đông, trồng trong chậu rất tốt.

Hồng tú cầu là cây thân cỏ sống lâu năm. Củ có hình cầu dẹt, màu xanh nhạt, những củ to đường kính có thể lên tới 4 - 8cm. Lá mọc lên từ đoạn thân ngắn phía trên củ, có 3 - 6 lá, hình bầu dục dài, dài khoảng 20 - 30cm, rộng 5 - 10cm, gân lá rõ, màu xanh phấn, mép nguyên. Cọng hoa ra trước lá màu xanh có đốm tím, tương đối thẳng, cao 30 - 90cm, cụm

hoa có dạng hình cầu tròn, đường kính 10 - 20cm, màu đỏ tươi, mỗi cụm hoa có ra hoa khoảng 20 ngày, ra vào tháng 6 - 7. Quả mọng hình cầu, những cây trồng ở vùng lạnh thường không dễ ra quả.

Phương pháp chăm sóc

Hồng tú cầu là cây ưa môi trường ấm, ẩm và bán râm, trồng ở vùng lạnh không nên để ngoài trời qua đông. Hồng tú cầu vào thời kỳ nghỉ đông, yêu cầu duy trì nhiệt độ trong khoảng 5 - 10^0C, thông thường để trong nhà kính qua đông.



Hồng tú cầu

Hồng tú cầu trồng trong chậu: Vào trung thượng tuần tháng 4 thì chuyển cây ra khỏi nhà kính, bắt đầu tiến hành tưới nước bón phân, thông thường sử dụng nước phân loãng đã ủ qua để tưới, kích thích củ sinh trưởng, ra hoa và ra lá, vào mùa hè cần để cây ở chỗ bán râm, nếu để ở chỗ mát bông hoa nở có màu sắc tươi diễm, thời gian nở dài, mưa rào xong cần lập tức đổ nước trong chậu ra, nếu không sẽ bị thối củ. Tiến hành thay chậu vào mùa xuân khi chuyển cây ra ngoài trời, có thể lót một ít phân dưới đáy chậu để giúp thoát nước tốt, đặt cây vào chính giữa chậu, không được đậy chặt phần đỉnh, dùng đất lấp xung quanh gốc, tưới đủ nước, đặt ở chỗ bán râm, tiến hành chăm sóc tưới nước bón phân bình thường, tuy nhiên cần chú ý không được tưới quá nhiều nước, cần căn cứ vào tình trạng ẩm khô của đất

để điều chỉnh lượng nước tưới. Đến hạ tuần tháng 10 lá bắt đầu vàng khô, cây dần dần chuyển vào thời gian nghỉ sinh trưởng, khi đó cần bắt đầu tiến hành cắt bỏ lá (hoặc để cho lá tự rụng), không tưới nước, đem cả chậu để vào trong nhà kính để qua mùa đông.

Phương pháp nhân giống

Chủ yếu sử dụng phương pháp tách củ, tiến hành vào mùa xuân khi ra ngoài trời và thay chậu. Phương pháp trồng củ nhỏ giống với phương pháp khi thay chậu, sau khi tách chậu xong 2 - 3 năm sau cây mới ra hoa. Khả năng phân tách của củ mẹ kém, vì vậy sinh trưởng chậm.

Tác dụng

Hồng tú cầu chủ yếu được trồng trong chậu làm cảnh, khi nở hoa có thể dùng bày trong phòng lớn, hội trường.

4. Lan Quân tử

Lan Quân tử thuộc họ Thạch toán, chi lan Quân tử, có xuất xứ ở Nam Phi. Được du nhập vào châu Âu từ thế kỷ XVII, năm 1828 được nhập từ châu Âu sang Nhật Bản, loại hoa này ở Trung Quốc là do người Nhật nhập vào. Hiện nay, ở Trung Quốc, công viên nào cũng có trồng loại hoa này.



Lan Quân tử

Lan Quân tử là cây thân cỏ thường xanh sống lâu năm. Thân do phần gốc phình to của

lá tạo thành. Lá có 2 thùy mọc chồng lên nhau, có dạng đai rộng, mép nguyên. Cọng hoa mọc thẳng có mấy mười mấy bông hoa tạo thành cụm hoa hình ô, bông hoa hình phễu, có ống ngắn, do 6 cánh hợp thành, hoa có màu đỏ cam, bên trong ống màu vàng. Mùa hoa khoảng tháng 3 - 4. Quả mọng hình cầu, khi chín có màu đỏ tím.

Các giống được trồng ở nước ta có 2 loại: Thứ nhất là Thùy Tiếu lan Quân tử (lan Quân tử Rủ Cười). Cọng hoa hơi thấp hơn phiến lá, hoa khi nở rủ xuống. Thứ hai là Đại Hoa lan Quân tử (lan Quân tử Hoa To). Cọng hoa cao ngang bằng phiến lá, khi nở hoa hướng thẳng lên trên, bông hoa to hơn so với Thùy Tiếu lan Quân tử.

Phương pháp chăm sóc

Lan Quân tử là cây ưa môi trường ấm, ẩm, bán râm, thích hợp với đất trồng thoát nước tốt. Không chịu được rét. Vào mùa đông cần để trong nhà kính tránh rét.

Lan Quân tử là cây có sức kháng tốt, sinh trưởng khỏe, chăm sóc đơn giản. Thông thường tiến hành cho ra ngoài nhà kính và thay chậu sau Cốc vũ (ngày 20 tháng 4), sau đó để dưới bạt che, tránh ánh nắng gắt chiếu trực tiếp, kị tích nước, cần bón thúc nhiều trong giai đoạn cây sinh trưởng, cách 10 ngày tưới nước phân ngâm ủ loãng 1 lần. Mùa hè là mùa cây sinh trưởng mạnh, vì vậy cần tưới đủ nước, đồng thời cần thường xuyên phun nước sạch lên trên mặt lá và các vùng xung quanh để giữ cho không khí luôn ẩm. Mùa đông, cần chuyển cây vào trong nhà kính để chăm sóc. Khi đó cần giảm lượng nước tưới, vì vào mùa đông cây ở trạng thái bán ngủ đông, lượng nước tiêu hao ít, nên nếu đất quá ẩm sẽ khiến rễ bị thối. Lan Quân tử

nếu trồng trong điều kiện không thông gió, tích nước, rễ thường bị thối, vì vậy trong quá trình chăm sóc cần chú ý đến thông gió và thoát nước.

Phương pháp nhân giống

Sử dụng 2 phương pháp tách cây và gieo hạt. Phương pháp tách cây tiến hành vào mùa xuân, khoảng tháng 3 - 4. Khi thay chậu, tiến hành tách những cây con mọc xung quanh cây mẹ ra, đem trồng sang chậu khác. Đối với phương pháp gieo hạt, tiến hành gieo khi hạt đã chín, sau khi gieo được khoảng 40 ngày thì hạt mọc mầm và đẻ rễ, đợi khi cây con lên được 2 lá thật thì có thể chuyển lên chậu, 2 - 3 năm sau thì cây cho hoa.

Tác dụng

Lan Quân tử được trồng để ngắm lá và hoa. Thế cây mọc đẹp, thoáng, hình dạng hoa thanh tú, màu sắc tươi diễm, lá màu xanh thẫm, lại chịu được râm, chính vì thế mà nó còn là một trong những loại hoa quý được trưng bày trong nhà. Thường được đặt trang trí trong phòng lớn, hội trường và trong nhà.

5. Lan Huệ mạng

Lan Huệ mạng thuộc họ Thạch toán, chi hoa cành đơn, có xuất xứ ở vùng Pêru Nam Mĩ, hiện nay loại hoa này được trồng rộng rãi trên khắp thế giới, ở khu vực có khí hậu cận nhiệt, loại hoa này thường được trồng trong nhà kính.

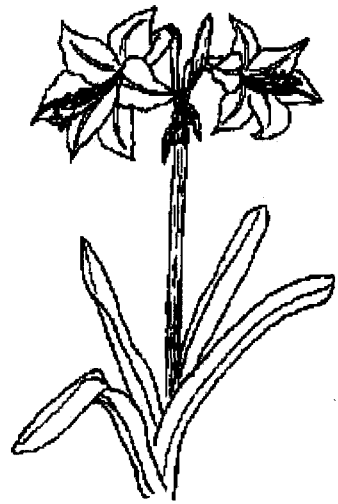
Lan Huệ mạng là cây thân cỏ sống lâu năm. Thân củ to, hình cầu tròn. Phía bên trên thân củ mọc 4 - 8 lá hình dải dài dẹt mọng, đoạn đầu tròn. Chùm hoa hình ô, cọng

hoa to, ruột rỗng, cao vượt lên trên khóm lá. Bông hoa to, hình phễu, khi nở hoa mọc bằng hoặc hơi rủ xuống, ra 2 - 4 bông mọc tập trung trên đỉnh của cọng hoa, thường mọc đối 2 - 2. Hoa màu đỏ xen lẫn các đường vân màu trắng, hoặc hoa màu trắng xen lẫn các đường vân màu đỏ. Hoa kỳ khoảng tháng 4 - 5. Quả sóc hình cầu, hạt dẹt.

Phương pháp chăm sóc

Lan Huệ mạng là cây ưa điều kiện ấm, ẩm, bán râm, không chịu được rét. Vào thời kỳ ngủ đông cần chuyển cây vào trong nhà kính qua đông. Thích hợp trồng trong đất cát nhiều mùn, giàu dinh dưỡng và thoát nước tốt.

Khi trồng lan Huệ mạng nên chọn những củ to, khỏe để trồng. Khi trồng cần để hở ngọn lên trên mặt đất. Nếu trồng trong chậu, cần đưa cây vào chỗ bán râm, tránh ánh nắng chiếu trực tiếp. Trong thời gian sinh trưởng và ra hoa, 2 tuần bón thúc 1 lần, nước phân đặc một chút. Vào mùa thu mát mẻ cần giảm lượng nước tưới, để tránh cây bị lốp. Trong thời kỳ ngủ đông, chỉ cần tưới ít nước để đảm bảo cho củ không bị khô héo là được, nếu không thân lá sẽ sinh trưởng quá mức, cản trở đến việc ngủ đông của cây, ảnh hưởng đến thời gian ra hoa.



Chu đỉnh hồng

Phương pháp nhân giống

Sử dụng 2 phương pháp đó là gieo hạt và tách củ con.

Gieo hạt: Vào khoảng tháng 6 - 7 khi hạt đã chín, có thể tiến hành thu lượm để đem đi gieo vào trong chậu. Thông thường sử dụng phương pháp gieo đậy, tức đem hạt gieo vào trong chậu theo khoảng cách 1,5cm 1 hạt, sau đó dùng đất đã được sàng qua phủ lên trên, dày khoảng 0,2cm là được (trước khi gieo hạt nên sử dụng bình xịt nước để xịt ẩm đất gieo). Sau khi gieo xong dùng nắp thủy tinh đậy miệng chậu lại, độ ẩm đảm bảo trong khoảng 90%, 10 ngày sau thì hạt mọc mầm. Khi cây mọc được 2 lá thật thì tiến hành tách chậu. Khi cây con được đánh trồng vào chậu xong cần lập tức chuyển vào trong nhà kính. Vào hè, tiến hành tưới nước bón phân bình thường, giúp cây con cuối năm sinh trưởng, đồng thời căn cứ vào độ to nhỏ của cây con để tiến hành thay chậu 2 lần. Với việc chăm sóc như vậy thì đến năm thứ 2 - 3 cây có thể ra hoa.

Tách củ con: Vào mùa xuân, kết hợp với việc thay chậu để tiến hành tách các củ con quanh củ mẹ để trồng sang chậu khác, những cây trồng bằng phương pháp này có thể ra mầm hoa ngay trong năm, đến năm thứ 2 thì có thể cho hoa.

Phương pháp phòng trừ sâu bệnh

Lan Huệ mạng vào mùa hè thường bị nhện đỏ tấn công, có thể hòa Phoxim pha với 1.200 lần nước để phun.

Tác dụng

Lan Huệ mạng bông hoa rất to, màu sắc diễm lệ, thường mọc đối 2 - 2, vì vậy thường được đặt trên bàn hoặc cắt hoa cắm trong bình.

6. Hỏa tiễn thảo

Hỏa tiễn thảo còn có tên là hoa Thỏ, Hải đường củ cải, Nhất phẩm quan, hoa Mũ hòa thượng, thuộc họ hoa Báo xuân, chi Hỏa tiễn thảo. Có xuất xứ ở Nam Âu và ven Địa Trung Hải Bắc Phi. Riêng ở Trung Quốc, loại hoa này có lịch sử trồng hơn 40 năm, hiện nay loại hoa này trở thành loại hoa cảnh chủ yếu không thể thiếu trong các nhà kính trồng hoa được đông đảo người trồng hoa yêu thích.



Hỏa tiễn thảo

Hỏa tiễn thảo là cây thân củ hình cầu sống lâu năm. Củ mọng, có hình tròn, hình cầu dẹt hoặc dạng củ dài. Cùng với sự sinh trưởng qua từng năm, củ dần dần chuyển sang hình tròn dẹt, màu sắc từ màu đỏ nhạt dần dần chuyển sang màu đen tím. Lá đơn, mọc thành khóm trên đỉnh củ, cuống lá mọng màu đỏ tím, lá hình trứng tròn hoặc hình trái tim hoặc hình quả thận, mặt lá màu xanh đậm, nhẵn bang, mặt sau lá có màu tím nhạt hoặc màu đỏ tím, tùy thuộc vào từng giống khác nhau. Mép lá có hình gợn sóng, xẻ răng cưa hoặc xẻ khuyết. Hoa có hình dạng độc đáo, mọc đơn trên đỉnh cành hoa, cong xuống, cánh hoa quăn lên trên, phía dưới tạo thành dạng ống, thường có các đốm vân màu đỏ thẫm, màu đỏ tím. Màu sắc của hoa phong phú, có màu trắng, tím nhạt, tím

thẫm, hồng, đỏ cam, vàng cam... Có 5 nhị đực, 1 nhị cái, quả sóc, hạt tương đối to, nhiều.

Phương pháp chăm sóc

Hỏa tiễn thảo là cây ưa môi trường ấm, ẩm, khí hậu mát mẻ và đất màu nhiều mùn, thoát nước tốt. Mùa hoa đặc biệt dài, từ tháng 12 cho đến tháng 4 - 5 hoa ra liên tục không ngừng. Vào tháng 6 - 9 là thời gian cây ngủ, cần chuyển cây vào chỗ thoáng mát, thông gió, tưới nước vừa phải, chỉ cần giữ cho đất hơi ẩm là được. Trong thời kỳ sinh trưởng, nhiệt độ thích hợp nhất trong khoảng 15 - 20^{0}C. Là cây chịu rét kém, vì vậy thích hợp trồng vào chậu để trong nhà kính. Thời gian từ khi gieo hạt cho đến khi ra hoa khoảng 1 năm. Trong điều kiện trồng tốt, tuổi thọ của Hỏa tiễn thảo có thể lên tới 8 - 10 năm, năm nào cũng ra hoa, tuy nhiên từ năm thứ 3 trở đi, củ dần dần bị lão hóa, hoa ra ít dần đi.

Hỏa tiễn thảo là cây không chịu được rét nhưng lại sợ nhiệt độ cao, khi nhiệt độ tăng lên 28^{0}C cũng chính là lúc cây vào thời kỳ tạm ngừng sinh trưởng, tăng cường chăm sóc trong thời kỳ tạm ngừng sinh trưởng là nhân tố quyết định trong việc trồng Hỏa tiễn thảo. Vào thời kỳ tạm ngừng sinh trưởng, trước tiên cần ngắt bỏ những lá khô, chuyển cây vào chỗ mát mẻ, khuất nắng và thông gió, giảm dần lượng nước tưới và ngừng bón phân. Khi đất khô tưới nước sạch là được. Không được để khô trong thời gian quá dài, nếu không củ sẽ bị mất nước, ảnh hưởng đến thời gian ra hoa, thậm chí khiến cây chết. Ngoài ra đất cũng không được để quá ẩm, nếu không củ sẽ bị thối và chết. Trong thời kỳ tạm ngừng sinh trưởng của cây, nếu có sự

chăm sóc thích hợp, giữ lại được một bộ phận lá không bị khô rụng thì cây có thể ra hoa sớm.

Vào tháng 9, khi thời tiết chuyển sang mát, Hỏa tiễn thảo bắt đầu sinh trưởng ra lá, thời điểm này chính là mùa thích hợp nhất để tiến hành đổ chậu và thay chậu. Khi thay chậu, đặt miếng sành lên trên lỗ thoát nước dưới đáy chậu, sau đó đổ tiếp một lớp cát to hoặc các mảnh sành vụn để giúp thoát nước, đổ đất trồng đến lưng chậu, sau đó đặt củ vào giữa chậu và vùi tiếp đất trồng lên trên, đủ để cho ngọn củ nhô lên khỏi mặt đất. Lần tưới nước đầu tiên cần tưới nhiều, sao cho nước thấm qua lỗ thoát nước của chậu thì thôi. Sau khi thay xong, để chậu vào chỗ râm 5 - 6 ngày, rồi mới cho ra trước cửa có ánh nắng. Khi cây sinh trưởng mạnh, đối với những củ già lâu năm có hệ rễ lớn, cứ 4 - 5 ngày bón nước phân có tính chua 1 lần; Đối với những củ 1 năm tuổi, cứ 7 - 10 ngày tưới nước phèn 1 lần. Về sau mỗi ngày tưới nước 1 lần, phun vào mặt lá 2 lần, đảm bảo cho đất khô ẩm thích hợp, độ ẩm tương đối của không khí là 60% - 70%, nhiệt độ trong nhà kính 18^0C là thích hợp nhất. Đến trung hạ tuần tháng 12 bắt đầu vào thời kỳ ra hoa, sau khi hoa tàn, tiến hành ngắt bỏ cọng hoa. Trong thời kỳ hoa nở rộ, chọn giữ lại cây to khỏe, hình dạng hoa đẹp, màu sắc tươi diễm làm cây mẹ giống. Khi hạt chín, quả sóc có màu vàng, phần đỉnh nứt ra, cần kịp thời ngắt lượm, hong khô và cất trữ.

Vào đông, nhiệt độ trong nhà kính nên duy trì trong khoảng 10 - 20^0C, cho đến tháng 3 - 4 năm sau. Gần đến mùa hè, nhiệt độ tăng dần lên, nếu như khống chế nhiệt độ trong nhà kính trong phạm vi 18 - 22^0C, thì mùa có thể kéo dài đến tháng 6.

Hỏa tiễn thảo là một trong những loại hoa được những người trồng hoa yêu thích nhất. Đặt một chậu Hỏa tiễn thảo với những bông hoa to, màu sắc diễm lệ ở bệ cửa sổ, trên bàn... đặc biệt đem lại cho căn phòng một không khí chan hòa, yên vui và hạnh phúc. Tuy nhiên, thường do không nắm được đặc điểm sinh học của Hỏa tiễn thảo, nên khi trồng cây ra ít hoa, dễ bị héo thậm chí bị chết, nguyên nhân chủ yếu của nó là: Thứ nhất, do nhiệt độ trong phòng không thích hợp, quá cao hoặc quá thấp; Thứ hai, do tưới quá nhiều nước khiến rễ bị thối.

Phương pháp nhân giống

Thông thường sử dụng phương pháp gieo hạt, thứ đến là sử dụng phương pháp tách củ. Ưu điểm của phương pháp tách củ đó là hoa ra sớm, tuy nhiên cây mới sinh trưởng không tốt, ảnh hưởng vẻ đẹp của cây, ra ít hoa, mà sau khi cắt củ dễ bị thối, vì vậy rất ít khi sử dụng phương pháp này.

Gieo hạt: Thường được tiến hành vào tháng 9 - 10, gieo trong chậu nông hoặc trong thùng với khoảng cách hàng là 2cm x 2cm, phủ 0,5cm đất (đất cát nhỏ) lên trên. Trước khi gieo tốt nhất tiến hành ngâm hạt giống vào trong nước 3 tiếng trở lên (nhiệt độ nước 30^0C). Trong điều kiện nhiệt độ trong nhà kính khoảng 16 - 18^0C, sau 15 - 30 ngày thì hạt nảy mầm, sau khi mọc mầm cần để ở chỗ có nhiều ánh sáng, khi cây lên được 3 lá thật thì tiến hành đánh trồng vào trong chậu nông lần 1, khoảng cách hàng trồng là 4cm, đặt ở chỗ râm, để 1 tuần cho cây hồi phục lại, sau đó lại chuyển ra chỗ có nhiều ánh nắng và có nhiệt độ khoảng 15 - 18^0C. Vào mùa xuân năm thứ 2 sẽ tiếp tục tiến hành chuyển chậu 1 lần nữa, cùng với sự lớn dần lên của củ, cần

tăng cường chăm sóc bón phân tưới nước, cung cấp dinh dưỡng giúp cây sinh trưởng và giúp cây dễ dàng qua được thời kỳ tạm ngừng sinh trưởng đầu tiên, cuối tháng 8 đầu tháng 9, có thể đánh trồng sang chậu có đường kính 15cm hoặc 18cm. Vào tháng 12 là thời kỳ cây ra hoa. Vào mùa đông, nhiệt độ trong nhà kính tốt nhất duy trì trong khoảng 10 - 12^{0}C và có đủ ánh sáng mới có thể giúp cho cây ra hoa bình thường.

Tác dụng

Mùa hoa của Hỏa tiễn thảo dài, bông hoa lại to, thích hợp bày làm cảnh trong phòng, hoặc trưng bày ở những nơi công cộng như nhà ăn, cửa hàng... Cọng hoa của nó tương đối dài, vì vậy có thể cắt lấy hoa cắm.

7. Hoa Lồng đèn

Hoa Lồng đèn còn có tên gọi là Chuông vàng cheo ngược, Hải đường đèn lồng, thuộc họ Liễu diệp thái, chi hoa Lồng đèn, là cây thân cỏ sống lâu năm có chất gỗ. Cây có nguồn gốc ở Pêru, Chilê của châu Mỹ.

Hoa Lồng đèn cây cao 40 - 100cm, thân gần như nhẵn, cành nhỏ và hơi rủ xuống, thường có màu đỏ tím. Lá mọc đối hoặc 3 lá mọc vòng, cuống lá ngắn, hình lông chim, mép có răng thưa, mặt lá màu xanh, xen lẫn các đường vân màu đỏ tím. Hoa đơn mọc ở nách lá, cuống hoa dài khoảng 5cm, rủ xuống. Nhị đực, nhị cái đều vươn ra khỏi hoa. Vầng đài dài, hình tròn, màu hồng, đài hoa có 4 thùy, hình kim to bản tròn dài. Cánh hoa có màu lam tím, xòe rộng xuống dưới, và hơi cong, dài hơn đài hoa. Mùa hoa khoảng tháng 6 - 10.

Hoa Lồng đèn có 4 loại giống sau:

- Hoa Lồng đèn bông to, đài đỏ thẫm, cánh hoa màu tím, bông hoa to.

- Hoa Lồng đèn đài ngắn, ống đài ngắn, màu đỏ rực, cánh hoa màu tím.

- Hoa Lồng đèn đài trắng, ống đài màu trắng, cánh hoa màu đỏ rực.

- Hoa Lồng đèn đài dài, ống đài dài dạng ống, màu đỏ son, cánh hoa màu đỏ.

Phương pháp chăm sóc



Hoa Lồng đèn

Hoa Lồng đèn là cây ưa khí hậu mát mẻ, sợ nhất là trời nóng gắt. Nó sinh trưởng tốt trong điều kiện nhiệt độ 15^0C; Nếu như nhiệt độ lên tới 30^0C lên, hoa Lồng đèn có thể sẽ bị chết. Làm thế nào để cho hoa Lồng đèn có thể an toàn qua mùa hè nóng bức? Trước tiên, mùa hè cần chuyển cây vào trong nhà, đặt ở chỗ mát mẻ, hơi nhìn thấy ánh nắng, hoặc có thể để bên ngoài nhà nhưng ở chỗ bóng mát thông gió. Tiếp đến, mùa hè cần thường xuyên xịt nước lên mặt lá để giảm nhiệt độ. Vào mùa hè, cây ở trạng thái nửa ngủ, về cơ bản cây ngừng sinh trưởng, vì vậy cần giảm lượng nước tưới, nếu không sẽ khiến rễ bị thối và chết. Vào mùa xuân, mùa thu nếu tiến hành giâm

ươm cây mới, thay cây già, cũng là một biện pháp tốt để thúc đẩy cây ra nhiều hoa và kháng nóng.

Hoa Lồng đèn ưa đất màu mỡ, hàng năm vào mùa xuân khoảng tháng 3 - 4 cần thay đất thay chậu. Đất chậu có thể dùng hỗn hợp giữ đất cát và phân xanh hoai theo tỷ lệ 50:50. Khi thay chậu, đổ bỏ bớt một ít đất cũ cũng như cắt bỏ vơi rễ cũ, đánh cụm đất xung quanh gốc với đường kính 15cm, dùng đất mới đã được phối trộn đều đổ vào trong chậu, tưới ẩm nước, sau vài ngày, lại chuyển cây con ra ngoài ban công hoặc bệ cửa sổ để có thể đón ánh nắng chiếu trực tiếp. Vào khoảng tháng 3 - 5 hoặc tháng 9 - 11, mỗi tuần tưới nước phân hữu 1 lần, cần tưới nước kịp thời, duy trì cho đất trong chậu luôn ẩm, kích thích cây sinh trưởng mạnh.

Vào mùa xuân, mùa thu cần thường xuyên ngắt ngọn, để kích thích cây phân nhánh, để cây mọc đẹp hơn và ra nhiều hoa hơn. Sau khi ngắt ngọn 2 - 3 tuần, ngọn mới lại có thể ra hoa, vì vậy không ngừng ngắt ngọn có thể giúp điều tiết thời gian ra hoa.

Phương pháp nhân giống

Có thể sử dụng phương pháp giâm. Thông thường tiến hành vào tháng 3 - 5 hoặc tháng 9 - 11. Chọn cành non to khỏe ra trong năm, sau đó cắt thành đoạn dài 7 - 10cm, bớt hai lá phía trên đỉnh, sau đó cắm xuống đất cát ẩm (độ ẩm 80%), sâu bằng 1/2 - 2/3 cành. Giâm xong cần cắm que chống, bên trên dùng tấm nylông mỏng đậy lại để giữ độ ẩm và nhiệt độ. Nhiệt độ của luống giâm đảm bảo duy trì trong khoảng 10 - 15^{0}C là thích hợp. Dùng lưới để che bớt ánh nắng chiếu trực tiếp, nửa tháng sau thì cành giâm

mọc rễ, đợi sau khi cành giâm ra lá mới, sẽ tiến hành đánh lên chậu nhỏ.

8. Nhất phẩm hồng (Hoa trạng nguyên)



Nhất phẩm hồng

Nhất phẩm hồng còn có tên là Thánh hoa đản, Tinh tinh mộc, thuộc họ Đại Kích, có nguồn gốc từ Mêhicô.

Nhất phẩm hồng là cây mọc bụi hoặc thân gỗ cao nhỏ, giống thấp lùn cây cao chỉ 20 - 30cm, giống cao cây có thể lên tới hơn 2m. Thân thẳng nhẵn, có nhựa màu trắng. Lá đơn mọc so le, hình bầu dục dạng trứng hoặc hình kim to bản. mép nguyên hoặc xẻ khía nông, cuống lá màu đỏ tím. Khi ra hoa các đốt của cành trên đoạn đỉnh ngắn lại, phiến lá chuyển sang màu đỏ tươi, thông thường gọi những lá đỏ này là "hoa". Hoa thật của Nhất phẩm hồng rất nhỏ, đơn tính, mọc sắp xếp thành dạng ô, tập trung trên ngọn cành. Nụ có màu xanh nhạt, bên ria có 2 tuyến mật màu vàng. Mùa hoa từ tháng 12 cho đến tháng 2 năm sau. Những biến chủng chủ yếu có Nhất phẩm bạch, Nhất phẩm phấn, Nhất phẩm hồng cánh kép.

Phương pháp chăm sóc

Nhất phẩm hồng là cây ưa đất cát màu mỡ, tơi xốp và thoát nước tốt. Mỗi năm có thể tiến hành thay chậu vào khoảng trước Tết Thanh minh (ngày 4 tháng 4) 3 - 4 ngày, dùng móng sừng trâu nghiền nhỏ làm phân bón lót, trước

khi thay chậu cần cắt tỉa vơi rễ và cành, sau khi trồng xong cần tưới đủ nước, cần phải tưới thấm, khi thay chậu cần đặt mảnh sành lên trên lỗ thoát nước dưới đáy chậu để giúp cho việc thoát nước dễ dàng.

Bón phân có thể căn cứ vào tình hình thực tế để quyết định lượng bón phân nhiều hay ít. Thông thường vào mùa sinh trưởng, mỗi tháng có thể tưới 2 - 3 lần phân nước, trước sau Lập hạ (ngày 5 tháng 5), là thời kỳ chồi mới sinh trưởng và là mùa mưa, nên có thể bón phân khô. Đối với bột móng gia súc, bã đậu, quả bông sau khi ủ lên men xong mới được đem ra sử dụng.

Nhất phẩm hồng vừa sợ khô vừa sợ úng, vì vậy khi tưới nước cần đặc biệt chú ý đến đặc điểm này. Vào mùa hè cành lá tươi tốt, nước bốc hơi nhanh, mỗi ngày có thể tưới 1 - 2 lần (vào buổi sáng và buổi chiều), vào mùa mưa cần kịp thời đổ bỏ, thoát hết nước tích tụ trong chậu để tránh thối rễ. Để cây lên thấp, hình dạng đẹp, hoa lá phân bố đều, cần tiến hành chỉnh sửa cành. Cùng với sự sinh trưởng của cây, tiến hành uốn cong kịp thời. Khi uốn cong, nếu cành uốn cứng, không uốn được, để tránh làm gãy cành, tốt nhất nên để cành phơi nắng một lúc vào buổi sáng, cành mềm lại rồi mới tiến hành uốn. Mỗi khi uốn cần để các cành phân bố đều, đảm bảo độ cao bằng nhau. Hoặc có thể dùng phương pháp cắt lại để tiến hành chỉnh hình, năm thứ nhất, giữ lại đoạn cành có độ cao 10cm, trong năm có thể ra được 2 - 3 cành mới. Đến năm thứ hai, giữ lại đoạn cành có độ cao 15cm, cắt bỏ phần trên, như vậy sẽ tạo cho cây có hình dạng tròn đẹp. Đối với những cây già sống lâu năm, có thể tiến hành bớt 1 - 2 chồi trên mỗi cành, cắt bỏ toàn bộ phần trên, để kích thích cành đẻ nhánh mới.

Phương pháp nhân giống

Thường sử dụng phương pháp giâm. Tốt nhất nên tiến hành giâm vào khoảng tháng 2 - 3 hoặc khoảng tháng 7 - 8.. Khi giâm chọn cành to khỏe 1 năm tuổi, cắt thành đoạn dài 10cm, thông thường có 4 chồi. Đất giâm, sử dụng đất cát sạch, trước tiên cần tưới thấm nước, sau khi nước đã thấm xong, bắt đầu tiến hành giâm, giâm sâu bằng 1/2 - 2/3 cành. Thời gian đầu cần che mát, về sau dần dần cho tiếp xúc dần với ánh sáng, 1 tháng sau thì mọc rễ, khi chồi mới lên được 10 - 12cm thì có thể đánh trồng lên chậu, đến mùa đông trong năm có thể ra hoa.

Tác dụng

Nhất phẩm hồng có màu sắc rực rỡ, dáng cây đẹp, thích hợp bố trí trong hội trường hoặc đặt tô điểm trang trí trong vườn hoa, trong phòng. Nhất phẩm hồng là cây cần thời gian ánh nắng chiếu ngắn, nếu muốn dùng hoa vào ngày lễ Tết, trước ngày lễ Tết 40 ngày, mỗi ngày để ra nắng 8 - 10 tiếng, có như vậy cây sẽ ra vào đúng dịp lễ Tết. Thân, lá của Nhất phẩm hồng có thể làm thuốc, có tác dụng tiêu sưng giảm đau.

9. Mã đề

Mã đề còn có tên là hoa Củ từ, Khoai sọ dại, Khoai sọ nước, thuộc họ Thiên nam tinh (Araceae), chi Mã đề. Có xuất xứ từ Nam Phi, hiện nay được trồng rộng rãi trên khắp thế giới.

Mã đề là cây thân cỏ sống nâu năm. Cao khoảng 40 - 60cm, có củ dưới đất. Lá mọc thành khóm, hình trứng, mép nguyên, cuống lá ngắn, cọng hoa cao nhô lên khỏi khóm lá, bao hoa to, nở giống hình móng ngựa, vì vậy mà

có tên là Mã đề (Móng ngựa). Mùa hoa dài, trong khoảng tháng 1 - 5, hoa ra liên tục. Hoa thơm, đặc biệt, sau khi ra hoa xong cây vào thời kỳ tạm ngừng sinh trưởng.

Phương pháp chăm sóc



Mã đề

Mã đề thích hợp trồng trong đất cát màu mỡ, nhiều mùn nhất. Trước khi trồng có thể dùng bột móng gia súc hoặc phân hữu cơ khô để làm phân bón lót (căn cứ vào độ to nhỏ của rễ và chồi để điều chỉnh lượng phân bón phù hợp), thông thường lấy chậu có đường kính miệng 18cm làm chuẩn, chậu có 1 - 2 chồi thì dùng 50g bột móng gia súc để bón lót dưới đáy chậu, về sau cứ nửa tháng tưới phân nước 1 lần, đồng thời giữ cho đất chậu luôn ẩm, tuy nhiên không được tưới quá nhiều, nếu không sẽ bị thối rễ. Cần bón thúc thích hợp, nếu không cung cấp đủ hoặc cung cấp quá nhiều dinh dưỡng cho cây, sẽ khiến lá bị vàng.

Hàng năm vào Hàn lộ (ngày 8 tháng 10) cần chuyển để cây trong nhà kính, cây sinh trưởng bình thường trong điều kiện nhiệt độ từ 13 - 18^0C.

Cần lưu ý, hàng năm vào mùa thu khi chồi mới lên được 10cm thì tiến hành đổ chậu, bỏ hết những rễ già. Nếu không cây sẽ chỉ ra lá, không ra hoa.

Mã đề sau thời kỳ ra hoa, vẫn cần phải tăng cường chăm sóc, có thể đặt ở nơi mát mẻ, cách 10 ngày tưới nước phân loãng 1 lần, và tưới nước vừa phải, để giữ ẩm. Hàng ngày có thể tiến hành xịt nước lên trên mặt lá và xung quanh cây để cây có không khí mát mẻ, tăng độ ẩm, kích thích cây sinh trưởng. Mã đề sợ nhất là khói xông, vì vậy trong khi để cây trong nhà kính cần chú ý đề phòng.

Phương pháp nhân giống

Phần lớn sử dụng phương pháp tách cây. Hàng năm sau khi cây ra hoa xong, cần tiến hành tách nhánh mới mọc dưới gốc ra, tạo thành một cây con mới. Cũng có thể tách những củ nhỏ đem đi trồng, trên củ lên để 3 - 4 chồi. Đối với những cây gốc to, có thể ra hoa ngay trong năm, những cây gốc nhỏ phải đến năm sau mới ra hoa.

Tác dụng

Mã đề chủ yếu được trồng cảnh để ngắm lá và hoa, ngoài ra nó còn là một loại hoa quan trọng trong việc trồng để cắt lấy hoa.

10. Hoa Môi

Hoa Môi còn có tên là Hầu bao hoa, thuộc họ Huyền sâm, chi hoa Môi. Có xuất xứ từ Mêhicô, Pêru, Chilê, hiện nay nhiều nơi trên thế giới đều có trồng loại hoa này trong nhà kính.

Hoa Môi là cây thân cỏ sống 1 năm, cao 30 - 40cm. Thân lá có lông nhỏ, lá mọc đối, màu vàng xanh. Chùm hoa mọc trên đỉnh, cụm hoa tạo thành các hình ô không theo quy luật. Hoa có 2 môi, môi dưới phình to giống như túi bóp, môi trên nhỏ và thẳng dứng. Trên cây thường có

khoảng hơn chục bông hoa. Màu sắc của hoa phong phú, có màu vàng, màu đỏ cam, màu trắng..., ngoài ra còn có màu đỏ tím, đỏ cam chấm đốm, hình dạng độc đáo, rất đẹp. Mùa hoa khoảng tháng 3 - 5. Quả sóc, hạt nhiều và nhỏ, chín vào khoảng tháng 5 - 6.



Hoa Môi

Hoa Môi là loại cây ưa nơi trồng ấm, ẩm và không khí thông thoáng, tuy nhiên không được để quá nhiều nước và quá ẩm, thích hợp trồng trong nhà kính nhất.

Phương pháp chăm sóc

Không được để lượng nước quá nhiều, nếu không rễ sẽ bị thối, khiến thân cây phía trên mặt đất bị đổ gục. Khi nhìn thấy đất chậu chuyển sang màu trắng, cần kịp thời tưới nước, cần thường xuyên phun nước để duy trì độ ẩm nhất định của cây.

Phương pháp nhân giống

Thông thường sử dụng phương pháp gieo hạt. Do hạt giống tương đối nhỏ, nên chọn phương pháp ngâm chậu. Tiến hành gieo vào mùa thu, thời tiết mát mẻ, thích hợp cho hạt giống sinh trưởng. Nếu gieo vào mùa hè, thời tiết nóng, rễ sẽ bị thối. Khi gieo, không nên gieo quá dày, tránh để cây mọc chen chúc nhau. Gieo xong, dùng kính đậy lên, sau 7 ngày hạt nảy mầm, thì lập tức bỏ kính đậy ra. Nếu như cây mọc quá dày, có thể tỉa thưa. Cần cung cấp ánh nắng thích hợp để kích thích cây con sinh trưởng.

Hoa Môi là loại hoa tự thụ phấn không kết quả, cần phải tiến hành thụ phấn thủ công. Để tránh bị thoái hóa, hàng năm cần chú ý chọn những cây có bông hoa to, màu sắc đẹp, sinh trưởng khỏe mạnh để giữ lại giống thụ phấn.

Tác dụng

Hoa Môi có màu sắc đẹp rực rỡ, hình dạng độc đáo, rất thích hợp trồng cảnh trong chậu, bày trong phòng.

11. Cúc nhiều hoa

Cúc nhiều hoa còn có tên là Thiên nhật liên, Qua diệp liên, thuộc họ Cúc, chi Cúc nhiều hoa. Có xuất xứ ở quần đảo Canary thuộc Đại Tây Dương, Tây Ban Nha, hiện nay ở nhiều nơi đều có trồng loại hoa này.



Cúc nhiều hoa

Cúc nhiều hoa là cây thân cỏ sống 2 năm. Thường trồng trong chậu làm cảnh.

Những năm gần đây, giống của Cúc nhiều hoa ngày càng phong phú, hoa có màu đỏ, trắng, lam, phấn... Do hoa của nó giống hoa Cúc, lá giống với lá dưa leo, vì vậy mà được gọi là Cúc nhiều hoa.

Phương pháp chăm sóc

Lập thu (ngày 7 tháng 8) tiến hành gieo hạt, sau 2 tháng khi cây con lên được khoảng 3 - 5 lá thật, thì có thể đánh trồng lên chậu. Đất chậu sử dụng hỗn hợp đất với phân theo tỷ lệ 8:2, trồng xong tưới đẫm nước, duy trì độ ẩm cho đất. Ngày nắng mỗi ngày tưới nước 1 lần,

ngày râm có thể 2 - 3 ngày tưới nước 1 lần, đồng thời cần tránh ướt mưa.

Cúc nhiều hoa là cây ưa mát mẻ, vào mùa hè có thể dùng nước sạch phun 1 - 2 lần, để giảm nhiệt độ. Ngày râm cần dùng nylông đậy lên trên để tránh ướt mưa. Mưa song thì bỏ nylông ra, cho cây thoáng gió.

Đối với Cúc nhiều hoa, trong thời gian sinh trưởng, mỗi tuần phải thay chậu 1 lần, đặt ở chỗ bán râm giúp cây sinh trưởng cân đối.

Đến Bạch lộ (ngày 7 tháng 9) thì chuyển cây vào trong nhà kính, kiểm soát lượng nước tưới, để tránh cây bị lốp. Khi Cúc nhiều hoa bắt đầu nhú chồi hoa lên khỏi mặt đất, có thể tăng dần lượng nước tưới, đồng thời bón thúc. Để cho hoa nở dài, cần đem cả cây có nụ hoa vào trong nhà kính.

Phương pháp nhân giống

Chủ yếu sử dụng phương pháp gieo hạt. Tiến hành gieo từ Lập thu (ngày 7 tháng 8) cho đến Bạch lộ (ngày 7 tháng 9), để kéo dài thời kỳ ra hoa, tiến hành gieo thành từng đợt trong khoảng tháng 4 - 9. Nhưng tốt nhất vào khoảng tháng 4 - 5. Từ khi gieo hạt đến lúc cho hoa phải mất 7 tháng. Những cây gieo vào tháng 6, thì ra hoa vào dịp Tết dương lịch, những cây gieo vào tháng 7, thì ra hoa vào dịp Tết âm lịch. Có thể căn cứ vào nhu cầu để lựa chọn thời điểm gieo phù hợp.

Trước tiên dùng miếng sành đậy lên trên lỗ thoát nước của chậu nông dùng để gieo hạt, sau đó đổ hỗn hợp đất cát sạch lên trên, san phẳng và hơi nén xuống, dùng bình xịt xịt cho ẩm đất hoặc dùng phương pháp ngâm chậu để ngâm ẩm đất trong chậu. Khi gieo, dùng hai ngón tay rắc hạt lên trên mặt chậu, gieo xong phủ đất lên, chỉ cần

không nhìn thấy hạt giống là được. Về sau cần thường xuyên giữ ẩm đất chậu, đồng thời dùng nylông hoặc tấm kính đậy lên miệng chậu, 6 - 7 ngày sau thì hạt mọc mầm. Sau khi hạt đã mọc mầm, lập tức bỏ vật đậy ra để thông gió. Khi cây ra lá thật, có thể dần dần chuyển cây ra chỗ có ánh nắng.

Phương pháp phòng trừ sâu bệnh

Sâu gây hại chủ yếu của Cúc nhiều hoa là nha trùng. Khi xuất hiện sâu, dùng thuốc chuyên trị sâu cho cây cảnh để phun diệt.

12. Hoa Báo xuân

Hoa Báo xuân còn có tên là Anh thảo, Tiên hạc liên, thuộc họ hoa Báo Xuân, chi hoa Báo Xuân. Có xuất xứ ở Tây Nam bộ Trung Quốc.

Hoa Báo xuân là cây thân cỏ sống lâu năm. Ở khu vực cận nhiệt đới có thể trồng 2 năm. Lá mọc tập trung dưới gốc, phiến lá to mà tròn, cuống lá dài, có lông màu trắng. Cọng hoa mọc lên từ trung tâm của cụm lá, chùm hoa mọc trên đỉnh ngọn của cọng hoa và có rất nhiều bông hoa nhỏ, hoa có màu đỏ tím, phân thành 5 cánh, mỗi cánh lại có một thùy sâu, mỗi cọng hoa có thể duy trì trong 1 tháng, cọng hoa này sắp tàn thì cọng khác lại mọc lên, giúp cây không ngừng ra hoa, thời kỳ ra hoa đặc biệt dài, tới 4 tháng, là một trong những loại hoa cảnh thích hợp để bày trên bàn trong phòng.

Phương pháp chăm sóc

Hoa Báo xuân là cây ưa mát mẻ, không khí thông thoáng, vào mùa đông không yêu cầu nhiệt độ trong nhà

kính cao, chỉ cần trong điều kiện nhiệt độ thấp dưới 12^0C, là hoa có thể ra như thường lệ. Vào mùa hè, không được để nhiệt độ quá cao, nếu không cây sẽ bị héo, ảnh hưởng đến sự sinh trưởng của cây con, cần phải để dưới bạt che mát. Ưa đất mùn có chất chua.

Hoa Báo xuân, từ khi gieo hạt đến lúc ra hoa phải mất 6 tháng. Để có thể cung cấp đủ hoa cho ngày lễ Tết, ví dụ cung cấp hoa cho ngày quốc tế lao động mùng 1 tháng 5, có thể tiến hành gieo hạt vào hạ tuần tháng 10 hoặc thượng tuần tháng 11 năm trước; Để có hoa cung cấp cho ngày Quốc Khánh, có thể gieo hạt vào hạ tuần tháng 2 trong năm; Để có hoa cung cấp cho dịp Tết âm lịch tới, có thể tiến hành gieo hạt vào hạ tuần tháng 7 trong năm.

Phương pháp nhân giống

Hoa Báo xuân được nhân giống chủ yếu bằng phương pháp gieo hạt ngâm chậu. Đất gieo sử dụng hỗn hợp cát sạch và đất thay chậu theo tỷ lệ 50:50. Khi gieo, do hạt quá nhỏ, vì vậy muốn gieo đều, phải trộn lẫn với 10 lần cát nhỏ để gieo. Gieo xong, đem cả chậu ngâm xuống nước, để nước qua lỗ dưới đáy chậu thấm lên đất bên trên, khoảng 10 ngày sau thì hạt mọc mầm, có thể tiến hành tỉa thưa lần 1, khi cây con lên được 4 - 5 lá thật thì đánh trồng lên chậu, đường kính



Hoa Báo xuân

khoảng 8cm, đất chậu sử dụng hỗn hợp đất mùn, đất cát, phân hữu cơ khô theo tỷ lệ 40:50:10. Khi cây lên được 7 - 8 lá thật, có thể tiến hành thay chậu, đường kính là 12cm. Tỷ lệ phối trộn đất chậu là 40% đất vườn, 40% cát, 15% phân hữu cơ khô, đồng thời giữ đất luôn ẩm. Khi sắp có nụ hoa, tốt nhất nên trồng cố định trong chậu có đường kính 15cm, tỷ lệ phối trộn đất giống với lần trước, tuy nhiên để có thể cung cấp đủ phân cho cây trong thời kỳ ra hoa, lúc thay chậu nên lót thêm một ít bột mống gia súc dưới đáy chậu.

Hoa Báo xuân dễ ra hạt, đôi khi do nhân tố thời tiết và ánh nắng ảnh hưởng đến việc ra hạt, nên cần tiến hành thụ phấn thủ công, khi thụ phấn có thể dùng bút lông để lấy phấn từ nhị đực sang đầu của nhị cái, như vậy sẽ nâng cao tỷ lệ ra hạt.

13. Cẩm chướng

Cẩm chướng còn có tên là Hương thạch trúc, Xạ hương Thạch trúc. Thuộc họ Thạch trúc, chi Thạch trúc, là cây mọc bụi thường xanh, thường làm cây cảnh gốc lâu năm. Cây cao 50 - 80cm. Thân cây nhẵn, phần gốc màu xanh có chất gỗ, có phấn trắng. Hoa mọc đơn hoặc mọc thành chùm 2 - 3 bông, có mùi thơm. Lá bao có 2 - 3 tầng, bám chặt vào ống đài, đài có 5 cánh. Màu sắc của hoa phong phú, có các màu vàng, trắng, phấn, đỏ, tím, vàng cam... Hoa cánh đơn hoặc cánh kép, đường kính hoa từ 5 - 10cm. Mùa hoa khoảng tháng 5 - 10. Hạt có màu nâu.

Căn cứ vào màu sắc của hoa có thể phân Cẩm chướng thành các loại sau:

Hệ màu vàng

- Giống màu vàng: Hoa có màu vàng.
- Giống màu đỏ xen vàng: Hoa có màu đỏ xen lẫn màu vàng, cánh hoa dễ bị khô héo.
- Giống màu phấn: Hoa màu hồng phấn.
- Giống màu đỏ thẫm: Là biến chủng của giống màu phấn, hoa có màu đỏ thẫm.
- Giống màu hồng vằn đỏ: Hoa màu hồng, xen lẫn các đường vân màu đỏ.

Hệ màu đỏ

- Giống màu đỏ: Hoa có màu đỏ thẫm hơn so với giống màu đỏ thẫm của hệ màu vàng.
- Giống màu trắng xen đỏ: Là biến chủng của giống màu đỏ, hoa có màu trắng xen lẫn vân đỏ.



Cẩm chướng

Hoa Cẩm chướng có nguồn gốc ở châu Âu, bán chịu rét hoặc không chịu được rét. Ưa nhiều ánh nắng, thích hợp trồng trong đất hơi sét, màu mỡ, tơi xốp, thoát nước tốt, độ pH là 6 - 7,5. Thích hợp với khí hậu mát mẻ, kị nhiệt độ cao. Kị trồng liên vụ, úng nước, hay chỗ đất trũng ẩm ướt.

Phương pháp chăm sóc

Những cây con ươm bằng phương pháp giâm phải trải qua 2 lần di chuyển chỗ trồng. Lần thứ nhất khoảng cách hàng trồng là 6cm x 6cm. Lần thứ hai tiến hành sau lần thứ nhất 1 tháng. Thông thường tiến hành trồng cố định

vào cuối tháng 5 đầu tháng 6, khoảng cách hàng là 9cm x 12cm. Nếu muốn trồng trong chậu, thì trước tiên cần phải trồng chăm sóc ở dưới mặt đất, đến khi cây lên được 5 - 6 cành phụ mới đánh trồng vào chậu có đường kính miệng 20cm. Khi đưa lên chậu, cần sử dụng các phân bánh ủ để làm phân bón lót.

Hoa Cẩm chướng chịu rét kém, vì vậy vào mùa đông cần chuyển cây vào trong nhà kính hoặc nếu để ngoài trời thì phải che bạt nylông qua đông. Trong thời kỳ sinh trưởng, yêu cầu nhiệt độ là 14 - 22^{0}C. Nếu nhiệt độ thấp hơn 14^{0}C, cây chậm phát triển thậm chí không ra hoa; Nếu nhiệt độ cao hơn 20^{0}C, cây sinh trưởng nhanh nhưng hoa ra nhỏ. Yêu cầu độ ẩm tương đối là 70%. Vào mùa đông, nhiệt độ trong nhà kính ban ngày khoảng 15 - 20^{0}C, ban đêm khoảng 12 - 15^{0}C. Trong thời gian ra hoa, vào ban đêm nhiệt độ không được thấp dưới 8^{0}C. Sau khi trồng xong, cần tưới đẫm nước, về sau khi nào thấy mặt đất khô thì tưới nước. Sau khi đánh trồng 1 tuần thì tiến hành bón 25% phân xanh, 1 tuần sau lại bón tiếp lần nữa. Khi trồng cây con, đất chỉ cần xới nông. Vào mùa thu mát mẻ cần giảm lượng nước tưới và lượng phân bón.

Việc cắt tỉa chỉnh hình đối với Hoa Cẩm chướng tương đối phức tạp. Sau khi cố trồng cố định, cây lên được 7 - 8 mắt, tiến hành ngắt ngọn lần 1, giữ lại 5 - 6 mắt phía dưới. Sau khi ngắt ngọn, cành phụ mới mọc lên được 5 - 6 mắt lại tiến hành ngắt ngọn lần 2, kích thích cây tiếp tục đẻ thêm cành phụ. Mỗi cây duy trì 6 - 10 cành phụ, về sau nên khống chế cho cây cao trong phạm vi 20 - 30cm. Khi ngắt ngọn nên tiến hành vào buổi trưa những ngày nắng

ráo, một tay giữ chắc phần gốc, một tay ngắt đỉnh ngọn. Sau khi ngắt xong cần giữ nguyên chỗ ngắt bằng tay, không được dùng dao hoặc kéo để cắt, không tưới nước để tránh cho chỗ ngắt bị hỏng. Cùng với sự phát triển của cây, cần kịp thời ngắt bỏ những chồi mọc ở dưới gốc cũng như những lá già, lá khô tránh tiêu hao dinh dưỡng. Hoa Cẩm chướng dễ bị đổ, vì vậy khi trồng trong chậu cần kịp thời cắm que chống đỡ, đối với những cây trồng dưới mặt đất, có thể dùng dây nhôm hoặc dây thừng buộc tạo thành các ô, đỡ hai bên, mỗi ô 1 cây. Khi cây cao lên được 20 - 30cm, lại kéo 1 ô lên phía trên, có thể kéo 5 - 6 tầng, tuy nhiên mỗi lần cần phải buộc cố định. Khoảng cách giữa các ô nên giữ trong khoảng 20cm x 20cm, tầng thứ nhất cách mặt đất 15 - 20cm.

Phương pháp nhân giống

Thông thường sử dụng phương pháp giâm. Thời gian giâm thích hợp nhất là vào tháng 10 - 11 hoặc tháng 1 - 3. Đặc biệt nếu giâm vào khoảng hạ tuần tháng 1 cho đến thượng tuần tháng 2 thì tỷ lệ cành giâm sống cao nhất. Chọn 3 - 4 cành khỏe mạnh của cây, dùng tay tách tẽ ra để làm cành giâm (Nếu phần gốc có vết mắt, thì sau khi giâm mầm sẽ dễ mọc). Trước khi giâm, cần làm ướt cành giâm. Nếu sử dụng acid Napthyl Acetic 5% để phun vào gốc thì sẽ thúc đẩy cành giâm nhanh mọc rễ. Luống giâm nên sử dụng chất Vermiculite (hợp chất của Mg, Ca, Fe...) và chất Perlite (hợp chất của Na_2O/K_2O). Cắm sâu khoảng 1/2 - 2/3 cành, khoảng cách giâm 15 - 20cm. Giâm xong tưới nước, duy trì độ ẩm, che mát, đảm bảo nhiệt độ trên 15^0C, khoảng 20 ngày sau thì cành giâm mọc rễ.

Gieo hạt: Áp dụng khi trồng giống mới. Thông thường tiến hành gieo vào mùa thu, cây con vào mùa đông cần phải chống rét cho cây.

Tác dụng

Hoa Cẩm chướng là một trong những loại hoa được trồng chủ yếu để cắt lấy hoa. Hoa cắt có thể cắm lọ, làm thành bó hoa, giỏ hoa... Cũng có thể trồng trong chậu làm cảnh. Hoa của cây có thể lấy ra tinh dầu thơm.

14. Lan Điếu



Lan Điếu

Lan điếu hay còn gọi là lan cheo, lan móc, thuộc họ hoa Bách hợp. Có xuất xứ ở phía Nam châu Phi, hiện nay ở nhiều vùng trên thế giới đều trồng loại hoa này.

Lan Điếu là cây thân cỏ sống lâu năm. Rễ thịt, thân rễ ngắn. Lá nhỏ hình dải dài, mọc bao quanh phần gốc, màu xanh tươi. Từ trong nách lá mọc ra cành bò ngang rủ xuống, bên trên lại mọc tiếp cây con và rễ phụ. Hoa nhỏ, màu trắng, ra hoa vào tháng 7. Quả sóc hình cầu dẹt.

Các loại lan Điếu thường trồng, ngoài lan Điếu lá xanh (lá có màu xanh tươi) ra, còn có 2 loại đó là lan Điếu lá rộng, lan Điếu lá hẹp. Cả hai loại lan Điếu lá rộng và lan Điếu lá hẹp đều phân thành 4 giống là: giống viền vàng, giống tâm vàng, giống viền bạc, giống tâm bạc, tổng cộng có tất cả 8 giống.

Lan Điếu là cây ưa môi trường ấm, ẩm, bán râm. Sinh trưởng tốt trong môi trường đất cát tơi xốp, màu mỡ, thoát nước tốt.

Phương pháp chăm sóc

Lan điếu sinh trưởng nhanh, trong mùa sinh trưởng cần bón nhiều phân nhiều nước, vào mùa hè cần tưới 1 - 2 lần nước, đảm bảo cho đất chậu luôn ẩm, cứ nửa tháng tưới nước phân ủ 1 lần. Do là cây ưa điều kiện không khí ẩm và bán râm, nên cần chú ý phun nước lên cây và trên mặt đất để tăng độ ẩm không khí, đồng thời đặt dưới bạt che mát. Vào mùa đông yêu cầu nhiệt độ từ 5^0C trở lên. Nhiệt độ thích hợp nhất trong khoảng 15 - 20^0C. Rễ của Lan điếu sinh trưởng tương đối nhanh, vì vậy cách 1 - 2 năm nên thay chậu hoặc đổ chậu 1 lần, khi thay chậu nên cắt bỏ những rễ già, đồng thời có thể kết hợp tách cây để nhân giống.

Phương pháp nhân giống

Thông thường sử dụng phương pháp tách cây và phương pháp cắt cây con.

Tách cây: Thường tiến hành kết hợp khi thay chậu. Lấy dao tách từ phần giữa của cây mẹ ra, khi tách lưu ý không làm tổn thương đến rễ và thân, sau đó tách cây trồng lên chậu, trồng xong tưới nước là được.

Cắt cây con: Vào mùa hè thu, tiến hành cắt những cây con mọc trên cành bò ngang để đem trồng lên chậu, trồng xong tưới nước là cây có thể lên.

Phương pháp phòng trừ sâu bệnh

Nếu như trong phòng không thoáng gió, thỉnh thoảng cây sẽ bị sâu vỏ cứng tấn công, khi phát hiện sâu có thể dùng 50ml Dichlorovos 80% hòa 50kg nước để phun.

15. Cà sơri



Cà sơri

Cà sơri hay còn gọi là San hô châu, thuộc họ Cà, chi Cà. Có xuất xứ ở vùng nhiệt đới của châu Âu, châu Á và ở tỉnh Vân Nam của Trung Quốc.

Cà sơri là cây thân cỏ sống lâu năm, cây cao 30 - 60cm, mùa ra hoa vào khoảng tháng 4 - 5 hàng năm, đầu tháng 6 thì ra quả màu xanh, 1 tháng sau thì quả chuyển sang màu vàng, đến khoảng tháng 8 - 9 thì quả tròn có màu đỏ son.

Phương pháp chăm sóc

Cà sơri là cây ưa nước và phân, nếu như không cung cấp đủ nước và phân, quả sẽ bị rụng, vì vậy khi trồng trong chậu cần phải luôn giữ cho đất ẩm.

Cà sơri trồng trong chậu, hệ rễ phát triển rất nhanh, mỗi năm cần đổ chậu tỉa rễ 1 lần để giúp thoát nước tốt.

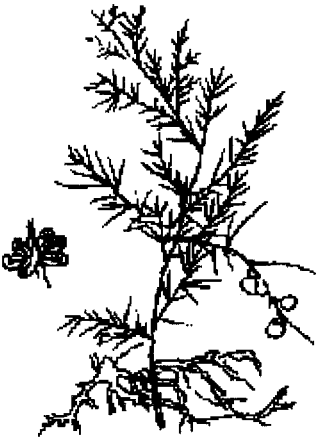
Phương pháp nhân giống

Cà sơri thường nhân giống bằng phương pháp gieo hạt, tiến hành gieo vào hạ tuần tháng 3 hàng năm, trước hết cần dùng hỗn hợp phân đất theo tỷ lệ 1:9 để làm đất chậu, sau đó tưới ẩm nước, đợi cho nước trên mặt đất đã hoàn toàn thấm xuống thì mới gieo hạt lên, gieo xong phủ một lớp đất dày 1cm lên trên, khoảng 10 ngày sau, thì mầm nảy lên khỏi mặt đất. Khi cây con lên được 6cm, thì có thể

đánh lên chậu. Sau khi đưa lên chậu, trong vòng 12 ngày không được để cây ra chỗ có ánh nắng, đợi sau khi cây hồi phục sinh trưởng bình thường mới dần dần cho cây ra chỗ thông gió và có ánh nắng.

Quả của Cà sơri, sau khi vào đông chuyển vào trong nhà kính vẫn không bị rụng, có thể kéo dài đến tháng 2 - 3 năm sau, rất thích hợp trồng trong chậu và là một trong những cây cảnh đẹp được trồng để ngắm hoa quả vào mùa đông.

16. Thiên môn đông



Thiên môn đông

Thiên môn đông còn có tên là Thiên đông thảo, thuộc họ Bách hợp, chi Thiên môn đông. Có nguồn gốc ở Nam Phi.

Thiên môn đông là cây thân cỏ thường xanh sống lâu năm. Thân mềm nhỏ, mọc thành khóm rủ xuống, dài tới 1 - 2m. Khi lá bị thoái hóa, sẽ do cành dạng lá hình sợi màu xanh thay thế tác dụng của lá. Thiên môn đông phân thành nhiều cành, cành nhỏ mọc đối dạng chữ thập, hình lăng, có 3 - 5 đường rãnh. Lá giả có hình dẹt, 1 - 2 cành, có khi 3 - 4 cành mọc thành chùm, dài 1,2 - 3,2cm, màu xanh lá cây. Hoa nhỏ, màu trắng, có mùi thơm. Mùa hoa khoảng tháng 6 - 8. Quả mọng màu đỏ, đường kính 1 - 1,2cm. Hạt màu đen.

Thiên môn đông là cây ưa khí hậu ấm, ẩm. Ưa ánh nắng, chịu được bán râm. Không chịu được khô, cũng không chịu được úng. Thích hợp trồng trong đất cát màu mỡ tơi xốp.

Phương pháp chăm sóc

Thiên môn đông là cây ưa ánh sáng, vì vậy vào thời kỳ sinh trưởng của cây cần để cây ở nơi có nhiều ánh nắng, nếu thiếu ánh nắng, lá dễ bị biến sang màu vàng. Vào mùa đông cần chuyển cây vào trong nhà kính, nhiệt độ trong nhà kính duy trì trong khoảng 15 - 20^0C. Đến trung tuần tháng 4 thì chuyển cây ra ngoài trời, đồng thời cắt bỏ những cành khô, vẻ đẹp cho cây. Khi thay chậu cần cắt tỉa vơi một số rễ già, đất chậu chỉ cần sử dụng đất trồng bình thường là được. Thiên môn đông không ưa tưới nhiều nước, nếu không rễ sẽ bị thối. Mùa hè mỗi ngày tưới nước 1 lần, mùa đông cách 2 - 3 ngày tưới nước 1 lần, hoặc khi nào thấy mặt đất chậu khô thì tưới. Cần thường xuyên duy trì độ ẩm cho đất chậu, nếu như để quá khô, lá sẽ bị rụng. Vào mùa đông không đủ ánh nắng hoặc nhiệt độ giảm xuống, lá cũng sẽ bị rụng. Trong thời kỳ sinh trưởng cần bón thúc, đặc biệt là đạm, lân cần bón nhiều, có thể kết hợp với tưới nước, bón thúc nước phân loãng ủ.

Phương pháp nhân giống

Sử dụng phương pháp gieo hạt và phương pháp tách cây.

Gieo hạt: Vào tháng 3 - 4, đem hạt gieo lên chậu đất cát sạch nông, gieo theo khoảng cách 1cm x 1cm, gieo xong phủ lên một lớp đất dày bằng đường kính của hạt giống, phủ xong tưới thấm nước, giữ cho đất chậu luôn ẩm. Được khoảng 1 tháng thì cây mọc mầm. Khi cây con lên được 10 - 15cm thì có thể tách đánh trồng lên chậu.

Tách cây: Có thể tiến hành tách cây vào cả bốn mùa trong năm, tuy nhiên tốt nhất nên tách vào mùa xuân khi tiến hành thay chậu. Cây mẹ dùng để tách tốt nhất lên chọn cây to được 3 năm tuổi trở lên. Tách cây mẹ ra 3 - 4 khóm, sau đó lần lượt trồng lên các chậu, trồng xong chú ý tưới thẫm nước.

Phương pháp phòng trừ sâu bệnh

Sâu hại của Thiên môn đông chủ yếu là sâu vỏ cứng. Khi phát hiện sâu có thể sử dụng Dichlorovos 80% pha với 1000 - 1500 lần nước. Sâu hại ngọn non vào mùa đông chủ yếu có rệp sáp, có thể dùng Dichlorovos 50% pha với 800 - 1000 để phun phòng trị.

Tác dụng

Thiên môn đông là cây cảnh ngắm lá thường thấy. Thích hợp bố trí trong bồn hoa, hội trường. Cũng có thể treo trong phòng làm cảnh. Ngoài ra lá của nó có thể dùng kết hợp với hoa cắt. Rễ của nó có thể làm thuốc, có tác dụng nhuận táo tư âm, thanh phế giáng hỏa.

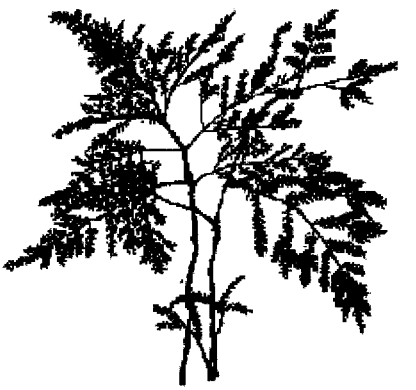
17. Măng bàn tay

Măng bàn tay là một trong những cây lá cảnh nổi tiếng, còn được gọi là Vân phiến trúc. Thuộc họ Bách hợp, chi Thiên môn đông. Có nguồn gốc ở Nam Phi, hiện nay loại cây này được trồng rộng rãi ở nhiều nước.

Măng bàn tay là cây leo thân cỏ thường xanh, phần gốc hơi mọng. Thân mọc thành khóm, nhỏ mềm, có thể leo bám. Cành và lá đều có dạng sợi nhỏ, mọc sát nhau giống hình lông chim. Lá thoái hóa thành dạng phiến vảy. Trên thân chủ có lá dạng phiến vảy, phần dưới có xước. Hoa

nhỏ, lưỡng tính, màu trắng. Thời kỳ ra hoa khoảng tháng 9 - 10. Quả mọng hình cầu, màu đen tím, bên trong có 1 - 3 hạt. Quả chín vào khoảng tháng 1 - 2.

Phương pháp chăm sóc



Măng bàn tay

Những cây con sau khi tách trồng xong, nên để dưới bạt che mát, cần thường xuyên duy trì độ ẩm cho đất chậu, sao cho dùng ngón tay ấn có thể dễ dàng ấn đất xuống là được, nếu như tưới quá nhiều nước, lá sẽ bị vàng, nếu bón quá nhiều phân, lá sẽ bị héo rụng. Vào mùa hè không khí nóng bức, có thể đặt dưới bạt để tránh nắng, nếu ánh nắng quá gắt có thể khiến phiến lá bị vàng, ngọn lá bị khô. Cần chọn để nơi khuất gió, nếu không gió to có thể làm cây bị đổ gãy. Măng bàn tay sợ khói bụi, vì vậy cần duy trì độ ẩm, đảm bảo môi trường trong phòng sạch sẽ. Thông thường mỗi tháng tưới nước phân ủ 1 - 2 lần. Sau khi vào đông tạm ngừng bón phân, đồng thời giảm lượng nước tưới.

Thu lượm quả: Ngắt lượm những quả đã chín, bóc hết vỏ ngoài và hong khô để cất giữ, thời gian cất giữ quả giống không được quá dài, tốt nhất là 1 năm. Nếu thời gian quá dài, tỷ lệ mọc mầm sẽ thấp, thậm chí không mọc mầm.

Phương pháp nhân giống

Chủ yếu sử dụng phương pháp gieo hạt.

Gieo hạt: Dùng hỗn hợp cát và đất theo tỷ lệ 3:7 để làm đất gieo, cho đất vào trong chậu gieo, do hạt Măng bàn tay tương đối to, vì vậy có thể tiến hành gieo từng hạt. Mỗi lỗ đặt 1 - 2 hạt, khoảng cách 2 - 3cm, gieo xong dùng đất mịn đã sàng qua phủ lên trên, độ dày 0,5cm, thường xuyên giữ ẩm cho mặt đất, 2 - 3 ngày sau thì hạt mọc mầm, đến khoảng 50 ngày thì cây lên được 3 - 6cm, khi ấy có thể tiến hành đánh lên chậu.

Tách gốc: Khi Măng bàn tay lên được 2 - 3 năm thì có thể tiến hành tách gốc. Khi tách gốc có thể căn cứ vào độ to nhỏ của cây để tiến hành tách 1 chậu thành 2 - 4 chậu khác. Phương pháp là dùng tay tách gốc của Măng bàn tay ra, sau đó đem nhánh vừa tách đem trồng vào trong chậu khác, trồng xong tưới thấm nước là được.

Măng bàn tay là cây ít bị sâu bệnh gây hại, thông thường không sử dụng thuốc sâu để tránh cho phiến lá nhỏ dạng sợi của nó không bị tổn thương.

18. Phong lữ thảo

Phong lữ thảo còn có tên là Dương Tú cầu, thuộc họ Máng ngưu, chi Phong lữ thảo. Có nguồn gốc ở vùng Cape Point của Nam Phi. Ở Pêru của Nam Mỹ cũng trồng nhiều loại cây này. Hiện nay, loại cây này có ở rất nhiều nơi.

Phong lữ thảo là cây thân cỏ sống lâu năm, xanh bốn mùa. Thân có chất thịt, lâu năm biến thành chất gỗ. Lá hình tròn hoặc hình quả thận, phần gốc hình trái tim, có cuống dài, bề mặt thường có những chấm vân hình móng ngựa. Chùm hoa mọc có hình ô. Hoa có cánh đơn, cánh kép, màu sắc hoa có màu đỏ son, đỏ nhạt, trắng, lam tím, tím... Trong năm trừ mùa hè nóng bức ra thì các mùa khác

cây đều ra hoa. Phong lữ thảo là cây ưa môi trường ấm, ẩm, thích mát mẻ, kỵ nắng gắt, kỵ úng, chịu được khô, chịu rét kém. Vào mùa hè cần để cây ở dưới bạt che mát thoáng gió. Vào mùa đông cần để cây ở nơi có nhiều ánh nắng để qua đông, nhiệt độ đảm bảo từ 5^0C trở lên. Phong lữ thảo ở nhiệt độ 25^0C có thể ra hoa bình thường, ở nhiệt độ dưới 15^0C cây ngừng ra hoa, ở nhiệt độ dưới 10^0C, cây ngừng sinh trưởng, ở nhiệt độ dưới 3^0C cây bị rét hại thậm chí bị chết.

Phương pháp chăm sóc

Phong lữ thảo là cây ưa mát mẻ và ẩm, vì vậy vào mùa hè cần chú ý thường xuyên phun nước lên lá và các vùng xung quanh cây để tăng độ ẩm. Cây chịu được khô, sợ úng và sợ bị tích nước, vì vậy không được tưới nhiều nước, nếu không cây chỉ sinh trưởng mà không ra hoa, thậm chí bị đổ. Phong lữ thảo sợ bón phân đặc, cách nửa tháng tưới nước phân loãng 1 lần là cây có thể ra hoa liên tục. Vào mùa hè cây ở trạng thái nửa ngủ, vì vậy không được bón phân. Trong quá trình quản lý chăm sóc cần chú ý để ở nơi thoáng gió, nếu độ ẩm quá lớn sẽ dễ gây ra bệnh muội đen và bệnh thối gốc.



Phong lữ thảo

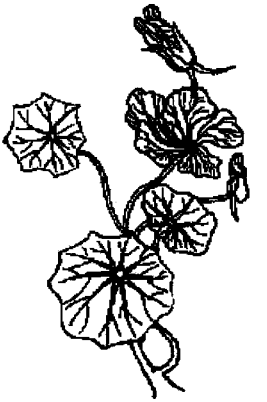
Phương pháp nhân giống

Tốt nhất nên sử dụng phương pháp giâm. Trước tiên cần chọn cành to khỏe được 1 - 2 năm tuổi, cắt thành đoạn giâm dài 7 - 8cm, trên cành giâm có khoảng 3 - 4 chồi. Cắt bằng miệng cắt phía dưới, đồng thời cắt bỏ hết lá phía dưới, sau đó cắm cành giâm vào trong cát sông sạch, cắm sâu bằng 1/2 - 2/3 cành là được. Giâm xong cần thường xuyên giữ cho luống giâm luôn ẩm, chú ý che mát, tránh mưa, qua 30 - 40 ngày thì cành giâm mọc rễ.

Tác dụng

Phong lữ thảo là một trong những loại cây thích hợp trồng trong chậu làm cảnh. Do thời kỳ ra hoa dài, màu sắc hoa diễm lệ, vì vậy cũng thường được đặt ở có thể để bày đặt trong phòng và trên bàn làm cảnh.

19. Sen cạn



Sen cạn

Sen cạn hay còn gọi là Kim liên hoa, Hán hà diệp, Sen cạn, thuộc họ Kim liên hoa, chi Kim liên hoa, là cây thân cỏ chất thịt sống 1 năm hoặc nhiều năm. Thân rỗng, bò lan hoặc leo bám. Lá mọc so le, hình khiên, có cuống dài, các gân lá chủ đua ra từ tâm lá, mép lá hình gợn sóng. Hoa đơn mọc ở nách lá, cuống hoa dài, đài có 5 cánh, phần dưới hợp lại, 1 trong những cánh đó chìa dài ra ngoài, hơi rủ xuống, hoa có 5 cánh, không đều nhau, 2 bên đối xứng, 2 cánh phía trên nhỏ, 3 cánh còn lại phía dưới to, phía

dưới có các thùy lá hình dạng lông chim. Hoa có màu trắng sữa, vàng kim, đỏ cam, đỏ kim, tím đậm... Quả có hình quả thận, màu vàng trắng. Mùa hoa khoảng tháng 2 - 5. Nếu tháng 4 đưa cây ra khỏi nhà kính trồng ngoài mặt đất, hoa kỳ có thể kéo dài đến tháng 6. Ngoài ra còn có loại mọc thấp, cánh kép, hoa có màu đỏ cam, rất thích hợp trồng trong chậu.

Sen cạn có nguồn gốc ở Nam Mỹ. Là cây ưa môi trường ấm, ẩm, có nhiều ánh sáng. Kỵ mùa hè nắng nóng. Ưa đất cát tơi xốp, màu mỡ, thoát nước tốt. Sợ bị úng. Quả khi chín sẽ tự rụng, vì vậy cần tiến hành hái lượm kịp thời.

Phương pháp chăm sóc

Sen cạn yêu cầu môi trường sống có nhiều ánh nắng, mát mẻ và thoáng gió, vào hạ tuần tháng 10 nên chuyển cây vào trong nhà kính để qua đông, chú ý đặt ở nơi có nhiều ánh nắng chiếu, tưới nước vừa phải, không được tưới quá nhiều, nếu không rễ sẽ bị thối, lá sẽ bị vàng. Bón ít đạm để tránh cho cây bị lốp. Ngoài loại Sen cạn mọc thấp, các loại khác có thân mọc dài, vì vậy khi trồng trong chậu cần làm giá đỡ, sau đó quấn thành hình cầu, bình phong, để cành có thể leo bám vào, tạo điều kiện cho cây sinh trưởng, đồng thời nâng cao giá trị làm cảnh của cây.

Phương pháp nhân giống

Thường sử dụng phương pháp gieo hạt, tuy nhiên cũng có thể sử dụng phương pháp giâm. Thời điểm gieo hạt, thông thường là vào mùa thu khoảng tháng 8 - 11, để trong nhà kính có nhiệt độ thấp qua đông. Do hạt giống tương đối to, vì vậy có thể gieo từng hạt vào trong chậu. Nếu trồng làm cây cảnh 1 năm, vào mùa xuân có thể tiến

hành gieo trên mặt đất. Đối với phương pháp giâm, thích hợp tiến hành giâm vào tháng 4 - 6, giâm vào trong cát sông rửa sạch, chú ý cần che mát và giữ ẩm cho cành giâm, 2 - 3 tuần sau thì cành giâm mọc rễ, rất dễ sống.

Tác dụng

Có thể trồng trong chậu đặt trên bệ cửa sổ, trên bàn; Cũng có thể trồng được dưới mặt đất để làm cảnh.

20. Hoa Thiên điểu

Hoa Thiên điểu còn có tên là Thiên đường điểu hoa, Cực hoa lạc điểu, thuộc họ Lữ nhân tiêu, chi hoa Thiên điểu. Là một trong những loại hoa quý hiếm ở Trung Quốc.



Hoa Thiên điểu

Hoa Thiên điểu là cây thân cỏ thường xanh sống lâu năm. Cao 1 - 2m. Rễ to chất thịt, rất giòn và dễ gãy. Thân cực ngắn hoặc không có thân. Lá mọc tập trung dưới gốc, hình bầu dục hoặc hình lông chim, dài khoảng 40cm, rộng khoảng 15cm. Lá có cuống dài, dài gấp 2 - 3 lần chiều dài của phiến lá. Gân lá chủ của mặt trên lõm xuống, đường gân nổi rõ. Chùm hoa có chiều dài gần bằng chiều dài của lá. Nụ hoa sinh trưởng gần như đồng đều, dài khoảng 15cm, màu xanh, phía dưới và mép trên có màu tím. Mọc tập trung trên đỉnh, có 6 - 8 bông, ra hoa lần lượt. Hoa có hình dạng độc đáo, giống như hạc trắng đang ngẩng đầu giang cánh

bay, chính vì vậy cây mới có tên là hoa Thiên điểu, hoa Thiên đường điểu. Hoa có 6 cánh, 3 cánh ngoài có màu vàng cam, 3 cánh trong có màu xanh da trời. Nở vào mùa xuân và mùa hè, mùa hoa dài tới 50 - 60 ngày.

Hoa Thiên điểu có xuất xứ từ Nam Phi. Ưa điều kiện môi trường ấm, ẩm, nhiều ánh nắng, kỵ nắng gắt. Nếu trồng ở những nơi có ánh nắng yếu, cây sinh trưởng kém, ít chồi, cây không ra hoa, thậm chí không có hoa. Vào mùa đông, để đảm bảo cho cây có thể vượt đông, yêu cầu nhiệt độ phải từ 10^0C trở lên. Thích hợp trồng trong đất có chất sét, nhiều mùn, thoát nước tốt, kỵ bị úng.

Phương pháp chăm sóc

Hoa Thiên điểu là cây ưa ánh sáng, vì vậy trừ mùa hè cần che bạt để tránh nắng gắt chiếu ra, các mùa khác đều cần để cây ở nơi có nhiều ánh nắng chiếu trực tiếp. Do hoa Thiên điểu ưa điều kiện trồng ấm áp, nên cuối tháng 4 đầu tháng 5 cần đưa cây ra khỏi phòng, đến trung tuần tháng 10 lại cho vào trong phòng. Vào mùa đông nhiệt độ thích hợp là 12 - 18^0C ban ngày, 8 - 12^0C ban đêm.

Hoa Thiên điểu thích hợp trồng trong môi trường ẩm ướt, vào mùa xuân, mùa hè và mùa thu khi cây để ngoài trời có thể tưới nhiều nước, mỗi ngày tưới 1 lần, đồng thời cần phun nước lên mặt lá và các vùng xung quanh để tăng độ ẩm, tuy nhiên cần lưu ý cây kỵ bị tích nước trong chậu. Vào mùa đông khi chuyển cây vào trong phòng cần giảm lượng nước tưới, vì rễ của nó to và có khả năng chứa nhiều nước, nên mỗi tuần chỉ cần tưới 1 lần, đảm bảo cho đất chậu không bị khô là được. Hoa Thiên điểu dễ thích nghi phân bón ở mức bình thường, khi thay chậu có thể dùng bột móng gia súc lót xung quanh đáy chậu làm phân bón

lót. Vào mùa hè, cách 10 ngày tưới nước ủ bột móng gia súc hoặc nước ủ phân hữu cơ 1 lần. Vào mùa đông thông thường không cần bón phân.

Hoa Thiên điểu thông thường cách 2 - 3 năm thay chậu 1 lần. Thời điểm thay chậu thích hợp nhất vào mùa xuân khoảng tháng 5. Đất chậu sử dụng hỗn hợp đất than nâu có chứa nhiều chất mùn, hoặc hỗn hợp 2 phần đất màu, 1 phần bùn than và một ít cát sông. Dưới đáy chậu lót 5 - 10cm xỉ than, để giúp thoát nước tốt, để tránh bị úng nước gây thối rễ. Khi trồng, mặt đất chậu phải cách miệng chậu 4 - 5cm, đề phòng hệ rễ sinh trưởng mạnh bị lộ lên trên, ảnh hưởng đến sự sinh trưởng.

Phương pháp nhân giống

Thường sử dụng phương pháp tách cây và phương pháp gieo hạt. Nhân giống bằng phương pháp tách gốc cây nhanh lên, nhưng tỷ lệ sinh sản thấp, nhân giống bằng phương pháp gieo hạt tỷ lệ sinh sản cao, nhưng rất khó thu được hạt giống.

Tách cây: Vào mùa xuân, sau khi hoa tàn, kết hợp với thay chậu để tiến hành tách cây. Đối với cây mẹ sinh trưởng được 5 - 6 chồi trở lên thì có thể tiến hành tách cây. Lấy cụm cây mẹ ra khỏi chậu, sau đó chọn cây và dùng dao sắc tách rễ ra theo hướng từ trên xuống dưới, tiếp tục dùng tay tách nhẹ nhàng. Trên cây mới phải có 2 - 3 chồi và phải có rễ. Do hệ rễ của hoa Thiên điểu đặc biệt giòn, nên cực kỳ dễ gãy, vì vậy khi tách cần phải hết sức cẩn thận, không làm tổn thương đến hệ rễ. Chỗ miệng cắt phải đắp than củi mới hoặc tro, để tránh bị thối. Sau đó đem cây trồng vào trong chậu, trồng xong không tưới nước ngay mà phải đợi 3 - 4 ngày sau mới tưới nước.

Gieo hạt: Nếu muốn thu được hạt giống của hoa Thiên điểu, cần phải tiến hành thụ phấn thủ công và phải thực hiện lặp đi lặp lại 2 - 3 lần. Sau khi thụ phấn được 60 - 70 ngày, thì quả chín. Đợi khi quả nứt ra thì lấy được hạt, chú ý cần gieo ngay vào chậu. Đất chậu sử dụng đất cát sạch, mỗi chậu gieo khoảng 40 - 50 hạt. Trước khi gieo đem chậu gieo đặt vào trong bể nước để cho nước thấm nên đất chậu. Về sau chú ý giữ cho đất chậu luôn ẩm. Nhiệt độ duy trì trong khoảng 18 - 25^{0}C, 15 - 25 ngày sau thì hạt nẩy mầm. Khi cây con nên được 3 - 4cm thì tiến hành tỉa thưa, khi cây cao được 10cm thì có thể tách sang chậu nhỏ. Trồng trong khoảng 3 năm thì cây ra hoa.

Phương pháp phòng trừ sâu bệnh

Hoa Thiên điểu dễ bị sâu vỏ cứng gây hại. Khi phát hiện số lượng sâu ít có thể tiêu diệt bằng phương pháp thủ công, vào mùa hè nhiệt độ cao là thời kỳ sâu vỏ cứng hoạt động mạnh, có thể dùng thuốc trị sâu vỏ cánh cứng để tiến hành phun mỗi tuần 1 lần.

Tác dụng

Hoa Thiên điểu có lá to, xanh quanh năm. Hoa có hình dạng rất độc đáo, giống như Hạc đang dang cánh. Chính vì vậy nó trở thành một trong những cây cảnh nổi tiếng nhất trên thế giới. Là một loại cây rất lý tưởng để trồng trong chậu, bày đặt ở phòng lớn, phòng khách, phòng sách, phòng họp, nhà ăn... Hoa Thiên điểu còn được trồng để cắt lấy hoa, lấy lá cắm vào bình, trông rất đẹp và độc đáo.

21. Tứ quý thu hải đường

Tứ quý thu hải đường còn có tên là Qua tử hải đường, thuộc họ Thu hải đường, chi Thu hải đường. Có xuất xứ từ

Braxin, hiện nay ở nhiều nơi trên thế giới đều trồng loại cây này.

Tứ quý thu hải đường là cây thân cỏ sống lâu năm, cao 20 - 45cm, thẳng, cành lá mọc dày, màu sắc của hoa có đỏ son, hồng, trắng... Chùm hoa có hình ô, hoa được phân thành hoa cánh đơn và hoa cánh kép, lá có màu xanh hoặc màu đỏ tím, nhẵn bóng. Cây không chịu được mưa gió, vì vậy Tứ quý thu hải đường thích hợp trồng trong nhà kính.

Tứ quý thu hải đường chủng loại phong phú, căn cứ vào độ to nhỏ, hình thái của thân, lá, hoa để phân biệt, đối với những chủng có màu sắc hoa khác nhau cũng có thể phân tới hơn 10 chủng.

Phương pháp chăm sóc



Tứ quý thu hải đường

Tứ quý thu hải đường là cây ưa điều kiện mát mẻ và ẩm ướt, nên hoa ra nhiều nhất vào khoảng tháng 2 - 5 và tháng 8 - 11, mỗi bông nở được 8 - 15 ngày. Do cành lá tương đối giòn và yếu, không chịu được mưa gió, vì vậy tốt nhất nên trồng trong nhà kính. Không được tưới quá nhiều nước phân, thông thường mỗi tháng nước nước ủ bã đậu để bón thúc 1 lần. Vào mùa hè thời tiết nóng bức, mỗi ngày tưới nước sạch 1 lần, vào mùa xuân thu có thể giảm lượng nước tưới sao cho thích hợp, vào mùa đông có thể cách mấy ngày tưới nước 1

lần. Nên duy trì độ ẩm cho đất chậu. Nếu nước, phân quá nhiều đều dẫn đến lá vàng, gốc thối.

Phương pháp nhân giống

Có 3 phương pháp.

Tách rễ: Khi các mầm chồi xung quanh rễ già mọc được 4 - 6 lá, có thể tiến hành tách ra và trồng vào trong đất chậu được phối trộn giữa phân và đất trồng theo tỷ lệ 3:7, trồng xong tưới nước, chỉ cần đảm bảo cho đất trong chậu ẩm là cây có thể lên. Có thể tiến hành phương pháp này vào tất cả các mùa trong năm.

Giâm cành: Có thể tiến hành phương pháp này vào tất cả các mùa trong năm. Nhưng tỷ lệ cành giâm sống cao là vào khoảng tháng 2 - 5 và tháng 8 - 12, chọn cành trên đỉnh có chiều dài 8cm để làm cành giâm, cắt bỏ lá ở phần dưới, sau đó giâm vào trong đất chậu (đất chậu sử dụng hỗn hợp cát và đất theo tỷ lệ 50:50). Giữ cho đất chậu luôn ẩm. Do cành non có chứa nhiều nước, do vậy không được tưới nhiều nước, nếu không sẽ bị thối gốc. Sau khi giâm 1 - 2 tháng thì cành giâm mọc rễ, sau 3 tháng có thể tiến hành đánh đi trồng.

Gieo hạt: Do hạt giống của loại hoa này tương đối nhỏ, vì vậy gieo ở trong đất ẩm rất dễ mọc mầm, tuy nhiên trong thời kỳ mọc mầm không được tưới nước, chính vì vậy thường sử dụng "phương pháp chăm sóc cây con bằng cách ngâm chậu". Cách làm cụ thể như sau: Trước tiên cần chuẩn bị đất chậu gieo theo tỷ lệ 3 phần cát, 7 phần đất và thêm một ít phân bón trộn đều, sau đó gieo hạt lên trên, do hạt quá nhỏ, vì vậy không được phủ đất lên trên. Gieo xong, đem chậu gieo ngâm vào trong chậu nước có đường kính to

gấp 3 lần chậu gieo, để nước từ từ thấm qua lỗ thoát nước dưới chôn của chậu gieo lên trên, là hạt giống có thể mọc mầm. Khi cây con lên được 4 - 6 lá thật, có thể tiến hành tách đi trồng. Lưu ý, nên để chậu gieo vào những chỗ có ít ánh nắng. Nếu thấy nước trong chậu ngâm cạn dần thì phải đổ thêm nước vào, đảm bảo mức nước cần thiết.

Loại hoa này quanh năm xanh tốt, thời kỳ ra hoa dài, rất thích hợp để bày trong nhà.

22. Dương xỉ

Dương xỉ thuộc họ Thủy Long Cốt, chi Quyết. Có xuất xứ ở vùng nhiệt đới, loại cây này được trồng rộng rãi ở nhiều nơi trên thế giới.


Dương xỉ

Dương xỉ là cây thân cỏ sống lâu năm, phần thân gốc có chất gỗ. Lá mọc thành khóm, chất thảo, không có lông, cuống lá và gân lá và gân lá và gân chính có màu nâu, lá xếp xít nhau, mép nguyên, uốn cong hình gợn sóng, cành lá chính dài 40 - 70cm, ổ túi bào tử mọc tập trung ở mặt sau của lá.

Dương xỉ là một thực vật thuộc loài Quyết, do vậy đặc biệt thích ẩm ướt, không chịu được rét, ưa đất tơi xốp, có tính chua.

Phương pháp chăm sóc

Vào mùa xuân, đưa chậu ra khỏi nhà kính và tiến hành thay chậu, tách cây. Khi dùng đất nhiều mùn. Khi

thay chậu cần chú ý hạn chế làm tổn thương đến rễ, thay xong tưới đủ nước, đặt ở chỗ bóng râm, tránh để ở nơi có ánh nắng gắt chiếu trực tiếp, cần giữ ẩm cho đất thường xuyên, không được tưới quá nhiều nước. Đảm bảo nơi trồng phải thoáng gió. Trước Sương giáng (ngày 23 tháng 10) chuyển cây vào trong kính, duy trì nhiệt độ từ 5^0C trở lên. Nếu như nhiệt độ cao hơn cây sẽ sinh trưởng tốt hơn.

Phương pháp nhân giống

Chủ yếu sử dụng phương pháp tách cây, và có thể thực hiện phương pháp này vào tất cả các mùa trong năm. Thông thường tiến hành tách cây vào mùa xuân, khi chuyển cây từ trong nhà ra, kết hợp với thay đất chậu. Cũng có thể dùng bao tử để gieo, gieo bao tử trong nhà kính râm mát sẽ tự nảy mầm, cây con tuy khỏe nhưng sinh trưởng chậm.

Tác dụng

Do Dương xỉ là cây có khả năng chịu râm khỏe, xanh tốt quanh năm, vì vậy thường được đặt làm cảnh trong nhà. Ngoài ra lá của nó cũng có thể cắm kết hợp với loại hoa cắt khác. Toàn bộ cây đều có thể làm thuốc, có tác dụng trừ phong thấp, thư giãn gân cốt, giải độc, sát trùng...

23. Lan một lá

Lan một lá còn có tên là Lan bắp, Nhện ôm trứng, thuộc họ Bách hợp, chi Nhện ôm trứng. Có xuất xứ ở miền Nam Trung Quốc.

Lan một lá là cây thân cỏ thường xanh sống lâu năm, cao 30 - 50cm, củ to, bò lan. Lá đơn mọc tập trung dưới gốc, lá hình hình mác dạng bầu dục dài, cứng, phần dưới

thắt lại tạo thành cuống lá dài dạng rãnh. Hoa mọc đơn, mọc trên củ phía trên mặt đất, hoa có dạng chuông, lúc đầu có màu xanh, dần dần chuyển sang màu nâu tím, không rõ rệt. Các giống thường thấy có: Lan một lá lá đốm, Lan một lá kim tuyến. Thế cây đẹp, chuyên được trồng trong chậu làm cây cảnh ngắm lá.

Lan một lá có hệ rễ to, sinh trưởng mạnh, mỗi 1 gốc có thể ra hơn chục lá. Ưa ánh nắng mà môi trường thoáng gió, ẩm.

Phương pháp chăm sóc

Lan một lá là cây ưa môi trường bán râm, thoáng gió và ẩm, thích hợp với đất có tính acid tơi xốp, màu mỡ và thoát nước tốt, chính vì vậy và mùa hè cần để cây dưới bạt che mát, tránh ánh nắng chiếu trực tiếp, nếu không lá dễ bị khô vàng. Mùa hè mỗi buổi sáng tưới nước 1 lần, kết hợp với tưới nước cách 15 ngày dùng bột móng gia súc, phân bón có tính chua để bón thúc 1 lần. Mỗi buổi chiều dùng bình xịt xịt lên trên cây giúp lá xanh tốt và bóng. Trước Sương giáng (ngày 23 tháng 10), có thể chuyển cây vào trong nhà kính, nhiệt độ duy trì trong khoảng 5^0C là cây có thể an toàn qua đông, nhiệt độ trong khoảng 15^0C là thích hợp nhất để cho cây sinh trưởng.

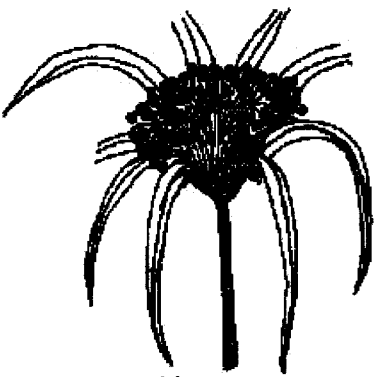


Lan một lá

Phương pháp nhân giống

Hàng năm, vào mùa xuân hoặc mùa thu thì tiến hành tách cây. Trước tiên nhổ cụm gốc lên, sau đó cắt bỏ đi những rễ già và lá khô, cứ 5 - 6 lá tạo thành 1 khóm rồi đem trồng lên chậu là được. Đất trồng sử dụng hỗn hợp đất trồng, đất mùn, cát theo tỷ lệ 40:40:20, trộn xong cho vào sàng để sàng, trước khi đổ đất vào chậu cần dùng mảnh sành đậy lên trên lỗ thoát nước dưới đáy chậu.

24. Thủy trúc



Thủy trúc

Thủy trúc còn có tên là Tản thảo, Thủy tông trúc, Phong xa thảo, thuộc họ Cỏ gấu, chi Cỏ gấu. Có xuất xứ ở Ấn Độ, Inđônêxia, ở Trung Quốc loại cây này được trồng nhiều trong nhà kính. Thủy trúc là cây thân cỏ sống lâu năm, cây cao 25 - 80cm, thân thẳng mọc thành khóm, không phân cành, lá thoái hóa thành dạng vỏ, hoa dạng tua chùm, dẹt; Bao lá có khoảng 20 lá, hình dải dài, mọc tập trung trên đỉnh của thân; Quả hình tam giác. Hoa lưỡng tính, không có bao hoa, màu trắng hoặc màu nâu vàng.

Phương pháp chăm sóc

Thủy trúc là cây ưa điều kiện môi trường ấm, râm mát, ẩm và thoáng gió, không có yêu cầu nghiêm ngặt đối với đất trồng, nhưng thích hợp nhất đối với loại đất giữ

nước. Không chịu được khô, đối với vùng có khí hậu cận nhiệt khi trồng loại cây này cần trồng chăm sóc trong nhà kính để cây qua mùa đông, mùa hoa khoảng tháng 6 - 7, quả chín vào khoảng tháng 9 - 10.

Thủy trúc chăm sóc đơn giản, vào mùa xuân sau Tết Thanh minh (ngày 4 tháng 4), khi đưa cây ra khỏi nhà kính cần đặt dưới bạt che mát, chú ý thường xuyên tưới nước, đảm bảo không khí ẩm ướt. Vào khoảng tháng 3 - 4, tiến hành thay chậu. Đất chậu sử dụng hỗn hợp bao gồm 1/3 đất vườn, 1/3 đất mùn thêm một ít đất phân và 1/3 xỉ than. Trong thời kỳ sinh trưởng, cách 10 - 15 ngày bón thúc 1 lần (sử dụng nước phân hữu cơ ủ hoại). Giữ cho đất luôn ẩm, cây sẽ sinh trưởng tốt. Vào mùa đông, cần chuyển cây vào trong nhà kính, nhiệt độ trong nhà kính đảm bảo trong khoảng 5 - 10^0C trở lên là được.

Phương pháp nhân giống

Sử dụng phương pháp tách cây, giâm và gieo hạt.

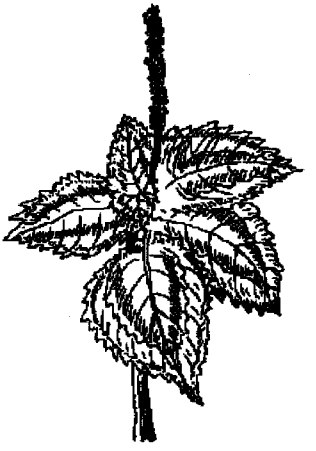
Tách cây: Phương pháp này được sử dụng nhiều nhất, vào mùa xuân khoảng tháng 3 - 4 khi đưa ra khỏi nhà kính kết hợp với thay chậu ta sẽ tiến hành tách các cụm nhỏ ra để đem trồng vào chậu, tạo thành cây mới.

Giâm cành: Cắt đoạn cách đỉnh bao lá khoảng 3 - 5cm, tiếp tục cắt bỏ bớt một số lá, sau đó cắm vào trong đất cát, cắm sao cho bao lá gần sát với mặt cát, cắm xong tưới nước, chú ý thường xuyên giữ cho không khí luôn ẩm, trong điều kiện nhiệt độ từ 20 - 25^0C, thì khoảng 20 - 30 ngày sau, trên bao lá sẽ mọc rất nhiều bao lá con dạng ô, khi đó có thể tiến hành đánh trồng. Do phương pháp này tỷ lệ sống cao, vì vậy cũng hay được sử dụng để nhân giống.

Gieo hạt: Vào mùa xuân, tiến hành gieo hạt trong nhà kính. Cách gieo giống như cách gieo hạt thông thường.

25. Thái diệp thảo

Thái diệp thảo còn có tên là Dương tử tô, Cẩm tử tô, thuộc họ Hình môi, chi Cẩm tử tô, thân cỏ sống lâu năm, thường được trồng làm cây cảnh 1 năm.



Thái diệp thảo

Thái diệp thảo thân vuông, mềm, phân ít cành. Lá mọc đối, hình trứng, đỉnh nhọn, mép xẻ răng cưa, mỏng, màu sắc của lá có các màu đỏ, vàng, phấn, tím, nâu, xanh... đan xen vào nhau, các mép viền khảm muôn hình muôn vẻ, trông rất độc đáo. Hoa nhỏ, hình môi, màu lam nhạt, chùm hoa hình nón. Ra hoa vào mùa hè và mùa thu.

Thái diệp thảo có xuất xứ từ Inđônêxia. Ưa môi trường ấm ẩm, ưa ánh nắng, song cũng có thể chịu được bán râm, chịu rét kém. Thích hợp trồng trong đất cát màu mỡ.

Phương pháp chăm sóc

Thái diệp thảo có khả năng thích ứng tốt, chăm sóc đơn giản. Trong thời kỳ cây con cần tiến hành ngắt ngọn, kích thích cây đẻ nhánh, tạo cho cây mọc tốt, nâng cao giá trị thẩm mỹ. Trong thời kỳ ra hoa, nếu như không cần giữ lại hạt làm giống thì cần cắt bỏ kịp thời, để giảm thiểu tiêu hao dinh dưỡng, kéo dài vẻ đẹp của cây. Thái diệp thảo mặc dù ưa ánh nắng, nhưng nếu bị ánh nắng gắt

chiếu, phiến lá sẽ bị ráp, màu sắc của lá tối đi và mất đi độ bóng. Nếu để chỗ râm thì lá không có màu tươi, vì vậy tốt nhất nên để cây ở chỗ bán râm. Mùa đông nhiệt độ trong nhà kính duy trì từ 12^0C trở lên, nếu không lá sẽ bị rủ và rụng. Thái diệp thảo không cần tưới nhiều nước và tưới nhiều nước phân, nếu không cây sẽ sinh trưởng quá nhanh, thế cây quá cao, các đốt quá dài, lá thưa mỏng, sẽ giảm giá trị thẩm mỹ. Vào mùa hè cần phun nước lên mặt lá để tăng cường độ ẩm không khí, nếu như không khí khô, lá dễ bị mất đi độ bóng.

Thái diệp thảo dễ thích nghi với đất trồng, chịu dược đất nhiễm mặn. Tuy nhiên, trồng trong hỗn hợp đất mùn và đất cát là thích hợp nhất. Trong thời kỳ sinh trưởng, mỗi tháng tưới nước phân hữu cơ hoặc hỗn hợp phân hóa học 1 lần.

Phương pháp nhân giống

Thường sử dụng phương pháp gieo hạt và phương pháp giâm.

Gieo hạt: Vào khoảng tháng 8 - 9 hạt chín, cần kịp thời hái lượm. Bảo quản đến mùa xuân khoảng tháng 3 - 4 năm sau thì đem gieo vào chậu đặt trong nhà kính, tỷ lệ mọc mầm cao. 8 - 10 ngày thì mọc mầm, khoảng 20 ngày sau thì mọc rễ. Tuy nhiên nhân giống bằng phương pháp gieo hạt mức độ biến dị lớn, trong thời kỳ cây con, cần chú ý nhổ bỏ những cây có màu nhạt, đơn điệu, giữ lại những cây có màu sắc đẹp, có thể biến đổi nhiều màu phong phú.

Giâm cành: Khả năng đâm chồi của Thái diệp thảo rất khỏe, vì vậy mà có thể sử dụng phương pháp giâm để nhân giống. Trừ mùa nóng rễ hay bị thối ra, thì các mùa khác

đều có thể tiến hành giâm, tuy nhiên thích hợp nhất là vào tháng 5 - 6. Để giâm, cần chọn cắt cành dài 8 - 10cm, cắt bỏ hết phần lá bên dưới, cắm vào trong chậu chứa cát sông rửa sạch, đặt vào chỗ râm mát, giữ cho chậu giâm luôn ẩm, khoảng 1 tuần sau thì mọc rễ.

Tác dụng

Lá Thái diệp thảo màu sắc đẹp, biến nhiều màu, rất lý tưởng để làm cây lá cảnh trồng trong chậu. Thích hợp bày trên bàn. Ngoài ra hoa của nó còn có thể cắt để làm nguyên liệu kết hợp các loại hoa khác làm thành bó hoa, giỏ hoa. Cũng có thể trồng kết hợp trong bồn hoa, dải hoa, đài hoa, giúp cho khung cảnh thêm phong phú đa màu sắc.

26. Cỏ Cát tường



Cỏ Cát tường

Cỏ Cát tường hay còn gọi là Thụy thảo, thuộc họ Bách hợp, chi cỏ Cát tường, có xuất xứ ở Trung Quốc, được trồng ở nhiều nơi. Cây xưa kia khi Phật Tổ Thích Ca Mâu Ni ngồi tu hành dưới gốc cây Bồ Đề đã dùng loại cỏ này để lót làm chỗ ngồi, vì vậy mà cây này có tính Phật khí, hơn nghìn năm nay, người Ấn Độ vẫn coi loại cây này là loại cây thần thánh và đó cũng chính là nguồn gốc của cái tên "cỏ Cát tường".

Cỏ Cát tường là cây thân cỏ thường xanh sống lâu năm. Cao khoảng 30cm. Thân nằm rạp xuống dạng rễ, chỗ đốt có mọc rễ, lá mọc đua lên trên, hình dải dài, hoa màu đỏ tím, hơi có hương thơm, cọng hoa mọc ra từ phân giữa của khóm lá, không cao hơn lá.

Cỏ Cát tường là cây ưa râm mát, chịu được rét, ưa ẩm ướt, nhưng sợ tích nước.

Phương pháp chăm sóc

Cỏ Cát tường được trồng ở vùng núi, ưa ẩm, ấm, không thích hợp với ánh nắng gắt chiếu trực tiếp. Tốt nhất nên để cây dưới bạt che, vào mùa hè cách nửa tháng có thể bón thúc 1 lần, dùng nước phân loãng ủ để tưới, mỗi ngày tưới nước 1 lần; Vào hai mùa xuân thu, có thể cách 1 ngày tưới 1 nước 1 lần, mỗi tháng bón thúc 1 lần. Vào mùa đông không cần bón phân. Do cỏ Cát tường chịu được râm tốt, vì vậy rất thích hợp để trong nhà, và loại cây này được nhiều người có thói quen để 2 chậu giống nhau trên bàn thể hiện ý nghĩa cát tường.

Phương pháp nhân giống

Cỏ Cát tường chăm sóc đơn giản. Do thân của nó có các mắt, vì vậy cây dễ mọc. Hơn nữa do có thu lượm được quả, vì vậy thông thường sử dụng phương pháp tách cây để nhân giống, thông thường tiến hành tách cây vào tháng 4 - 10. Nhổ rễ già lên, tách ra làm 3 - 4 phần, sau đó đem trồng. Với phương này cây tách rất dễ sống, sinh trưởng nhanh.

Tác dụng

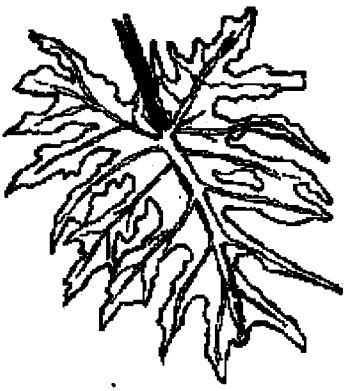
Cả cây cỏ Cát tường đều có thể làm thuốc, có tác dụng trị ho, trị phế kết hạt.

27. Trầu bà tay Phật

Trầu bà tay Phật là cây thân cỏ thường xanh sống lâu năm. Thân rất ngắn, mọc thành khóm. Lá to, xẻ thùy, hình trái tim rộng, gần giống với lá khoai sọ. Lá mọc tập trung trên đỉnh cành, đâm ra các hướng, lá của nó còn có hình dạng gần giống với lá Trúc lưng rùa, nhưng không có lỗ. Lá dài 30 - 60cm, hình lông chim. Cuống lá dài khoảng 30 - 80cm.

Trầu bà tay Phật có xuất xứ ở vùng nhiệt đới Nam Mỹ Braxin, Paraguay. Ưa khí hậu ấm, ẩm và môi trường đất màu mỡ, thoát nước tốt. Tuy chịu được râm, nhưng lại không chịu được rét.

Phương pháp chăm sóc



Trầu bà tay Phật

Trầu bà tay Phật là cây chịu râm khỏe, kị ánh nắng chiếu trực tiếp. Vì vậy trong thời kỳ sinh trưởng, nên để cây vào chỗ bán râm. Đặc biệt vào mùa hè cần tránh nắng gắt, để cho lá khỏi bị khô héo. Vào mùa đông và mùa xuân, cần cho cây đón nhiều ánh nắng để giúp thân cây to khỏe. Trong thời kỳ sinh trưởng cần chăm bón phân mỏng, bón ít. Nếu bón quá nhiều sẽ khiến cuống lá mọc dài mà nhỏ mềm, bị cong xuống, mất giá trị thẩm mỹ. Chăm sóc bình thường, ngoài việc tưới nước ra còn cần chú ý thường xuyên phun nước lên mặt lá để tăng cường độ ẩm không khí. Để tránh cho

rễ khỏi bị thối, chỉ cần giữ đất chậu hơi ẩm là được. Trầu bà tay Phật kị gió lạnh thổi, vì vậy khi chuyển cây vào trong nhà tránh đông, cần chú ý đặt ở nơi khuất gió, nhằm tránh cho lá bị vàng rụng.

Phương pháp nhân giống

Thông thường sử dụng phương pháp tách cây. Vào khoảng tháng 5 - 7, dùng dao tách các cây con ra khỏi gốc của cây mẹ, đem trồng vào trong chậu là được. Tuy nhiên cần chú ý tạo thế cho cây con, cần tiến hành buộc cố định vị trí của các phiến lá trên cây con, đợi khi nào phiến lá lên cao mới tháo dây buộc ra, cho cây phát triển tự nhiên, cân đối, tăng giá trị thẩm mỹ.

Tác dụng

Trầu bà tay Phật chịu được râm, lá to mập, màu xanh thẫm, thích hợp bày làm cảnh trong phòng khách, phòng họp, văn phòng... Ngoài ra với thế cây hùng vĩ, đẹp nên loại cây này còn rất thích hợp đặt trong hội trường.

28. Lan Ý

Lan Ý, có tên khoa học Spathiphyllum wallisii, thuộc họ Ráy, là cây thân cỏ sống lâu năm. Cây cao 30 - 50cm. Lá mọc từ gốc, phiến lá dài hình bầu dục dài hoặc hình kim to bản, màu xanh thẫm, bóng, dài 10 - 20cm, rộng 5 - 9cm, gân lá rõ, gân nhánh mà gân nhánh tạo thành một góc 45^0. Cụm hoa có 1 màu trắng, quặp vào trong. Ra hoa vào mùa hè và mùa thu.

Lan Ý có xuất xứ ở Côlômbia, vùng nhiệt đới châu Mỹ. Ưa môi trường bán râm có nhiệt độ và độ ẩm cao. Kỵ ánh nắng chiếu trực tiếp, khả năng chịu bán râm tốt, chỉ

cần tia nắng chiếu 60% là có thể đảm bảo cung cấp đủ cho nhu cầu sinh trưởng. Không chịu được rét đậm. Dễ thích nghi với đất, nhưng thích hợp nhất là trồng trong đất cát nhiều mùn.

Phương pháp chăm sóc

Lan Ý là 1 trong những loại cây cảnh ngắm lá chịu được môi trường bán râm tốt nhất, vì vậy có thể trồng nhiều năm trong nhà, thậm chí có thể để bên ngoài nhà, nơi có ánh nắng chiếu yếu. Trong thời kỳ sinh trưởng, cần giữ ẩm cho đất, thường xuyên phun nước lên lá và các vùng xung quanh để tăng cường độ ẩm không khí. Cứ nửa tháng tưới nước phân hữu cơ loãng hoặc phân hỗn hợp 1 lần. Vào cuối xuân, mùa hè và đầu thu cần chú ý che mát cho cây, tránh ánh nắng chiếu trực tiếp. Hàng năm vào mùa xuân tiến hành thay chậu. Đất chậu sử dụng hỗn hợp đất mùn và đất cát.



Lan Ý

Phương pháp nhân giống

Thường sử dụng phương pháp tách cây. Lan Ý có khả năng đẻ nhánh khỏe, có thể tách cây và mùa xuân, kết hợp với thay chậu. Khi tách cây cần chú ý mang rễ nhiều, để giúp cây con nhanh ra lá mới.

Tác dụng

Lan Ý thích hợp trồng trong chậu nhỏ đặt trong nhà, văn phòng hay ban công, hiên nhà hoặc nhà vệ sinh. Ngoài ra nó còn được trồng để cắt lấy hoa.

29. Khóm rằn



Khóm rằn

Khóm rằn còn có tên là Hồng bút phụng lê, thuộc họ Dứa, chi Khóm rằn, thân cỏ thường xanh sống lâu năm. Thân ngắn, lá hình kim to bản, đầu lá nhọn, mép xẻ răng cưa nhỏ, màu xanh tươi, mặt lá có lớp vảy sừng dày, vì vậy lá tương đối cứng. Lá mọc tập trung bao quanh gốc, tạo ra một mảng lõm dạng cốc, mảng lõm này có thể chứa được nước. Trong thời kỳ sinh trưởng, nếu hệ rễ bị thương, chỉ cần máng nước của nó chứa đủ lượng nước thì cây vẫn có thể sinh trưởng bình thường. Cụm hoa mọc dạng tua thẳng đứng, cao vượt ra khỏi khóm lá. Hoa có màu hồng ngọc, diễm lệ. Ra hoa vào mùa xuân, mùa hoa khoảng 1 tháng.

Khóm rằn có xuất xứ ở vùng nhiệt đới Nam Mỹ. Ưa khí hậu ấm ẩm và ánh nắng tản xạ, kị bị ánh nắng chiếu trực tiếp. Thích hợp trồng trong đất tơi xốp, nhiều mùn, thoát nước tốt.

Phương pháp chăm sóc

Khóm rằn ở vùng cận nhiệt đới được trồng nhiều trong chậu. Đất chậu sử dụng hỗn hợp đất mùn và đất than bùi

thêm một ít cát sông. Cũng có thể sử dụng cỏ, củi vụn, rêu, rễ dương xỉ... để trồng cây. Phần dưới của chậu nên dùng các mảnh sành vụn đổ 1/4 - 1/3 chậu để giúp thoáng khí và thoát nước tốt. Trong quá trình chăm sóc, cần chú ý đến thời kỳ sinh trưởng và thời kỳ ngủ đông. Thời kỳ sinh trưởng vào khoảng tháng 3 - 10. Trong thời kỳ này cần đảm bảo cung cấp đủ nước, đồng thời độ ẩm không khí cao, ngoài việc thường xuyên tưới nước cho phần gốc ra, còn cần tăng cường phun nước lên trên mặt lá để tăng cường độ ẩm không khí, giúp cho máng nước tích được đủ nước. Cách 1 - 2 tuần tưới nước phân 1 lần, ngoài bón thúc cho rễ ra, còn cần tưới nước phân vào trong ống lá. Vào mùa đông cây ở trạng thái ngủ đông. Trong thời gian này có thể hạ độ ẩm không khí trong phòng, giảm lượng nước tưới, giữ cho đất hơi khô. Vào mùa xuân, mùa hè và mùa thu cần che bớt khoảng 30 - 40% ánh nắng. Vào mùa đông không cần che nắng, đồng thời đảm bảo mỗi ngày đặt cây dưới ánh nắng chiếu trực tiếp từ 4 tiếng trở lên. Khóm rằn là cây không chịu được rét, nhiệt độ trong nhà kính để qua mùa đông cần đảm bảo trên 10^0C. Nếu nhiệt độ thấp, hoa nở chậm, cây sinh trưởng kém.

Đối với Khóm rằn trồng trong chậu, cần tiến hành thay chậu vào mùa xuân, sau khi hoa tàn, thay chậu cần cắt bỏ những cây già đã ra qua hoa, chỉ trồng những chồi mới, có như vậy mới đảm bảo cây sinh trưởng mạnh và đẹp.

Phương pháp nhân giống

Sau khi ra hoa xong, cây mẹ bị tàn lụi và chết, nhưng lúc đó xung quanh gốc của nó đã hình thành lên rất nhiều chồi mới, đợi đến khi chồi lên được chiều cao nhất định thì có thể tách đi trồng. Rất ít khi sử dụng phương pháp gieo hạt.

Tác dụng

Khóm rằn thích hợp trồng trong chậu làm cảnh, ngắm hoa hoặc ngắm lá. Hoa của nó đẹp và có hình độc đáo, thời kỳ ra hoa thường vào sau Tết, vì vậy là một trong những loại hoa được nhiều người yêu thích.

30. Dứa cảnh



Dứa cảnh

Dứa cảnh còn có tên là Hỏa cự (Bó Đuốc), thuộc họ Dứa, thân cỏ thường xanh sống lâu năm. Cây cao 20 - 30cm, đường kính tán cây 30 - 40cm. Lá có màu xanh xám, bóng, dài 20 - 30cm, rộng 5 - 8cm. Lá mọc sắp xếp tạo thành một tòa sen dạng phễu to có thể chứa được nước. Cành hoa có dạng tua, đâm lên từ phần chính giữa của tòa sen, cao vượt lên khỏi khóm lá. Phiến bao màu đỏ tươi, mọc chồng lên nhau, có trình tự, hình bầu dục, hoa nhỏ có màu vàng, đoạn đầu hơi có màu vàng xanh.

Dứa cảnh có xuất xứ ở miền Trung châu Mỹ và vùng nhiệt đới Nam Mỹ, ưa khí hậu ấm ẩm và ánh ắng tán xạ. Thích hợp trồng trong điều kiện đất tơi xốp, màu mỡ, thoát nước tốt.

Phương pháp chăm sóc

Dứa cảnh thường được trồng trong chậu. Mùa xuân, mùa hè và mùa thu được coi là mùa sinh trưởng của cây.

Trong giai đoạn này, độ ẩm không khí cần đảm bảo 60%, chú ý cần thường xuyên tưới nước vào gốc và phần tòa sen hình phễu do lá xếp thành. Cứ 1 - 2 tuần tưới nước phân ủ 1 lần. Trong thời gian này, nhiệt độ thích hợp cho sinh trưởng nhất là khoảng 20 - 25^{0}C. Vào mùa đông, cây ở trạng thái ngủ đông, yêu cầu duy trì nhiệt độ trong nhà kính trên 10^{0}C, từ từ hạ độ ẩm và giảm lượng nước tưới, không cần tưới nước vào trong phễu, nhưng vẫn cần cung cấp đủ ánh sáng cho cây.

Dứa cảnh khi còn non, hàng năm vào mùa xuân khoảng tháng 4 tiến hành thay chậu 1 lần, chăm sóc 3 năm thì cây có thể ra hoa. Khi cây đã trưởng thành, không cần phải thay chậu. Đất chậu sử dụng hỗn hợp 1/3 đất mùn, 1/3 đất than bùn, 1/3 phân ngựa đã ủ hoai, đáy chậu cần lót 1/4 mảnh sành nhỏ để giúp dễ thoát nước.

Nếu Dứa cảnh mọc quá tốt, nhưng không ra hoa, có thể thử lấy vài quả táo chín dùng nylông quấn quanh cây, để qua vài tháng sau sẽ thấy xuất hiện hoa.

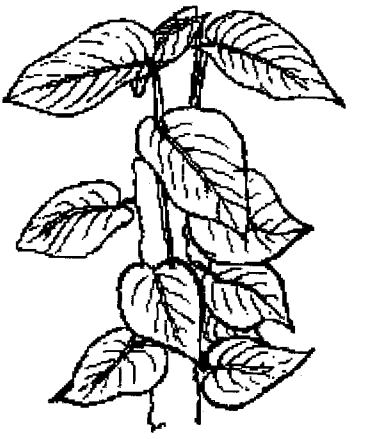
Phương pháp nhân giống

Những cây Dứa cảnh già sau khi ra hoa xong, dưới gốc đều đẻ ra một số chồi, đợi cho chồi lên được khoảng nửa năm thì có thể tiến hành tách đi trồng, khi tách nên cố gắng đánh nhiều rễ. Cũng có thể sử dụng phương pháp gieo hạt.

Tác dụng

Dứa cảnh cọng hoa đẹp, phiến bao có chất sáp, nên dưới ánh đèn, cọng hoa giống như một ngọn đuốc đang cháy rực, trông rất độc đáo, thích hợp đặt trong nhà làm cảnh.

31. Vạn niên thanh (1)



Vạn niên thanh

Vạn niên thanh thuộc họ Thiên Nam tinh, chi Đằng vu, thân leo sống lâu năm. Thân to, dài có thể tới vài mét thậm chí đến hơn 10m. Đốt có mọc rễ phụ. Phân nhiều cành. Lá mọc đối, hình trái tim, bóng và có màu xanh non. Mép nguyên không xẻ răng cưa. Cây được trồng ở đất phù hợp với cây, phiến lá có thể dài tới 60cm, nhưng trong điều kiện trồng trong nhà, thân cây thường mảnh, dài, lá ra nhỏ, chỉ dài 8 - 15cm. Trên mặt lá có chất sừng tương đối dày, vì vậy có thể thích hợp với môi trường khô trong phòng.

Các cây cùng chi có: Thứ nhất, Hoàng kim cát. Phiến lá màu xanh, ở giữa có xen lẫn các đường vân màu vàng tươi, màu trắng hoặc các vết đốm, rất đẹp mắt. Thứ hai, Ngân thái Vạn niên thanh có phiến lá màu xanh, phía trên có nhiều các đốm bạc hình sao, trông rất độc đáo.

Vạn niên thanh có xuất xứ ở quần đảo Solomon. Ưa môi trường ấm, nhiều ẩm và bán râm, không chịu được rét đậm. Dễ thích nghi với đất, nhưng thích hợp nhất là trồng trong đất tơi xốp, màu mỡ, thoát nước tốt.

Phương pháp chăm sóc

Vạn niên thanh, Hoàng kim cát, Ngân thái Vạn niên thanh đều chịu râm khỏe. Thích hợp trồng lâu trong nhà,

nhưng phải là chỗ có ánh nắng. Nếu không cây sẽ mọc dạng bò leo, thân sinh trưởng quá nhanh, đốt dài, thân nhỏ và yếu, cây mọc rời rạc, đường vân màu vàng trên phiến lá Hoàng kim cát nhỏ và nhạt đi, thậm chí bị mất màu, những đốm bạc hình sao trên phiến lá Ngân thái Vạn niên thanh cũng bị giảm mất, ảnh hưởng rất lớn đến giá trị thẩm mỹ. Nếu trồng ở ngoài trời thì vào mùa hè, mùa xuân và mùa thu cần che tránh ánh nắng chiếu trực tiếp, để lá khỏi bị cháy. Nhiệt độ thích hợp nhất cho sự sinh trưởng của Vạn niên thanh, Hoàng kim cát, Ngân thái Vạn niên thanh là 20 - 30^{0}C, vào mùa đông nhiệt độ trong nhà kính cần trên 5^{0}C. Do chúng đều ưa môi trường ấm ẩm, vì vậy cần thường xuyên giữ ẩm cho đất chậu, tuy nhiên lưu ý không được tưới quá nhiều nước, nếu không rễ sẽ bị thối. Đồng thời cũng cần chú ý thường xuyên phun nước lên lá và các vùng xung quanh để tăng cường độ ẩm không khí và làm sạch mặt lá. Vào mùa hè, mỗi ngày phun 1 - 2 lần nước, vào mùa đông, mỗi tuần phun 2 - 3 lần nước. Vạn niên thanh, Hoàng kim cát sinh trưởng tương đối nhanh, cần bón nhiều phân, tuy nhiên cần bón mỏng. Đất chậu sử dụng hỗn hợp đất mùn hoặc đất than bùn, đất vườn, cát to mỗi loại 1/3. Khi cây còn non, mỗi năm thay chậu 1 lần, khi cây đã lớn có thể cách 2 năm thay chậu 1 lần. Thời gian thay chậu thích hợp nhất là vào mùa xuân khoảng tháng 4.

Để trồng Vạn niên thanh, Hoàng kim cát trong nhà thường sử dụng 2 phương pháp sau: Một là chậu hoa cần để ở chỗ cao, để thân của nó có thể bò rủ xuống tự nhiên. Hai là dựng một cọc ở giữa chậu, sau đó dùng phiến cọ quấn quanh cọc, giúp thân cây có thể quấn quanh, đồng

thời rễ phụ của Vạn niên thanh và Hoàng kim cát có thể mọc bám vào bên trong phiến cọ. Thường xuyên phun nước vào cọc đỡ, để rễ phụ có thể hút được nước lưu giữ trong phiến cọ, rất có lợi cho sự sinh trưởng. Đồng thời việc tạo hình như vậy sẽ nâng cao giá trị thẩm mỹ của cây.

Vạn niên thanh, Hoàng kim cát còn có thể trồng bằng nước. Khi trồng bằng nước cần chú ý mỗi tuần thay nước 1 - 2 lần, đồng thời đổ thêm một ít phân tổng hợp để bổ sung dinh dưỡng.

Phương pháp nhân giống

Trước khi vào mùa xuân hoặc vào mùa thu, chọn cắt một đoạn thân có 2 - 3 đốt để làm cành giâm. Cắm xuống đất 1 - 2 đốt, đảm bảo cho đất giâm luôn ẩm là cây có thể mọc rễ và sinh trưởng. Cũng có thể đem chôn cành bò lan của nó xuống dưới đất cát ẩm, rễ phụ ở chỗ đốt sau khi vùi trong đất sẽ có thể sinh trưởng bình thường, đợi đến khi đoạn giâm ra lá mới thì có thể cắt tách ra đem trồng. Ngoài ra, cũng có thể sử dụng giâm trong nước để tiến hành nhân giống.

Tác dụng

Lá của Vạn niên thanh có màu xanh mỡ, lá của Hoàng Kim Cát có nhiều đường vân và đốm màu, lá của Ngân thái Vạn niên thanh cũng có các chấm hình sao màu rất thanh nhã đẹp mắt. Thân của nó bò rủ xuống, rất thích hợp trồng trong chậu, sau đó treo lên trần nhà, những giá hoa bục cao. Nếu trồng trong chậu và dùng cọc để đỡ thì Vạn niên thanh, Hoàng kim cát có thể bày được trong hội trường, phòng lớn, văn phòng, thư phòng. Với cành lá màu

xanh biếc hoặc màu vàng xanh đan xen nhau sẽ tạo cho ta có cảm giác tràn đầy sức sống.

32. Vạn niên thanh (2)

Vạn niên thanh thuộc họ Bách hợp, chi Vạn niên thanh. Có xuất xứ ở Trung Quốc và Nhật Bản.



Vạn niên thanh

Vạn niên thanh là cây thân cỏ thường xanh sống lâu năm. Cây cao 50 - 60cm, rễ mập, ngắn, có đốt, trên đốt có nhiều rễ phụ nhỏ dài. Lá mọc từ gốc lên trên, mập, bóng, có 9 - 12 lá, lá hình kim đầu nhọn, dài khoảng 15 - 30cm, rộng khoảng 2 - 6cm, mép uốn dạng sóng, có màu xanh thẫm. Cọng hoa mọc đâm ra từ giữa khóm lá, cao 10 - 20cm. Hoa mọc thành cụm trên đỉnh cọng hoa, hoa mọc sát nhau, màu xanh nhạt. Quả mọng, hình cầu, màu đỏ cam, không bị rụng vào mùa đông.

Vạn niên thanh là cây ưa ánh nắng, kị nắng gắt, vào mùa đông cần để chỗ hướng ra mặt trời, thích hợp trồng trong đất có nhiều mùn và đất cát, không thích hợp tưới nhiều nước, chỉ cần đảm bảo cho đất luôn ẩm là được.

Phương pháp chăm sóc

Vạn niên thanh có khả năng thích ứng tốt, không có yêu cầu nghiêm ngặt đối với phân bón, do khí hậu có sự

khác biệt, nên ở có khí hậu cận nhiệt không thích hợp trồng cây trên mặt đất, mà thường trồng trong chậu.

Phương pháp nhân giống

Vạn niên thanh là cây được trồng ở vùng có khí hậu nhiệt đới có nhiệt độ tương đối cao, cho nên khi chuyển ra vùng lạnh hơn trồng rất khó thích ứng, quả rất khó chín. Chính vì vậy không sử dụng được phương pháp gieo hạt. Chỉ có thể sử dụng phương pháp tách cây. Hàng năm kết hợp với thời điểm thay chậu, tiến hành tách những cây con đem trồng sang chậu khác.

Phương pháp phòng trừ sâu bệnh

Trong thời kỳ sinh trưởng, nếu cây trong điều kiện môi trường không thông gió, sẽ dễ bị sâu vỏ cứng tấn công, có thể dùng dung dịch Dichlorovos pha với 1000 - 1500 lần nước để phun, cách 10 ngày phun 1 lần, phun liên tục 3 lần.

Tác dụng

Vạn niên thanh thích hợp trồng trong chậu làm cảnh (ngắm quả và ngắm lá). Rễ thân và lá của nó đều có thể làm thuốc, có tác dụng thanh nhiệt giải độc, cường tâm lợi tiểu.

33. Hồng môn

Hồng môn còn có tên là Tịch thị hoa chúc, thuộc họ Thiên nam tinh, chi An tổ hoa, thân cỏ thường xanh sống lâu năm. Cây cao 30 - 50cm. Phiến lá phát triển từ dưới gốc lên, hình kim to bản, màu xanh thẫm. Lá dài 15 - 20cm, rộng 5 - 7cm, cuống lá ngắn. Hoa của nó được tạo thành bởi phiến đế hoa màu đỏ tươi và cọng tua màu đỏ,

vươn cao khỏi mặt lá. Cọng tua dài khoảng 15cm, đường kính dài 0,7cm, uốn cong, giống như đuôi của động vật, vì vậy còn có tên là Vĩ ba hoa (hoa Đuôi). Các giống trồng chủ yếu là các tạp chủng. Phiến đế hoa biến dị có màu đỏ, trắng, nền trắng chấm đỏ, nền đỏ chấm trắng, vàng, xanh...



Hồng môn

Hồng môn có nguồn gốc ở vùng nhiệt đới Trung Mỹ, ưa môi trường ấm, nhiều ẩm và bán râm, ưa ánh nắng nhưng lại sợ ánh nắng gắt chiếu trực tiếp, không chịu được rét. Nhiệt độ thích hợp nhất cho sự sinh trưởng của cây là 20 - 25^{0}C, nếu như nhiệt độ hơi cao, cây sẽ ngừng sinh trưởng. Vào mùa đông, nhiệt độ không được thấp dưới 15^{0}C. Trường hợp nhiệt độ biến đổi mạnh sẽ ảnh hưởng xấu đến sự sinh trưởng của cây. Yêu cầu độ ẩm tương đối từ 60% trở lên.

Phương pháp chăm sóc

Hồng môn là cây ưa ánh nắng nhưng sợ ánh nắng chiếu trực tiếp, vì vậy vào mùa hè nên để cây ở bệ cửa hướng bắc, các mùa khác để gần bệ cửa hướng nam. Vào mùa sinh trưởng, cần cung cấp đủ nước cho cây, vào mùa đông có thể để hơi khô, khi tưới cần nắm rõ nguyên tắc "khô nhưng ẩm", chậu đất không được để tích nước, nếu không rễ sẽ bị thối. Mỗi tháng dùng một ít hỗn hợp đạm, lân bón để bón 1 - 2 lần hoặc tiến hành bón phân bên ngoài rễ. Từ tháng 10 cho đến tháng 3 năm sau cần khống

chế lượng nước tưới thích hợp, tạo điều kiện cho sự hình thành chồi hoa. Sau khi ra hoa cần chuyển cây vào trong nhà kính một khoảng thời gian để chăm sóc, cho ra ánh nắng vào buổi sáng và tối, trước và sau trưa cần chú ý che râm. Để tăng cường độ ẩm không khí, mỗi ngày cần phun 1 - 2 lần nước lên mặt lá và các vùng xung quanh, 2 - 3 năm thay chậu 1 lần, thông thường tiến hành vào mùa xuân, đất trồng sử dụng hỗn hợp đất thông, đất mùn, rêu thêm một ít đất vườn và canxi phốt phát. Khi đổ vào chậu, không được nèn đất chặt, để tránh ảnh hưởng đến sự lưu thông không khí.

Phương pháp nhân giống

Chủ yếu sử dụng phương pháp tách cây. Khi tách cây, mỗi cây nhỏ nên để 3 - 4 chồi, trồng vào chậu xong thì tưới nước.

Tác dụng

Với sự kết hợp giữa màu xanh bích của lá và màu đỏ tươi của hoa đã tạo cho Hồng môn một vẻ đẹp riêng độc đáo, đem lại cho người ngắm cảm giác vừa thanh thoát, thoải mái vừa sôi động và là một loại cây cảnh lý tưởng để bố trí trong văn phòng, phòng sách, phòng khách, trên bàn, kệ giá, bàn làm việc.

34. Đại diệp hoa chúc

Đại diệp hoa chúc còn có tên là hoa Chúc, An tổ hoa, Hồng chưởng, Hồng hạc vu, Chúc đài hoa, thuộc họ Thiên nam tinh, chi an tổ hoa, thân cỏ sống lâu năm. Cây cao 30 - 50cm, thân ngắn, thậm chí không có. Cuống lá dài, hình tứ lăng. Lá hình trái tim, mép nguyên, lá dài 15 - 20cm,

rộng 10 - 15cm. Cành hoa mọc từ nách lá, dài khoảng 40cm. Hoa được tạo thành bởi phiến đế hoa màu đỏ và cọng tua màu vàng. Phiến đế hoa hình trái tim, dài khoảng 10cm, màu đỏ thẫm, bóng, giống chất sáp. Cọng tua mọc thẳng đứng, dài 5 - 7cm, đường kính khoảng 1cm.

Các giống thường gặp có:

- Hoa Chúc phấn: Phiến đế hoa có màu hồng hoặc màu phấn trắng.

- Hoa Chúc đỏ: Phiến đế hoa có màu đỏ của hoa hồng, đoạn dưới có màu phấn trắng, cọng tua có màu đỏ hoặc màu trắng.

- Hoa Chúc trắng: Phiến đế hoa có màu trắng sữa, đoạn dưới của cọng tua màu trắng, đoạn giữa có màu đỏ tím, đoạn trên có màu vàng.

- Hoa Chúc đỏ tối: Phiến đế hoa có màu đỏ tối, cọng tua hoa có màu trắng, trên đoạn đỉnh nhọn có màu vàng nhạt.



Đại diệp hoa chúc

- Hoa Chúc viền xanh: Phiến đế hoa có màu đỏ, mép phía dưới có màu xanh.

Đại diệp hoa chúc và Hồng môn là thực vật cùng chi, phiến đế hoa có hình dạng tương tự nhau, nên rất dễ bị nhầm lẫn. Sự khác biệt chủ yếu thứ 2 dựa theo bảng phân biệt dưới đây.

Sự khác biệt chủ yếu của Đại diệp hoa chúc và Hồng môn

	Đại diệp hoa chúc (cm)	Hồng môn (cm)
Chiều cao cây	50 - 70	20 - 30
Hình lá	Hình trái tim	Hình kim to bản
Phần đầu lá	Hình trái tim lõm	Hình trái tim nông
Phần đuôi lá	Phần đuôi nhọn nhô ra ngắn	Nhọn
Chiều dài lá	15 - 20	10 - 20
Chiều rộng lá	10 - 15	5 - 6
Phiến đế hoa	Hình trái tim (7 - 10) x (5 - 8), đường gân rõ	Hình trứng dài, (6 - 10) x (4 - 8), đường gân không rõ
Cọng tua	Thường thẳng đứng, dài 5 - 7, đường kính 1	Thường xoắn khúc, dài khoảng 15, đường kính khoảng 0,7

Đại diệp hoa chúc có xuất xứ ở vùng nhiệt đới Nam Mỹ, sinh trưởng ở nơi râm tối ẩm ướt. Chính vì vậy mà Đại diệp hoa chúc ưa môi trường ấm, ẩm, bán râm. Nhiệt độ thích hợp nhất cho sự phát triển của cây là 20 - 30^0C, vào mùa đông nhiệt độ không được thấp dưới 15^0C.

Phương pháp chăm sóc

Đại diệp hoa chúc có yêu cầu tương đối cao đối với đất chậu, thích hợp sử dụng đất than bùn thêm 1/3 đá trân châu (hỗn hợp chất Na_2O/K_2O), đồng thời trộn lẫn một ít phân hữu cơ. Trước khi đổ đất vào chậu cần đặt mảnh sành lên trên lỗ thoát nước dưới chôn chậu để giúp cho thoát nước tốt. 2 - 3 năm thay chậu 1 lần. Trong thời kỳ sinh trưởng cách cứ 1 - 2 tuần bón thúc 1 lần. Tưới nhiều nước, nước nên có tính chua. Nước có tính kiềm, cần chú ý

cho thêm phèn chua để cải tạo độ kiềm của đất khi tưới nước đó vào. Để tăng cường độ ẩm không khí, cần thường xuyên phun nước lên mặt lá và các vùng xung quanh, tuy nhiên không được phun nước lên trên hoa. Vào 3 mùa xuân, mùa hè và mùa thu cần chú ý che mát thích hợp, vào mùa hè có thể che 50% ánh nắng, vào mùa xuân và mùa thu có thể che khoảng 30% ánh nắng. Vào mùa đông cần lưu ý chống rét cho cây, giảm lượng nước tưới và đặt ở nơi có ánh nắng chiếu thích hợp, như vậy hoa mới ra nhiều và ra to, màu sắc mới tươi diễm.

Phương pháp nhân giống

Thường sử dụng phương pháp tách cây và phương pháp giâm, rất ít khi sử dụng phương pháp gieo hạt.

Tách cây: Vào tháng 4 - 5 kết hợp với thay chậu, khéo léo tách những cây nhỏ xung quanh cây mẹ ra, sau đó đem trồng lên chậu. Trên cây con ít nhất cần có 3 - 4 lá. Trồng xong tưới đẫm nước.

Giâm cành: Chủ yếu dùng giâm cây không lên tốt. Khi giâm cắt bỏ các lá phía thân trên, chú ý không được làm tổn thương đến mắt chồi, giâm vào trong cát sông rửa sạch, về cơ bản toàn bộ cành giâm đều vùi dưới lớp đất giâm, giữ nhiệt độ 25 - 30^{0}C, 2 - 3 tuần sau thì có thể mọc rễ và lá mới.

Gieo hạt: Sử dụng khi trồng tạp giao. Nếu Đại diệp hoa chúc trồng trong môi trường nhiệt độ cao, cần tiến hành thụ phấn thủ công vào trước và sau trưa, khoảng 9 tháng sau thì hạt chín. Sau khi thu hoạch hạt xong cần tiến hành gieo ngay. Đảm bảo nhiệt độ 25 - 30^{0}C, khoảng 2 tuần sau thì hạt mọc mầm.

Những năm gần đây, phổ biến trồng tập trung trên diện rộng.

Tác dụng

Lá, hoa của Đại diệp hoa chúc đều đẹp, màu sắc bóng láng của phiến đế hoa phong phú, cây có kích thước phù hợp, là cây cảnh lý tưởng đặt trong hội trường, bệ giảng, trên bàn trong gia đình. Hoa của nó còn dùng để cắm.

35. Cúc Đồng tiền



Cúc Đồng tiền

Cúc Đồng tiền còn có tên là hoa Phù lang, thuộc họ Cúc, chi Đại đình thảo. Cây cao 30 - 50cm. Lá mọc thành khóm, cuống lá dài, phiến lá hình lông chim có thùy nông hoặc thùy sâu, mép răng cưa thưa, răng nhọn hoặc tù. Hoa mọc đơn, cuống dài, cao lên khỏi khóm lá. Hoa hình tròn dẹt, cánh đơn hoặc cánh kép. Đường kính hoa có thể lên tới khoảng 10cm. Hoa có màu đỏ, phấn, vàng nhạt, vàng cam. Hoa ra quanh năm, nhưng ra nhiều nhất vào tháng 4 - 5 và tháng 9 - 10.

Cúc Đồng tiền có xuất xứ ở Nam Phi. Ưa môi trường ấm, nhiều ánh nắng và không khí lưu thông. Yêu cầu đất cát hơi có tính acid, màu mỡ, tơi xốp, độ pH 5 - 7 là thích hợp nhất. Hơi chịu được rét, ở lưu vực Trường Giang vào mùa đông chỉ cần che chống rét là có thể trồng trên mặt đất an toàn qua đông, đối với cây trồng trong chậu thì lại

cần chuyển vào trong nhà kính để qua đông. Ở khu vực có khí hậu cận nhiệt thường trồng nhiều trong chậu.

Phương pháp chăm sóc

Cúc Đồng tiền trồng trên mặt đất cần làm thành luống, đất phải tơi xốp và màu mỡ, trồng sâu xuống 3 - 6cm, khoảng cách hàng là 30cm x 30cm. Đối với cây trồng trong chậu, đất chậu sử dụng hỗn hợp 2 phần đất vườn, 1 phần đất mùn, 1 phần phân hữu cơ. Trong thời kỳ cây còn non, cần giữ ẩm thích hợp, tuy nhiên lưu ý không được quá ướt. Trong thời kỳ sinh trưởng mỗi ngày tưới nước 1 lần, vào mùa đông có thể 3 ngày tưới nước 1 lần. Khi tưới nước không để cho lá và phần giữa của khóm lá bị ướt, nếu không chồi hoa dễ bị thối, cây chỉ ra lá không ra hoa. Nửa tháng bón thúc 1 lần. Bình thường cần ngắt bỏ những lá già mọc quá tốt hoặc quá nhiều, tạo điều kiện cho lá mới và chồi hoa sinh trưởng, đồng thời giúp thoáng gió, khiến cây liên tục ra hoa. Nhiệt độ thích hợp nhất cho sự sinh trưởng của cúc Đồng tiền là 20 - 25^{0}C. Chính vì vậy, mùa hè cần để cây dưới bạt che mát, mùa đông cần chuyển cây vào trong nhà kính để chăm sóc. Trừ mùa hè ra, các mùa khác cần để cây ở nơi có nhiều ánh nắng, nếu không cây sẽ không ra hoa.

Phương pháp nhân giống

Chủ yếu sử dụng phương pháp tách cây. Thời gian tiến hành tách cây thông thường vào tháng 4 - 5, tiến hành sau khi hoa ra lần đầu xong. Cúc Đồng tiền ra hạt tương đối chậm, vì vậy dùng phương pháp này khó có thể nhân giống được với số lượng nhiều. Tuy hạt sinh trưởng nhanh, nhưng thời gian chín lại không đồng đều, tỷ lệ đậu ít, cần

thông qua phương pháp thụ phấn thủ công mới có thể cho nhiều hạt. Do hạt của nó rất nhỏ, vì vậy khi thu hoạch hạt cần lập tức gieo ngay. Sau khi gieo vào chậu xong dùng giấy đậy lên, tránh để ánh nắng chiếu trực tiếp, duy trì nhiệt độ trong khoảng 20 - 30^{0}C, khoảng nửa tháng thì hạt mọc mầm. Sau khi mọc mầm, có để cây dưới ánh nắng, đợi khi lá con hoàn toàn vươn ra thì có thể tiến hành tách cây.

Phương pháp phòng trừ sâu bệnh

Trong mùa ẩm thấp, cúc Đồng tiền thường bị một số bệnh nấm kí sinh, gây thối thân và rễ, nếu nặng có thể làm cây bị chết. Có thể sử dụng Bordeaux hoặc hỗn hợp vôi bột sunfat để phun.

Tác dụng

Hoa cúc Đồng tiền to, cuống dài, màu sắc tươi diễm, hình dáng đẹp, chủ yếu được trồng để cắt lấy hoa, làm thành bó hoa, giỏ hoa, cũng có thể cắm một mình trong lọ, hoặc cắm kết hợp với Ngô công thảo, Dừa cảnh.

IV. CÂY HOA CẢNH THÂN GỖ TRỒNG TRONG NHÀ KÍNH

1. Sơn trà

Sơn trà thuộc họ Sơn trà, chi Sơn trà. Có xuất xứ từ Trung Quốc và Nhật Bản. Được trồng nhiều ở trong công viên của các tỉnh Tứ Xuyên, Vân Nam, Chiết Giang, An Huy, Hồ Nam..., ở phía bắc lưu vực Trường Giang nước này là cây cảnh trồng trong chậu, vào mùa đông cần chuyển vào trong nhà kính để chăm sóc. Có rất nhiều giống cùng chi với Sơn trà, màu sắc, hình dáng hoa đều rất đẹp.

Sơn trà là cây thân gỗ bụi hoặc thân gỗ cao, vỏ thân có màu nâu xám, lá đơn mọc so le, cuống lá ngắn, bề mặt lá màu xanh thẫm, bóng, mặt sau lá màu vàng xanh, không có lông, mép xẻ răng cưa, hình bầu dục, phần đuôi lá nhọn, phần đầu lá có hình chêm. Hoa lưỡng tính, mọc ở nách lá, gần như không có cuống, hoa cánh đơn, có 5 - 7 cánh, với các màu đỏ, đỏ nhạt, trắng hoặc có lẫn chấm vằn... Quả sóc, có vỏ ngoài cứng dạng chất gỗ. Hạt ít, gần giống hình cầu hoặc có góc cạnh, mùa hoa khoảng tháng 1 - 3.



Sơn trà

Sơn trà là cây ưa đất có tính acid, màu mỡ, tơi xốp, nhiều mùn, thoát nước tốt. Ưa khí hậu ấm và ẩm. Quá lạnh, quá nóng đều không tốt cho sự sinh trưởng của cây. Cây trồng ở miền Bắc, vào mùa hè cần phải đặt dưới bạt để che mát, vào mùa đông cần chuyển vào trong nhà kính để qua đông.

Phương pháp chăm sóc

Kỹ thuật trồng Sơn trà trong chậu chủ yếu cần chú ý đến yếu tố đất, nhiệt độ, nước, phân. Đất thông thường sử dụng đất có chất mùn, nếu đất quá rắn hoặc tính acid quá lớn, đều không có lợi cho sự sinh trưởng của Sơn trà. Để Sơn trà sinh trưởng tốt, có thể dùng lá thông để cải tạo độ pH của đất, trước khi đổ đất vào chậu, lấy mảnh sành, xỉ than lót lên trên lỗ thoát nước dưới chôn chậu để giúp

thoát nước. Nếu là thay chậu, cần bỏ ít đất quanh gốc cũng như một số rễ khô, thối. Trồng xong tưới đủ nước. Thông thường cách 2 - 3 năm thay chậu 1 lần, tiến hành vào thời điểm mùa xuân khi đưa chậu ra ngoài nhà kính. Tưới nước cần chú ý sao cho đất luôn ẩm là được, không được để đất khô cằn. Vào mùa sinh trưởng có thể thường xuyên tưới nước phèn ủ, để cải thiện độ acid kiềm trong đất. Vào mùa đông, cây sinh trưởng chậm, có thể dừng tưới nước phân, và giảm bớt lượng nước tưới, thấy đất gần khô thì phải tưới nước ngay.Vào thu muộn (trước Sương giáng cho cây vào trong nhà kính, đặt ở nơi có ánh nắng và thoát nước tốt. Khi cho ra khỏi phòng cần phải để dưới lán hoặc dưới bóng cây mát. Do Sơn trà sinh trưởng không tốt, vì vậy sau khi hoa ra xong vào mùa xuân cần tiến hành cắt bỏ những cành quá dài hoặc những cành bị sâu bệnh.

Phương pháp nhân giống

Sử dụng phương pháp giâm, phương pháp ghép và phương pháp gieo hạt đều được. Phương pháp giâm, tiến hành vào khoảng tháng 4 - 5, khi giâm chọn cành giâm non to khỏe trên cây mẹ ít tuổi, dài khoảng 10cm, cắt bỏ lá phía dưới gốc, bên trên đỉnh giữ lại chồi và lá. Giâm vào đất cát sạch hoặc đất thông. Giâm xong tưới thẫm nước, đậy bạt nylông mỏng lên trên đặt dưới bóng mát, duy trì độ ẩm cho đất, 2 tháng sau thì cành giâm mọc rễ, 3 tháng sau thì ra đủ rễ, đến mùa xuân năm sau thì có thể đánh đi trồng. Phương pháp ghép, thông thường sử dụng những giống có tỷ lệ giâm sống cao để làm gốc ghép và chọn những cành 1 - 2 năm tuổi có chất lượng giống tốt để làm cành ghép, dùng phương pháp tách ghép để ghép, ghép xong bọc túi nylông lên và che râm mát. Cũng có thể sử

dụng phương pháp ghép dính để nhân giống, với phương pháp này, tỷ lệ sống tương đối cao, tuy nhiên phương pháp ghép và phương pháp chăm sóc đều tương đối phức tạp.

Gieo hạt: Nhằm tạp giao tạo ra giống mới, tuy nhiên ở khu vực có khí hậu lạnh rất khó thu được hạt.

Phương pháp phòng trừ sâu bệnh

Chủ yếu là nhện đỏ và sâu vỏ cứng. Phương pháp phòng trừ: Thứ nhất là cải thiện điều kiện thông gió, thứ hai là khi phát sinh sâu hại, tùy thuộc vào mức độ để sử dụng thuốc thích hợp. Đối với nhện đỏ có thể sử dụng Dichlorovos pha với 1000 - 1500 lần nước để phun. Đối với sâu vỏ cứng khi trứng nở sử dụng nhựa thông hoặc Lim sulphur để phun.

Tác dụng

Sơn trà thường xanh, cành, lá, hoa đều khá đẹp, thích hợp bố trí trong vườn, phòng lớn, và trong gia đình. Sơn trà có khả năng kháng khói bụi, có tác dụng bảo vệ và làm sạch không khí, vì vậy loại cây này rất thích hợp trồng trong công xưởng, tạo môi trường xanh sạch. Hạt của nó có thể ép lấy dầu, làm dầu ăn hoặc dầu công nghiệp. Gỗ của nó có kết cấu rắn chắc, có thể dùng để điêu khắc... Hạt, hoa, rễ của nó đều có thể làm thuốc.

2. Hoa Đỗ quyên

Hoa Đỗ quyên thuộc họ hoa Đỗ quyên, chi hoa Đỗ quyên. Có xuất xứ ở Trung Quốc và Nhật Bản, do cành hoa đẹp, màu sắc hoa diễm lệ, thời kỳ ra hoa dài, vì vậy hoa Đỗ quyên được trồng rộng rãi trên khắp thế giới, thông qua tạp giao, hiện nay hoa Đỗ quyên có rất nhiều

giống mới. Tất cả các thực vật thuộc chi hoa Đỗ quyên có khoảng trên 800 giống, ở Trung Quốc có khoảng 600 giống, các giống chủ yếu được phân thành 4 loại: Hoa Đỗ quyên mùa xuân, hoa Đỗ quyên mùa hè, hoa Đỗ quyên mùa xuân hè và hoa Đỗ quyên tây dương, trong đó có rất nhiều giống có thể trồng được trên mặt đất ở phía Nam lưu vực Trường Giang, nhưng ở vùng khí hậu cận nhiệt lại chỉ trồng được trong nhà kính.



Hoa Đỗ quyên

Hoa Đỗ quyên là cây thân gỗ mọc bụi, có hai loại thường xanh và rụng lá, cây cao 1 - 2m, phân nhiều cành, cành non có lông. Do chủng loại khác nhau nhau mà hình dạng của lá cũng khác nhau, có hình bầu dục, hình trứng, hình kim to bản, hình kim to bản dạng trứng, kích thước của lá cũng do chủng loại không giống nhau mà không giống nhau, hai mặt của lá đều có nông màu xám hoặc màu nâu. Hoa phân thành cánh đơn, cánh bán kép, cánh kép. Thông thường chùm hoa mọc tập trung trên đỉnh cành, tán hoa hình phễu, hoa có nhiều màu sắc phong phú: Trắng, đỏ, tím và có đồng thời 2 màu, có một số giống hoa có mùi thơm. Quả tròn, khi chín có màu nâu tối, hạt màu đen, nhỏ. Thời kỳ ra hoa khoảng tháng 4 - 5.

Hoa Đỗ quyên là cây ưu khí hậu mát mẻ, ẩm và môi trường bán râm, yêu cầu đất có tính acid, kị đất kiềm có vôi bột và đất sét thoát nước kém, ưa đất thoát nước tốt. Do rễ của hoa Đỗ quyên nông và nhỏ, vì vậy sợ ánh nắng gắt chiếu, nếu bị ánh nắng gắt chiếu, lá non dễ bị cháy. Kị bón phân đậm và bị ngập nước.

Phương pháp chăm sóc

Để trồng hoa Đỗ quyên, chủ yếu sử dụng đất có tính acid, tơi xốp, thoát nước tốt, nhiều mùn. Đất kiềm và đất sét không thích hợp với hoa Đỗ quyên, tốt nhất sử dụng đất có canxi. Sử dụng chậu sành, kích thước của chậu tương ứng với kích thước của cây, nếu như chậu quá to dễ dẫn đến đất chậu quá ẩm, khiến rễ bị thối. Dưới đáy chậu cần đổ mảnh sành, để giúp thoát nước tốt. Sau khi trồng hoa Đỗ quyên được 4 tuần thì tiến hành nèn đất xuống, tưới đủ nước, đặt dưới bóng râm để chăm sóc. Cách 2 - 3 năm thay chậu 1 lần, tốt nhất tiến hành vào mùa xuân. Vấn đề tưới nước đóng vai trò quan trọng then chốt, vào mùa xuân là thời điểm cây bắt đầu nhú chồi hoa, vì vậy cần tăng cường tưới nước, đảm bảo cung cấp đủ lượng nước cho cây, đối với chậu nhỏ, mỗi ngày tưới 1 lần, đối với chậu to cách 1 ngày tưới 1 lần. Khi có nụ hoa, tuyệt đối không được để khô nước, chỉ cần thấy chậu hơi khô là phải lập tức tưới nước, buổi trưa cần che mát. Vào mùa hè, các cành mới sinh trưởng rất nhanh, yêu cầu mỗi ngày tưới nước 1 lần, không được để đất chậu bị khô, tuy nhiên khi mưa to cần tránh để tích nước. Vào buổi sáng và buổi chiều cần phải phun 1 lần nước lên trên mặt lá và khu vực xung quanh, đồng thời cần che mát cả ngày, để tránh ánh nắng gắt chiếu trực tiếp khiến lá và cành non bị cháy. Vào

mùa thu là thời kỳ chồi hoa hình thành, nên để đất chậu hơi khô. Sau khi chồi hoa hình thành xong lại tiếp tục tưới nước bình thường, rút ngắn thời gian che mát. Vào mùa đông, sau khi chuyển cây vào trong nhà kính cần giảm lượng nước tưới, căn cứ vào nhiệt độ trong nhà kính, đất chậu không khô thì không cần phải tưới nước. Hoa Đỗ quyên không thích hợp bón phân đậm, cần bón mỏng và bón làm nhiều lần. Phân bón chủ yếu sử dụng phân bánh, nước cá tanh. Vào xuân sớm, trước và sau khi ra hoa cần bón nhiều phân, mỗi tuần bón 1 lần, vào mùa hè khoảng 1 tháng bón 1 lần, vào tháng 8 - 9 lại tiếp tục vào mùa sinh trưởng, mỗi tuần cần bón phân 1 lần, vào thu muộn khi chồi hoa đã hình thành thì dừng bón phân, để tránh mọc cành mới ảnh hưởng đến sự phát triển của chồi hoa. Vào mùa đông lượng phân bón cũng cần ít, đồng thời dùng phân khô. Việc cắt tỉa hoa Đỗ quyên tiến hành sau khi ra hoa xong, chủ yếu cắt bỏ hoa tàn, cành khô, kết hợp với cắt tỉa chỉnh hình, tỉa xong cần lập tức bón phân.

Phương pháp nhân giống

Sử dụng phương pháp giâm, chôn cành, ghép, gieo hạt...

Giâm cành: Thông thường tiến hành vào tháng 5 - 6, dùng cành ra trong năm, cắt thành đoạn dài 10 - 12cm, sau đó cắt bỏ những lá ở phía dưới, giâm vào trong cát nhỏ đãi rửa sạch, cắm sâu 1/2 - 2/3 cành, giâm xong tưới nước, đặt ở dưới bạt che râm, không được để chỗ có ánh nắng gắt chiếu trực tiếp, về sau thường xuyên phun nước, duy trì độ ẩm cho chậu giâm, sau 2 tháng cành giâm bắt đầu mọc rễ, đến mùa đông thì chuyển vào trong nhà kính, đến năm thứ 2 thì có thể đánh đi trồng.

Ghép cây: Mục đích của phương pháp này đó là gây giống có chất lượng tốt nhanh, khiến một cây có nhiều giống, hình dạng cây đẹp, hoa nhiều màu sắc phong phú. Cành ghép có thể sử dụng cành 1 - 2 năm tuổi, cũng có thể sử dụng được cành non, gốc ghép sử dụng các phẩm giống Đỗ quyên tốt, dây buộc khi ghép sử dụng dây nylông hoặc túi bóng, sau khi ghép xong dùng túi nylông chùm vào chỗ miệng ghép và buộc chặt, để tránh nước ở miệng ghép bị bốc hơi dẫn đến khô, khoảng 50 - 60 ngày sau thì gỡ túi bóng ra, thường xuyên phun nước lên mặt lá, đảm bảo cành ghép sẽ sống.

Phương pháp chôn cành, phương pháp gieo hạt đều là những phương pháp lên chậm. Hơn nữa để có được giống mới, cần phải tiến hành tạp giao giống. Cây trồng bằng phương pháp gieo hạt phải mất 4 năm mới có thể ra hoa.

Phương pháp phòng trừ sâu bệnh

Sâu bệnh hại hoa Đỗ quyên thường không nghiêm trọng, sâu hại chủ yếu có bướm đỏ, có thể sử dụng thuốc chuyên trị sâu bệnh cho cây cảnh để phun diệt. Bệnh hại chủ yếu có: Bệnh vàng cây, có thể sử dụng Ferrous sunfat trộn lẫn với phân bón để bón. Đối với bệnh nấm, lúc đầu mặt lá xuất hiện các chấm đen nhỏ, sau khi các chấm nhỏ đỏ to ra lá sẽ bị rụng. Đối với bệnh hại có tính vi khuẩn, lúc đầu trên các lỗ chân lông của lá xuất hiện các chấm đỏ, về sau mép lá cuộn lại và có màu vàng đỏ, cuối cùng toàn bộ mặt lá đều có màu vàng đỏ và rụng. Khi bị bệnh này có thể sử dụng Bordeaux để phun. Phòng bệnh là chính, sau khi đưa hoa Đỗ quyên ra ngoài nhà kính, tiến hành phun thuốc trước mùa mưa là có thể phòng được bệnh.

Tác dụng

Hoa Đỗ quyên là một loại cây cảnh rất đẹp, mỗi khi ra hoa, trên đỉnh cành ra đầy những chùm hoa với những bông hoa hình chuông, hình phễu, màu sắc tươi diễm, hình dáng đẹp mắt, bất luận bài trí trong phòng lớn, hội trường, trong gia đình hoặc trong lâm viên đều rất lý tưởng. Hoa Đỗ quyên có tác dụng làm thuốc, rễ của nó có thể trị nội thương, ho, phong thấp..., hoa của nó có tác dụng trị các chứng ghẻ, nở loét...

3. Hàm tiếu

Hàm tiếu thuộc họ Mộc Lan, chi Hàm tiếu. Có xuất xứ ở tỉnh Quảng Đông, Phúc Kiến của Trung Quốc. Lưu vực sông Trường Giang cũng có trồng nhiều loại hoa này, ở vùng Trung Nam, Hoa Bắc nước này cũng thường trồng cây này trong chậu làm cảnh.



Hàm tiếu

Hàm tiếu thuộc cây thân gỗ mọc bụi thường xanh, cao 2 - 3m, phân nhiều cành. Cành nhỏ và cuống lá đều mọc sát nhau và có lông. Lá có hình trứng ngược dạng bình bầu dục cho đến hình bầu dục dài, lá non có lông, cuống lá cực ngắn. Hoa đơn mọc ở nách lá, thẳng, cánh hoa có màu vàng nhạt, mép có màu tím, có mùi thơm nồng, ra hoa vào tháng 4 - 5.

Hàm tiếu là cây ưa khí hậu ấm, ẩm, chịu được bán râm, không chịu được khô hạn và nắng gắt, thích hợp

trồng trong đất có tính chua, sâu, tơi xốp, màu mỡ và thoát nước tốt, không chịu được rét.

Phương pháp chăm sóc

Đất để trồng Hàm tiếu phải là đất có tính chua, màu mỡ, thoát nước tốt, hoặc là đất có chất mùn. Trước khi đổ đất vào chậu cần dùng mảnh đậy lên trên lỗ thoát nước dưới đáy chậu, để đảm bảo thoát nước tốt. Cách 2 - 3 năm thay chậu 1 lần, khi thay chậu, bỏ một ít đất quanh gốc và cắt bỏ những rễ khô và thối, sau đó đổi dưới đáy chậu một ít đất đã trộn đều, nếu như muốn bón phân, thì có thể rắc bột móng gia súc, phân bánh lên trên đất, rắc tiếp một lớp đất lên trên, cuối cùng mới đặt cụm gốc cây lên, để bề mặt cụm gốc cách mép chậu khoảng 3cm, sau đó lấp đất xung quanh, nèn chặt, tưới nước và đặt dưới lán che mát. Bình thường có thể tiến hành đồng thời tưới nước và bón phân, để cải tạo tính chất của đất, thông thường sử dụng nước phân bón có tính chua. Khi tưới nước cần chú ý khi chậu gần khô mới tiến hành tưới nước, mỗi lần tưới cần tưới thấm, vào mùa hè nóng gắt, tránh để cây bị ánh nắng gắt chiếu trực tiếp, đồng thời cần phun nước lên mặt lá. Đến trung tuần tháng 10 thì chuyển cây vào trong nhà kính, thông thường yêu cầu nhiệt độ thấp nhất không được dưới 5^0C, cần để ở nơi thông gió, có ánh nắng nhất định. Nếu như vào mùa đông luôn duy trì nhiệt độ trên 10^0C, thì cây sẽ vẫn liên tục cho hoa, tuy nhiên hoa không được thơm. Nếu trồng hoa trong gia đình, vào mùa đông cần ngừng bón phân, và tránh gió lạnh.

Phương pháp nhân giống

Sử dụng phương pháp giâm, chôn cành, gieo hạt đều được. Ở vùng có khí hậu cận nhiệt thường sử dụng phương

pháp chôn cành để nhân giống, phương pháp chôn của nó giống với phương pháp chôn của các loại hoa thân gỗ thông thường khác. Còn ở khu vực có khí hậu nhiệt đới thường sử dụng phương pháp giâm, nhưng cũng có thể sử dụng được phương pháp gieo hạt.

Phương pháp phòng trừ sâu bệnh

Hàm tiếu rất dễ bị rệp sáp gây bệnh, cần phải lắm rõ thời điểm sâu hại để phun thuốc kịp thời, có thể dùng thuốc hỗn hợp nhựa thông hoặc Lim sulphur, nếu số lượng trồng trong chậu không nhiều thì có thể tiến hành bắt diệt rệp sáp.

Tác dụng

Hàm tiếu là một loại cây cảnh quan trọng, ở nhiều nơi thường bày làm cảnh trong sân, trong công viên. Hoa của nó có thể ướp trà, lấy hương thơm và cũng có thể làm thuốc. Còn một số nơi lại thường được trồng trong chậu cảnh, bày trong phòng lớn hoặc trong gia đình.

4. Râm bụt

Râm bụt thuộc họ Cẩm quỳ, chi Mộc cẩm. Có xuất xứ ở miền Nam, Trung Quốc, phân bố ở các tỉnh Vân Nam và Quảng Đông, ở Quảng Đông gọi Râm bụt được gọi là Đại hồng. Ở phía bắc sông Trường Giang, nước này thường trồng loại hoa này trong nhà kính.

Râm bụt là cây thân gỗ mọc bụi hoặc thân gỗ nhỏ cao, thân thẳng, phân nhiều cành, cao 1 - 3m. Lá mọc so le, hình trứng rộng, đuôi lá nhọn, mép lá xẻ răng cưa to, phần đầu gần như mép nguyên, có hình dạng gần giống lá dâu. Hoa to, mọc ở nách lá, lưỡng tính, có cuống dài. Hoa Râm

bụt cánh đơn có dạng phễu, thông thường có 5 cánh, tán hoa có đường kính khoảng 8 - 10cm, màu sắc của hoa có đỏ son, đỏ hoa hồng, hồng, vàng... màu sắc đẹp, cọng nhị đực và trụ hoa đều nhô ra khỏi tán hoa. Hoa Râm bụt cánh kép có tán hoa hình tròn, nhị đực và trụ hoa không nhô ra khỏi tán hoa, hoa có màu đỏ, vàng, trắng, phấn và hai màu..., rất phong phú đa dạng. Mùa hoa dài, ra quanh năm, nhưng nở rộ nhất là vào mùa hè.



Râm bụt

Râm bụt là cây ưa khí hậu ấm, ẩm, không chịu được rét, thích hợp với điều kiện đất cát sâu, màu mỡ, cũng có thể sử dụng đất gồm đất mùn, phân khô, đất vườn. Thời điểm thích hợp để thay chậu và trồng là vào mùa xuân, khi thay chậu cần cắt tỉa chỉnh hình cho cây, để cho cây mọc gọn, kích thích đẻ nhiều nhánh mới và ra nhiều hoa. Do Râm bụt là cây ưa ánh nắng, vì vậy cần để cây ở chỗ có nhiều ánh nắng và thông gió. Sau xuân là thời kỳ cây sinh trưởng mạnh, cần tăng cường bón phân, có thể bón hơi đậm một chút, nước cần tưới thấm. Đối với cây vừa mới thay chậu, cần che mát một khoảng thời gian nhất định, đợi cây hồi phục lại mới tiếp tục để ra ngoài ánh nắng. Vào mùa hè nóng bức, mỗi ngày phun 1 - 2 lần nước lên trên mặt lá, giúp lá tươi, bóng, sinh trưởng khỏe mạnh. Vào trung tuần tháng 10 bắt đầu chuyển Râm bụt

vào trong nhà kính, nhưng vẫn phải đặt ở nơi có ánh nắng và thông gió, nhiệt độ thấp nhất không được dưới 15^0C, nếu không sẽ dễ bị rụng lá. Nếu như đảm bảo nhiệt độ trong khoảng 20^0C, thì mùa đông cây sẽ ra hoa liên tục.

Phương pháp nhân giống

Chủ yếu sử dụng phương pháp giâm và phương pháp chôn cành. Với phương pháp giâm, cần chọn cành to khỏe được 1 - 2 năm tuổi (Cũng có thể dùng những cành cắt tỉa trong xuân), cắt thành đoạn khoảng 12cm, cắt bỏ lá ở phía dưới, giữ lại lá và đỉnh chồi phía trên, gốc giâm phía dưới cần gọt phẳng, giâm vào trong chậu cát mịn rửa sạch, tưới đủ nước, dùng tấm nylông mỏng đậy lại, đặt vào lán che mát, khoảng 1 tháng sau thì cành giâm mọc rễ, hoặc cũng có thể sử dụng cành non, phía dưới gốc có một số cành sinh trưởng từ năm trước để giâm, tỷ lệ sống cũng rất cao. Phương pháp chôn cành có 2 cách và chôn phổ thông, tỷ lệ sống tương đối cao, nhưng chịu điều kiện hạn chế, số lượng nhân giống ít.

Phương pháp phòng trừ sâu bệnh

Sâu hại chủ yếu có nha trùng, sâu vỏ cứng, khi phát sinh có thể sử dụng thuốc chuyên trị sâu cho cây cảnh để phun. Bệnh hại chủ yếu có bệnh muội, chỉ cần tạo môi trường thoáng gió, phòng bệnh là chủ yếu thì rất khó phát sinh bệnh này.

Tác dụng

Ở vùng có khí hậu nhiệt đới Râm bụt thường được trồng làm cây xanh trong sân vườn và bất luận là cây bụi trồng quanh công viên hay làm giàn hoa thì cũng đều rất đẹp. Cây có thể trồng ở trong chậu làm cảnh, vào mùa hè,

mùa thu thích hợp bố trí trong bồn hoa, hội trường. Rễ, lá, hoa của Râm bụt có thể làm thuốc, có tác dụng thanh nhiệt giải độc, thanh phế, tiêu sưng; Vỏ thân dạng sợi có thể dùng thay cho dây đay, tết thành bao đay.

5. Hoa Nhài

Hoa Nhài còn có tên là Ngọc xạ, Mạt lệ, thuộc họ Mộc tê, chi hoa Nhài. Hoa Nhài là cây thân gỗ mọc bụi thường xanh hoặc bán thường xanh, cao khoảng 1m, tuổi thọ lên đến 15 - 20 năm, cành nhỏ mọc đối, cành non có hình trụ tròn, có lông ngắn, cành già có màu vàng nâu. Lá đơn mọc đối, hình trứng đến hình bầu dục dài hoặc hình trứng ngược, dài 4 - 8cm, rộng 2 - 5cm; Mép nguyên, hình gợn sóng; Cuống lá ngắn, phía dưới phình to, dài 4 - 5mm; Mặt lá bóng, màu xanh lá cây hoặc màu xanh cỏ. Gân giữa ở mặt sau lá lồi lên, nách gân lá có các cụm lông màu vàng. Hoa thường mọc tập trung trên đỉnh ngọn, chùm hoa hình ô, màu trắng, thơm ngát, tán hoa có đường kính 2 - 4cm, có 8 - 10 cánh hoa, phần dưới liên hợp với nhau tạo thành dạng ống, dài 1cm, thông thường không ra quả. Thời kỳ ra hoa khoảng tháng 6 - 10.



Hoa Nhài

Hoa Nhài có nguồn gốc ở khu vực nhiệt đới châu Á như Ấn Độ, được du nhập vào Trung Quốc từ thời nhà

Hán, có lịch sử trồng ở Trung Quốc trên 1600 năm. Để cung cấp hương liệu, ở vùng Hoa Đông, Hoa Nam của Trung Quốc loại hoa này được trồng với diện tích lớn; Các tỉnh thuộc lưu vực sông Hoàng Hà nước này, thường trồng trong nhà kính.

Phương pháp chăm sóc

Hoa Nhài là thực vật nhiệt đới và thực vật nhiệt đới cần thời gian chiếu nắng dài, ưa khí hậu nóng, ẩm, không chịu được râm lạnh, khô, ở điều kiện dưới 3^0C, cây bắt đầu có hiện tượng đông hại, dẫn đến rụng lá thậm chí bị chết, trong điều kiện đất trồng và không khí khô hạn, cây sinh trưởng kém, lá thường xuất hiện chấm bệnh. Trong điều kiện nhiệt độ khoảng 25 - 30^0C, cây sinh trưởng tốt. Thích hợp trồng trong đất cát hơi có tính acid (Tức độ pH trong đất khoảng 5,5 - 7); Trong điều kiện tưới quá nhiều nước hoặc đất có tính kiềm, cây sinh trưởng chậm, lá dễ bị vàng, ra hoa thưa. Cần tỉa kích thích đẻ cành cây mới ra hoa. Một điều khá thú vị là: khi nụ phát triển đến một độ nhất định, hoa của nó sẽ nở đột ngột. Hoa thường nở vào khoảng chập tối, tỏa hương thơm mát. Ở khu vực Hà Nam, Trung Quốc, hoa Nhài thường được trồng trong chậu, nếu trồng với số lượng nhiều trên mặt đất, cần tiến hành trồng vào cuối thu, đến mùa đông cần đánh trồng tạm vào trong nhà kính để tránh rét.

Khi đánh trồng cây đưa lên chậu, nên tiến hành vào khoảng tháng 3 - 4, có thể căn cứ vào độ to nhỏ của cây để lựa chọn đường kính miệng chậu từ 18 - 24cm. Trước khi trồng cần cắt ngắn, cho cành dài khoảng 20cm (có 5 - 8 mắt lá). Đất chậu sử dụng hỗn hợp 2 phần đất vườn, 1

phần đất lá mục, đồng thời trộn thêm một chút phân bánh bã mè. Trước khi đổ đất vào trong chậu, lấy mảnh sành có kích thước khoảng 4 - 6cm đặt lên trên lỗ thoát nước dưới đáy chậu, sau đó lót ít bột móng gia súc lên trên, đổ tiếp một ít đất trồng, đặt cây vào giữa chậu và đổ hỗn hợp đất đã trộn đều lên trên, nèn chặt, để mặt đất cách miệng chậu khoảng 2,5cm là được, sau khi tưới đẫm nước, đặt cây vào chỗ mát khoảng 4 - 7 ngày. Trước hoặc sau Tết Thanh minh (ngày 4 tháng 4) thì chuyển cây vào trong nhà kính, chỗ có nhiều ánh nắng, giữ cho đất luôn ẩm. Sau khi ra lá (khoảng tháng 5 - 6) mỗi ngày tưới nước 1 lần cho đến 1,5 lần (tức buổi trưa tưới 1 ít, buổi chiều tưới nhiều hơn). Cách 7 - 10 ngày bón thúc 1 lần, thông thường sử dụng nước phân bón có tính chua để làm phân bón thúc, tăng cường dinh dưỡng cho cây. Tỷ lệ pha như sau: 0,5% Kali nitrat, 2% - 3% Canxi super phốt-phat và 0,5% - 0,75% Kali clorua, pha với nước, khuấy đều sau đó dùng bình phun phun lên mặt lá. Dùng phân bón thúc dưới gốc, sẽ nâng cao khả năng ra hoa từ 7% - 12% và ra hoa sớm 10 - 15 ngày. Sau mỗi lứa hoa có thể bón thúc bên phía ngoài gốc 1 - 2 lần. Cuối kỳ ra hoa thì ngừng bón phân. Vào mùa đông cây ở trạng thái ngủ đông, cần giảm lượng nước tưới, khoảng 1 tuần tưới nước 1 lần, chỉ cần đảm bảo cho đất không quá khô là được, cách 3 - 5 ngày phun nước lên trên mặt lá 1 lần, lau những bụi bẩn trên mặt lá, giúp cho lá sạch sẽ.

Hoa Nhài vào mùa đông, nhiệt độ trong nhà kính ban đêm cần duy trì trong khoảng 10 - 14cm, nhiệt độ thấp nhất không được dưới 5^0C, nhiệt độ ban ngày thích hợp nhất trong khoảng 18 - 20^0C. Nếu nhiệt độ quá cao hoặc

tưới nước quá nhiều thường dẫn đến cây bị lốp, thối rễ, thậm chí bị chết. Nếu vào mùa đông, để đất quá khô, thường dẫn đến lá bị vàng rụng. Khi phát hiện lớp lá bên dưới bắt đầu vàng, cần lập tức chú ý đến vấn đề độ ẩm của đất không đủ.

Đối với cây trồng trên chậu, cứ 2 - 3 năm tiến hành thay chậu 1 lần, vào mùa xuân khoảng tháng 3 - 4. Khi thay chậu cần đổ cây từ trong chậu ra, nhẹ nhàng rũ bỏ một phần đất ngoài bám quanh gốc, khoảng 1/3 - 1/2 lớp đất cũ là được, cắt bỏ những rễ già, đem cây trồng vào chậu to số 1 hoặc giữ nguyên kích thước chậu cũ. Phương pháp trồng lên chậu giống với của các loại cây khác.

Khi trồng Hoa Nhài ngoài trời, vào mùa xuân cần chuẩn bị công đoạn làm luống ươm, chiều rộng của luống khoảng 1 - 1,2m, dài 8 - 10m, vào khoảng trước hoặc sau Tết Thanh minh (ngày 4 tháng 4) thì tiến hành trồng cây, khoảng cách hàng là 30cm x 30cm, trồng xong tưới đậm nước 1 lần, đồng thời thường xuyên giữ đất ẩm, nếu gặp gió to, nhiệt độ hạ có thể phủ cỏ khô lên để chống rét cho cây. Vào tháng 5 - 6 là mùa của gió khô nóng đặc biệt nghiêm trọng, không những cần tăng cường tưới nước mà còn thường xuyên phun nước lên mặt lá, tăng độ ẩm không khí. Trước khi ra hoa, cần tưới nước phân loãng 2 lần, kết hợp tưới 2 - 3 lần phân hóa học, bón thúc cần bón đều. Sau lứa hoa lần đầu tiến hành bón thúc 1 lần. Trong thời kỳ ra hoa rộ cần ngừng bón thúc.

Phương pháp nhân giống

Đều có thể sử dụng phương pháp giâm, chôn cành và phương pháp tách cây, tuy nhiên chủ yếu sử dụng phương

pháp giâm, vì phương pháp này gốc giâm nhanh ra rễ, có thể ươm được nhiều, tiết kiệm được đất và nhân lực.

Ở vùng có khí hậu cận nhiệt đới thông thường tiến hành giâm vào tháng 4, tỷ lệ sống cũng tương đối cao. Nếu giâm trên mặt đất, cần giâm vào luống đất cát, nếu giâm trong nhà kính, cần giâm trong chậu chứa cát sông rửa sạch. Cần chọn cành to khỏe không sâu bệnh, được 2 - 4 năm tuổi để làm cành giâm, đường kính cành giâm khoảng 0,5cm trở lên, thông thường để 3 - 4 mắt lá, dài khoảng 10 - 15cm. Miệng cắt bên trên cách mắt lá trên cùng 1cm, miệng cắt bên dưới cách mắt lá dưới cùng khoảng 0,3 - 0,5cm, miệng cắt cần bằng phẳng, nhẵn, nếu như có vết dao hoặc bị nứt, cần dùng dao sắc để gọt cho phẳng. Luống giâm cần tưới đẫm nước trước 3 ngày, nâng cao độ ẩm cho đất. Khi giâm cần cuốc lật sâu đất, sau đó san phẳng, làm đất nhỏ mịn, không cần bón phân. Khoảng cách giâm giữa các cây là 5cm, giâm xuống 1/2 - 2/3 cành. Khi giâm cần đào hố nhỏ trước, khi đặt cành giâm vào xong, lập tức vùi đất lại, vùi đất sát vào cành giâm. Giâm cành nào xong lập tức tưới nước cành đó, phía trên đậy nylông mỏng, duy trì nhiệt độ trong khoảng 22 - 25^{0}C, độ ẩm thích hợp nhất là 80%, khoảng 30 - 35 ngày sau thì cành giâm mọc rễ. Khi ươm cây được 3 - 4 tháng thì tiến hành đánh trồng (vào mùa mưa), cứ 3 - 5 cây con tạo thành 1 khóm hoặc thành 1 chậu. Luống ươm trồng cố định cần bón lót, cày lật sâu. Khoảng cách trồng giữa các cây là 20 - 30cm, đến mùa thu trong năm thì có một số cây ra hoa. Sau khi cây đã lên bình thường cần tiến hành bón thúc bằng phân nước, khi lá bị vàng, tiến hành bón 2 lần nước phân có tính chua là có thể giúp cho lá xanh trở lại.

Sau Sương giáng (ngày 23 tháng 10), đánh trồng khóm (hoặc chậu) để tạm vào trong nhà kính không tăng nhiệt độ để cây qua đông.

Phương pháp chôn cành thông thường tiến hành vào mùa hè, chọn cành to khỏe 1 năm tuổi (cành sinh trưởng mạnh) chôn xuống dưới đất. Trên cành chôn, chọn đoạn có đường kính khoảng 15cm để rạch một đường, sau đó đem chôn xuống đất quanh cây mẹ (hoặc trong chậu), chôn xong phải cần đảm bảo không cho cành bị bật lên, có thể dùng gạch để nèn cho chặt. Chôn xong tưới nước, 1 tháng sau thì có thể tiến hành cắt khỏi cây mẹ, 40 - 50 ngày sau thì có thể đánh đi trồng, dùng 3 - 4 cây tạo thành trồng thành 1 chậu. Khi trồng cố định chỉ cần để cây cao khoảng 20cm là được, còn lại tiến hành cắt tỉa 1 lần để kích thích cây đẻ cành mới. Sau khi cây lên xanh, tăng cường tưới nước bón phân.

Phương pháp phòng trừ sâu bệnh

Hoa Nhài thường bị sâu cuốn lá, rệp sáp gây hại, có thể dùng Dichlorovos pha với 1000 lần nước để phun.

Tác dụng

Hoa Nhài cho nhiều hoa, thời kỳ ra hoa rất dài, hương thơm ngát, làm say lòng người, thích hợp trồng trong chậu, lại dễ trồng, vì vậy là một loại cây rất thích hợp trồng làm cảnh trong gia đình, từ trước đến nay cây luôn được đông đảo người trồng hoa yêu thích. Phụ Nữ ở vùng Chiết Giang, Trung Quốc thường sâu hoa Nhài thành chuỗi đội lên đầu làm trang sức. Hoa Nhài còn là một trong những nguyên liệu sản xuất hương liệu quan trọng và là nguyên liệu không thể thiếu dùng để ướp trà, có giá

trị kinh tế cao. Lá, hoa, rễ đều có thể làm thuốc, dung dịch ngâm rễ có thể làm thuốc gây mê.

6. Dành dành



Dành dành

Dành dành thuộc họ Cỏ xuyến, chi Dành dành. Có xuất xứ ở Trung Quốc, ở phía nam lưu vực sông Trường Giang nước này đa số đều trồng loại cây này trên mặt đất. Ở vùng có khí hậu cận nhiệt thường trồng trong chậu, mùa đông cần chuyển cây vào trong nhà kính để qua đông, nhiệt độ không được thấp dưới 0^0C.

Dành dành là cây thân gỗ nhỏ dạng bụi hoặc thân gỗ nhỏ cao thường xanh, cao 1,5 - 2m. Thân nhẵn, cành già có màu xám, cành nhỏ có màu xanh. Lá đơn mọc đối hoặc mọc vòng 3 lá, lá kèm mềm ôm lấy cả cành như bẹ lá màu xanh tối, bề mặt nhẵn, hình trứng hoặc hình bầu dục dài, nguyên mép. Hoa đơn mọc ở nách lá hoặc trên đỉnh cành, có cuống ngắn, đài hình ống, có 5 - 6 thùy, tán hoa mọc lên trên, khi chưa nở cuộn lại, màu xanh. Tán hoa có 5 - 6 cánh, hình bầu dục dài, màu trắng, rất thơm, khi tàn hoa chuyển sang màu nâu vàng. Quả hình trứng, dẹt. Thời kỳ ra hoa khoảng tháng 6 - 8.

Dành dành thích hợp trồng trong khí hậu ấm, ẩm và đất có tính acid màu mỡ, ưa ánh nắng, nhưng cũng sinh trưởng tốt trong điều kiện môi trường khuất râm, không chịu được rét.

Phương pháp chăm sóc

Đất trồng nên sử dụng loại đất tam hợp hoặc đất thông (loại đất này đặc biệt màu mỡ, có tính chua, đồng thời thoát nước tốt). Trong thời kỳ sinh trưởng, mỗi ngày tưới nước phân có tính chua 1 lần, đối với kiềm, nếu không lá sẽ bị vàng, thậm chí là héo và chết. Dùng nước phân có tính acid còn có thể giúp bông hoa to mập. Dành dành là cây ưa ẩm, vì vậy vào mùa hè khí hậu nóng bức, cần thường xuyên tưới nước, đồng thời cần phun nước lên mặt lá để tăng độ ẩm, nhưng sau khi mưa to cần lập tức đổ hết nước tích tụ trong chậu. Đến hạ tuần tháng 4 thì chuyển cây ra ngoài nhà kính, thay chậu thường được tiến hành kết hợp sau đưa cây ngoài nhà kính. Sau khi đưa ra khỏi nhà kính có thể đặt dưới nắng hoặc cũng có thể che râm thích hợp. Đến hạ tuần tháng 10 lại chuyển cây vào trong nhà kính. Tiến hành cắt tỉa cành vào mùa xuân, chủ yếu cắt bỏ những cành sinh trưởng quá mức, để kích thích đẻ nhánh, sau khi hoa tàn cần cắt bỏ những bông hoa tàn, tăng cường chăm sóc, đến mùa thu cây tiếp tục ra hoa lần lữa.

Phương pháp nhân giống

Có thể sử dụng phương pháp giâm, chôn cành, tách cây, gieo hạt..., tuy nhiên sử dụng phương pháp chôn cành là chủ yếu. Đối với phương pháp giâm, trước tiên cần chọn cành to khỏe được 1 - 2 năm tuổi, cắt thành đoạn dài 10 - 12cm, giâm trong chậu giâm đổ cát mịn rửa sạch, giâm xong phải che mát, phun nước, khoảng 2 tháng sau thì mọc rễ (đều có thể tiến hành vào mùa hè và mùa thu). Ở phía nam Trung Quốc có phương pháp giâm

nước, tức giâm cành giâm vào trong phên lau, sau đó đặt xuống nước, tỷ lệ sống rất cao, đợi khi đã mọc rễ thì chuyển trồng lên chậu. Ở Hoa Bắc nước này cũng có phương pháp giâm nước trong gia đình (vào mùa hè) có tỷ lệ sống cao, phương pháp như sau: Đặt cành giâm trong bình thủy tinh chứa nước, đặt dưới ánh nắng, thường xuyên thay nước, đợi đến khi miệng cắt lành thì chuyển lên chậu để giâm, chú ý tưới nước, che mát, khoảng 2 tháng sau thì mọc rễ. Đối với phương pháp chôn cành, tiến hành vào mùa hè, đến mùa thu thì có thể tách ly, sử dụng phương pháp này rất dễ mọc rễ, quản lý đơn giản, thích hợp với cây trồng trong gia đình.

Phương pháp phòng trừ sâu bệnh

Dành dành rất ít bị sâu bệnh hại, trong điều kiện không thông gió, dễ bị rệp sáp và bệnh nấm gây hại. Để trị bệnh chủ yếu sử dụng thuốc Bordeaux; Đối với sâu vỏ cứng khi xuất hiện nhiều sâu, có thể sử dụng Lim sulphur hoặc nhựa thông. Nhưng có 1 bệnh khuyết lục mang tính sinh lý, khi phát bệnh lá có màu vàng, khi nghiêm trọng cành bị khô, lá héo, ít hoa, cuối cùng cây bị chết. Phương pháp để phòng trị là thường xuyên tưới nước phân có tính chua, để cải biến thành phần có chứa sắt của lá.

Tác dụng

Dành dành là cây thường xanh, hoa to mà thơm ngát, rất thích hợp trồng làm cây xanh trong vườn, hoa có thể dùng làm tràng hoa, bó hoa. Quả có thể làm chất liệu nhuộm, còn có thể làm thuốc. Kết cấu gỗ chắc, có thể được sử dụng để trạm trổ.

7. Ngâu



Ngâu

Ngâu thuộc họ Xoan, chi Ngâu. Có xuất xứ ở miền Nam, Trung Quốc, và được trồng rộng rãi ở các tỉnh Quảng Đông, Phúc Kiến, Tứ Xuyên nước này.

Ngâu là cây thân gỗ nhỏ cao thường xanh, cây trồng trong chậu có dạng bụi, phân nhiều cành mọc sát nhau, hình dáng đẹp. Lá mọc cách, lá kép lông chim lẻ, mang tới 3 - 5 lá nhỏ, đầu tù, gốc làm thành cánh men theo cuống, nhẵn có màu xanh bóng đậm. Chùm hoa có hình nón, mọc ở nách lá, hoa nhỏ, màu vàng có hình dạng gần giống hạt gạo, thơm nồng. Thời kỳ ra hoa dài, thường cả 4 mùa trong năm đều có hoa, nhưng mùa hè hoa nở nhiều và có hương thơm nhất.

Cây Ngâu là cây ưa ấm, nhiều ẩm, sợ rét và khô, ưa ánh sáng nhưng hơi chịu được râm, yêu cầu trồng trong đất sâu, màu mỡ. Cây trồng ở khu vực phía Bắc, vào mùa đông sợ gió lạnh.

Phương pháp chăm sóc

Khi trồng Ngâu vào chậu cần sử dụng đất có chất mùn, đặt cây vào chậu cần đặt ngay ngắn chính giữa, xung quanh vùi bằng đất có chất mùn, nèn chặt và tưới đẫm nước. Cách 2 - 3 năm thay chậu 1 lần, khi thay chậu cần bỏ đất cũ bám gốc cũng như cắt đi rễ già, thối. Vào mùa hè, cần chú ý đến thông gió và có ánh nắng, đồng

thời thường xuyên tưới nước phân loãng, kích thích cây đẻ nhiều cành lá, ra nhiều hoa. Để tạo thế cây đẹp, sau khi hoa tàn, có thể tiến hành cắt tỉa thích hợp. Vào trung tuần tháng 10 thì chuyển cây vào trong nhà kính, vào mùa đông, nhiệt độ trong nhà kính cần từ 12^0C trở lên cây mới có thể ra hoa. Vào mùa đông, Ngâu gần như ở trạng thái ngừng sinh trưởng, vì vậy có thể giảm lượng nước tưới, ngừng bón phân, nhưng vẫn cần ánh sáng. Trồng Ngâu trong gia đình, quan trọng nhất là vào mùa đông, nếu như đặt Ngâu trong phòng có nhiệt độ không thấp dưới 5^0C (nhiệt độ thấp nhất), chỗ có ánh sáng, không có gió lạnh thổi, không có khí than và mùi khói dầu, thì có thể an toàn qua đông. Nếu như lá nhỏ bị đen, héo, chứng tỏ cây bị rét, cần phải tiến hành chữa kịp thời, nếu không cả cây sẽ bị chết.

Phương pháp nhân giống

Sử dụng 2 phương pháp đó là giâm và chôn cành. Dùng cành sinh trong năm để làm cành giâm, sau khi giâm cần dùng lán che mát. Chôn cành có 2 cách, một là chiết cành, vào tháng 6 chọn cành được 2 năm tuổi, chỗ cách ngang phân nhánh 8 - 10cm, dùng dao tách vỏ một đoạn vỏ theo dạng vòng tròn, rộng khoảng 1,5 - 2cm, dùng đất vàng trộn với phân bò tạo thành một dạng bùn loãng, đắp lên trên chỗ vừa tách vỏ, diện tích đắp rộng hơn chỗ tách vỏ 3 - 4 lần, dùng túi nylông mỏng bọc quanh. Khi thấy lớp bùn đắp bên trong bị khô, cần thường xuyên tưới nước, khoảng 4 tháng sau thì có thể cắt ra khỏi cây mẹ đem đi trồng. Hai là cách chôn cành phổ thông, trước tiên chọn cành sinh trưởng tốt, sau đó ngắt bỏ vơi những lá có

thể bị vùi dưới đất đi, trên đoạn chọn để chôn, dùng dao tách bỏ vỏ theo dạng vòng tròn hoặc khía thương và đem chôn xuống cạnh cây mẹ trên chậu cũ hoặc sang chậu khác đều được (chậu chôn cần đặt cố định cạnh cây mẹ), đắp đất để cố định cành chôn. Nếu như cành chôn sau khi đắp đất lên vẫn bị bật lên, thì có thể dùng đá để đè lên. Tiến hành chăm sóc như thường lệ, khoảng 3 - 4 tháng sau thì có thể cắt khỏi cây mẹ đem đi trồng.

Phương pháp phòng trừ sâu bệnh

Sâu bệnh hại ở cây Ngâu tương đối ít, đôi khi trên lá non dễ phát sinh nha trùng, có thể dùng Dichlorovos pha với 1500 lần nước để phun.

Tác dụng

Do cây Ngâu là cây thường xanh lại có hình dáng đẹp, hương thơm nhẹ nhàng tinh khiết, thời kỳ ra hoa lại dài, nên rất được nhiều người yêu thích, là cây xanh quan trọng được trồng đặt trong phòng lớn, hội trường. Hoa Ngâu còn có thể chiết xuất hương liệu, ướp trà. Hoa, rễ đều có thể làm thuốc.

8. Lục nguyệt tuyết

Lục nguyệt tuyết thuộc họ Cỏ xuyến, chi Lục nguyệt tuyết, có xuất xứ ở vùng Hoa Trung, hiện nay giống cây này được trồng ở nhiều nơi.

Lục nguyệt tuyết là cây thân gỗ nhỏ dạng bụi thường xanh hoặc bán thường xanh, cao 60 - 90cm, thân có màu hơi nâu, phân nhiều cành. Lá mọc đối hoặc mọc thành cụm, lá hình kim nhỏ, giống hạt dưa. Hàng năm ra hoa vào khoảng tháng 6 - 9, hoa nở tương đối dài, hoa được

phân thành cánh đơn và cánh kép, hoa cánh đơn có 5 cánh, hoa cánh kép có 3 tầng, mỗi tầng có 5 cánh, hoa nhỏ và dày, giống như tuyết rơi tháng 6, vì vậy mà cũng được gọi mà "Mãn thiên tinh" (Bầu trời sao).

Phương pháp chăm sóc

Về mặt chăm sóc, loại cây này dễ thích nghi, khả năng thích ứng tốt, ưa sáng, chịu được râm và khô, ưa ẩm, không chịu được rét. Chỉ cần trồng trong đất màu, cho thêm ít cát để dễ thoát nước, đồng thời thường xuyên duy trì độ ẩm cho đất, không được tưới nước quá nhiều thì cây sẽ sinh trưởng tốt, lá ra nhiều và xanh.



Lục nguyệt tuyết

Phương pháp nhân giống

Chủ yếu sử dụng phương pháp giâm, ngoài ra cũng có thể sử dụng phương pháp tách cây.

Giâm cành: Có thể tiến hành giâm vào cả 4 mùa trong năm, nhưng giâm vào mùa xuân (tháng 2 - 3) và mùa thu (tháng 7 - 8) có tỷ lệ sống cao hơn. Vào xuân sớm khi cành ra những chồi mới, chọn cành ra năm trước to khỏe, dài 7 - 8cm, có 3 - 4 chồi. Cắt bỏ lá trên chồi bị giâm xuống đất, miệng cắt phía dưới cách chồi 0,5cm, lưu ý cắt vát, một mặt cạnh chồi để hơi dài, chồi phía bên trên chỉ cần giữ lại 2 cuống lá là được, nhiệt độ duy trì trong khoảng 25 - 30^0C, khoảng 25 ngày sau thì mọc rễ.

Tách cây: Vào xuân sớm khoảng tháng 3, đem cây mẹ tách thành nhiều cây con, hoặc cắt tách một ít cây non ở bên cạnh đem đi trồng là được.

Tác dụng

Lục nguyệt tuyết, cành mềm, sinh trưởng tương đối chậm, vì vậy rất dễ uốn, tạo thành chậu cảnh. Rễ nổi của nó cũng là một nguyên liệu quan trọng của chậu cảnh. Nếu kết hợp với sơn thạch, còn có thể tạo được thế cây với muôn hình muôn vẻ, biến đổi không giới hạn.

9. Hoa Trường xuân

Hoa Trường xuân còn có tên là Nhật nguyệt thảo, thuộc hộ Trúc đào, Chi hoa trường xuân. Được trồng chủ yếu ở các tỉnh Quảng Đông, Quảng Tây, Vân Nam, Chiết Giang... của Trung Quốc.



Hoa Trường xuân

Hoa Trường xuân là cây thân gỗ nhỏ dạng bụi sống lâu năm, cao 60 - 90cm, thân to, phân nhiều cành. Lá mọc đối, hình bầu dục dài. Hoa mọc đơn hoặc mọc đối ở nách lá, hoa có hình bươm bướm, màu tím hoặc màu trắng, thời kỳ ra hoa đặc biệt dài, cả năm đều ra hoa.

Hoa Trường xuân ưa khí hậu ấm và ẩm, nhưng cũng chịu được khô. Nếu được trồng trong môi trường đất màu mỡ, nhiều ánh sáng thì cây càng sinh trưởng mạnh. Ở

trong điều kiện khuất râm, lá bị vàng héo, cây nhỏ và cao, phân ít cành.

Phương pháp chăm sóc

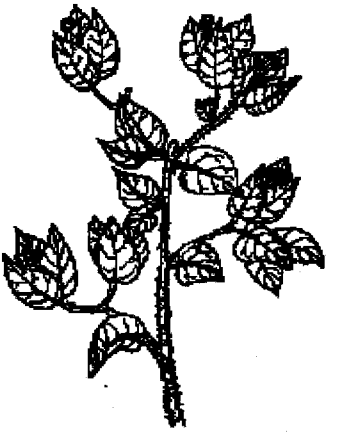
Hoa Trường Xuân thường được trồng trong chậu, mùa hè có thể để dưới lán che, mỗi ngày tưới nước 1 lần và vào buổi sáng, tối mỗi buổi phun nước 1 lần, để tăng cường độ ẩm không khí. Sau Sương giáng (ngày 23 tháng 10), cần chuyển cây vào trong nhà kính, cách 2 - 3 ngày tưới nước 1 lần, cần căn cứ vào tình hình thực tế, giữ cho đất chậu luôn ẩm là được. Về mặt bón phân, có thể sử dụng bột móng gia súc. Đến Tết Thanh minh (ngày 4 tháng 4) thì chuyển cây ra ngoài trời, căn cứ vào sự phát triển không đồng đều của cây, mỗi năm cần thay chậu 1 lần, chậu hoa cần to một chút, khi thay chậu, ngoài việc tăng cường thêm phân mới còn cần phải lót thêm 25g bột móng gia súc dưới đáy chậu, để duy trì khả năng cung cấp dinh dưỡng cho cây.

Phương pháp nhân giống

Thường sử dụng phương pháp gieo hạt. Trước tiên cần chú ý thu hoạch hạt giống, nếu như không thu hoạch kịp thời, hạt sẽ bị nứt toác. Trước khi gieo hạt giống vào tháng 3 năm sau, cần chuẩn bị kỹ luống gieo, tốt nhất sử dụng hỗn hợp đất cát sạch và đất vườn mỗi loại một nửa, chuẩn bị đất xong cần tưới đậm 1 lần nước. Đợi đến khi nước thấm hết, dùng hạt giống trộn đều với 10 phần đất mùn đã sàng qua, rắc đều lên mặt luống, đất phủ 1 lớp đất mỏng lên trên hạt giống (kích thước dày gấp hai lần đường kính của hạt), cùng chiếu đậy lên để giữ nhiệt, 7 - 8 ngày sau thì hạt mọc mầm, sau khi mọc mầm, cần bỏ chiếu ra,

tránh không để cây sinh trưởng quá nhanh, khi cây con lên được 2, 3 lá to, thì có thể tiến hành đánh đi trồng.

10. Hoa Giấy



Hoa Giấy

Hoa Giấy thuộc họ Tử mạt lệ (hoa Phấn), chi Tử mạt lệ, còn có tên là hoa Diệp tử, Cửu trùng cát. Có xuất xứ ở Braxin, ở Trung Quốc các nơi đều có trồng loại cây này, ở vùng lạnh chỉ có thể trồng ở trong nhà kính.

Hoa Giấy là cây thân gỗ nhỏ mọc bụi hoặc neo bám thường xanh, có gai. Các nhánh rủ xuống, cành lá mọc dày có lông, gai mọc ở nách lá. Lá đơn mọc so le, hình trứng tròn, mép nguyên. Hoa nhỏ, không hiện rõ lắm, có 3 bông mọc tập trung trên đỉnh cành, cuống hoa nối với gân giữa của bao lá, bao lá có 3 lá, chất giấy, có hình dạng giống lá, màu sắc giống hoa, vì vậy mới có tên là hoa Tử diệp. Bao lá có màu đỏ thẫm, đỏ cam, màu tím, to và đẹp. Thời kỳ ra hoa rất dài, về cơ bản ra hoa quanh năm, nhưng ra nhiều nhất vào khoảng tháng 6 - 10.

Hoa Giấy là cây ưa khí hậu ấm, ẩm, ưa ánh nắng, không chịu được rét. Sinh trưởng khỏe, ưa nước phân, dễ thích nghi với đất trồng.

Phương pháp trồng và chăm sóc: Hoa Giấy thông thường vào mùa xuân khoảng hạ tuần tháng 4 sau khi đưa cây ra ngoài trời cần tiến hành thay chậu, sử dụng

đất có chất mùn. Cây vừa mới thay chậu cần được tưới đủ nước, căn cứ vào tình hình sinh trưởng của cây để tưới nước. Thông thường vào mùa hè, cây sinh trưởng mạnh, trong nhiệt độ nóng gắt, cần tưới nhiều nước, có như vậy mới đáp ứng đủ nhu cầu nước của cây. Hoa giấy ưa phân thông thường sử dụng nước phân để bón phân, nồng độ lớn hơn so với các loại cây cảnh thông thường khác. Vào mùa đông, sau khi chuyển cây vào trong nhà kính (nhiệt độ khoảng 12^0C) cũng có thể tưới nước phân tương đối loãng, nhưng không được tưới quá nhiều. Do nhiệt độ trong nhà kính tương đối thấp, rụng khá nhiều lá, vì vậy cần giảm nhiều lượng nước tưới, nếu tưới quá nhiều nước rễ sẽ bị thối.

Hoa Giấy là cây ưa sáng, bất luận trồng trong nhà kính, trên mặt đất hay trong chậu thì cũng cần phải ở dưới ánh nắng. Nếu như ánh nắng không đủ, hoa sẽ ra rất ít, lá bị rụng.

Việc cắt tỉa thông thường tiến hành sau khi hoa tàn và mọc cành mới, cắt những cành quá dày, cành bị rỗng trong, cành quá tốt, chú ý giữ hình dáng của cây. Đồng thời kết hợp với cắt tỉa chỉnh hình, có thể dùng phên nứa hoặc dây sắt để làm khung hình tròn trên chậu, sau đó cố định những cành hoa tương đối dài vào khung, làm sao cho không để lộ phần khung là được, hoặc cũng có thể cắt tỉa thành hình tròn.

Phương pháp nhân giống

Sử dụng phương pháp chôn cành và phương pháp giâm. Phương pháp chôn cành được tiến hành vào tháng 6, có thể chôn một số cành của hoa Giấy vào trong chậu nhỏ đặt xung quanh, tốt nhất nên sử dụng những cành được 1,

2 năm tuổi. Đoạn chôn dưới đất cần phải tiến hành tách vỏ dạng vòng tròn để kích thích đẻ rễ. Phương pháp giâm tiến hành vào tháng 5, chọn cành lên tốt và đã có chất gỗ được 1 năm tuổi, dài khoảng 15cm, cắt vào phần đốt ở phía dưới, giâm vào trong luống cát rửa sạch, cắm sâu khoảng 1/2 - 2/3 cành, giâm xong cần đảm bảo nhiệt độ cao phù hợp với cây, 1 - 1,5 tháng sau thì cành mọc rễ, có thể đánh đi trồng.

Tác dụng

Do thời kỳ ra hoa của hoa Giấy dài, bao lá có màu sắc diễm lệ, có vùng trồng loại hoa này làm cây xanh trong sân vườn, có vùng trồng trong chậu làm cảnh tùy theo điều kiện khí hậu nơi trồng. Hoa của nó còn có thể làm thuốc, có tác dụng thanh nhiệt giải độc.

11. Cam quýt

Cam quýt trong thực vật học thuộc họ Cửu lý hương, là cây thân gỗ dạng bụi hoặc cây ăn quả thân gỗ nhỏ cao.

Cam quýt có xuất xứ ở các tỉnh Quảng Đông, Chiết Giang, Giang Tây... của Trung Quốc. Hiện nay ở Hồ Nam, Hồ Bắc, Hà Nam nước này đều có trồng loại cây này. Cam cuýt có lịch sử trồng ở Trung Quốc từ rất lâu, tính đến nay đã có hơn 2500 năm lịch sử.

Cam quýt có rất nhiều chủng loại: Theo ghi chép trong cuốn "Quýt lục" của Hàn Ngạn Trực thời Nam Tống, Trung Quốc thế kỷ XII, Cam quýt có 27 loại, bao gồm 8 loại cam vỏ mỏng, 14 loại quýt, 5 loại cam vỏ dày. Hiện nay ở nước này có trồng một số giống mới. Các loại Cam quýt trong thực vật học thường thấy có 3 loại: Chi Quýt, chi Quất và chi Cam.

- Chi Quýt: Hay còn gọi là "Câu quất", "Thiết li trại", là cây thân gỗ nhỏ dạng bụi rụng lá hoặc bán rụng lá, cây lên khỏe, chịu rét tốt, quả tương đối nhỏ, hình tròn, bên trong quả có nhiều hạt, quả mọng có vị chua, không ăn được. Chủ yếu được dùng làm gốc ghép cho Cam quýt, vỏ có thể làm thuốc.



Cam quýt

- Chi Quất: Là cây thân gỗ nhỏ dạng bụi hoặc cao thường xanh, có 6 loại giống: 1. Táo vàng, hay còn gọi là "Quất vú dê", "Quất vú bò", "Quất táo". Cành mọc dày, đốt ngắn, không có gai, lá dài nhọn. Ra hoa vào tháng 4 - 8, quả tròn dài, hình dạng giống vú dê, vú bò, chín vào khoảng tháng 11 - 12, có màu vàng kim, nhiều nước, vỏ ngọt, quả mọng, vị hơi chua, dùng để ăn và làm mứt. Ở Hà Nam, Trung Quốc thường được trồng để làm cảnh. 2. Quất vàng tròn, hay còn gọi là "Quất Vàng"; Cây thân gỗ nhỏ dạng bụi, lá nhỏ dài nhọn, quanh năm không rụng lá, ra hoa vào tháng 4 - 8, quả có hình tròn giống viên đạn, chín vào tháng 12, có màu vàng cam, có thể ăn được, vỏ ngọt, mọng hơi chua. 3. Quất vàng lá dài: Là cây thân gỗ nhỏ dạng bụi, không có gai, lá tương đối dài, hình kim to bản đầu nhọn, quả có hình cầu, hơi chua. 4. Đậu vàng núi: Là cây thân gỗ nhỏ dạng bụi thường xanh mọc dại, cây cao khoảng 30cm, quả có hình tròn, có kích thước gần giống với đậu vàng, ít nước, có vị chua, không ăn được, nhưng có thể trồng trong chậu làm cảnh.

5. Đạn vàng: Là giống tạp giao giữa Quất vàng tròn và Quất vú dê. Có hoa trắng nhỏ nở vào mùa hè, quả có hình trứng ngược, chín vào tháng 12, có màu vàng xanh, có thể ăn được, có vị hơi chua, cũng có thể làm được mứt. 6. Nguyệt nguyệt quất. Còn gọi là "Tứ quý quất ", "Quất trường thọ", là giống tạp giao giữa Táo vàng và Quất vàng, cây thân gỗ nhỏ dạng bụi, cao 60 - 100cm, lá tương đối dày, hình tròn cam. Quả có hình trứng ngược, phần đỉnh lõm vào, phần dưới hơi nhọn, vỏ quả ngọt, quả mọng có vị hơi chua, do cây hàng tháng đều ra hoa kết quả, nên đươc gọi là "Nguyệt nguyệt quất", "Tứ quý quất". Trên cây, những quả to quả nhỏ đan xen, tạo lên sự hài hòa giữa 2 màu vàng xanh, trông rất đẹp mắt.

- Chi Cam: Cam Quýt là cây ăn quả thân gỗ nhỏ dạng bụi hoặc cao thường xanh. Giống thấp cao khoảng 30 - 60cm, giống cao cây có thể lên tới 8m, thời gian chín của nó phụ thuộc vào từng loại giống. Sau khi chín, quả có màu đỏ, cam, vàng... có vị chua ngọt hoặc hơi chua. Sau đây sẽ là một số giống chủ yếu thường gặp: 1. Quýt mật Ôn Châu, có xuất xứ ở Ôn Châu Chiết Giang (Trung Quốc), cành dài, không có gai, lá to, hình bầu dục. Quả to, hình tròn dẹt, màu vàng cam, nhiều nước, có vị ngọt, ít hạt, có loại không có hạt, chịu rét khỏe; 2. Quýt mật Triều Châu, có xuất xứ ở Triều Châu, Sán Đầu của tỉnh Quảng Đông và cũng được trồng ở các tỉnh Tứ Xuyên, Giang tây, Hồ Nam của Trung Quốc. Quả to, hình tròn dẹt, bề mặt quả sần, vỏ tương đối dày, màu vàng cam, nhiều nước, có vị ngọt, ít hạt, chín vào tháng 12, là một trong những giống quýt lớn nhất và tốt nhất ở nước này; 3. Chu quýt, phân bố ở lưu vực Trường Giang, cây mọc khỏe cao to, nhiều cành, quả có hình tròn

dẹt, thông thường mỗi quả nặng khoảng 50g, có màu đỏ cam thẫm, nhiều nước, có vị hơi chua, chín vào khoảng hạ tuần tháng 10; 4. Bưởi, còn gọi là Văn đán. Là cây gỗ nhỏ cao thường xanh, cành mọc thành cụm. Lá to, xanh quanh năm. Hoa to, màu trắng, thường ra thành chùm. Quả to, có hình tròn hoặc hình quả lê, sau khi chín có màu vàng cam, ăn được, có vị chua ngọt, cũng có thể làm mứt. Giống của Bưởi có rất nhiều loại, như giống bưởi Lan vàng Quảng Đông, bưởi Sa điền Quảng Tây, bưởi Bồ đào Đài Loan... Tất cả đều thuộc giống của Trung Quốc. 5. Cam, hay còn gọi là "cam thơm". Có xuất xứ ở lưu vực Trường Giang nước này, cây thân gỗ nhỏ cao thường xanh, cành nhỏ dài, có gai nhọn. Lá mỏng, hình bầu dục. Quả có hình tròn dẹt, hai đầu lõm vào, vỏ dày rất khó bóc, có hương thơm, quả mọng có vị chua, thường dùng với đường để làm mứt. Chủ yếu dùng làm thuốc. Cam cũng có rất nhiều giống như: Cam Thơm, cam La hán, cam Cua... Ở Nghi Xương Hồ Bắc, Giang Tân Tứ Xuyên, Hoài Hóa Hồ Nam của Trung Quốc còn có giống cam Dại.

Cam quýt là các cây ưa sáng, ưa khí hậu ấm, ẩm, ưa đất hơi có tính chua, thoát nước tốt.

Từ trung tuần tháng 2 cho đến hạ tuần tháng 5 là kỳ sinh trưởng mạnh nhất của Cam quýt trong năm được gọi là kỳ sinh trưởng mùa xuân. Từ trung tuần tháng 5 cho đến trung tuần tháng 8 được gọi là kỳ sinh trưởng mùa hè. Từ thượng tuần tháng 8 cho đến trung tuần tháng 9 được gọi là kỳ sinh trưởng mùa thu, kỳ sinh trưởng vào mùa thu là kỳ sinh trưởng mạnh thứ 2 trong năm.

Trong 1 năm Cam quýt có 3 đợt ra rễ mạnh. Đợt 1 vào hạ tuần tháng 6 đến trung tuần tháng 7 và cũng là đợt ra

rễ nhiều nhất trong năm. Đợt 2 vào hạ tuần tháng 7 đến hạ tuần tháng 9, đợt này rễ ra tương đối ít. Đợt 3 vào hạ tuần tháng 9 đến cuối tháng 10, đợt này rễ ra tương đối nhiều, tuy nhiên không bằng đợt 1.

Các cành mọc trong khoảng Lập xuân (ngày 4 tháng 2) cho đến giữa hè được gọi là ngọn mùa xuân, số lượng nhiều, cành ngắn, hình 3 cạnh. Phiến lá to, hình bầu dục. Do mọc vào mùa nóng, nhiều ẩm, sinh trưởng nhanh, nhưng không có nhiều quả, vì vậy cần ngắt bỏ ngọn mùa hè, kích thích đẻ nhiều ngọn mùa thu, đây chính là 1 cách để tăng sản lượng.

Các cành mọc trong khoảng Lập thu (ngày 7 tháng 8) cho đến giữa đông được gọi là ngọn mùa thu. Cành tương đối to, đốt ngắn, sinh trưởng mạnh, phiến lá hẹp dài. Ngọn mùa thu cho nhiều quả.

Phương pháp chăm sóc

Các nhân tố nhiệt độ, độ ẩm, ánh nắng, độ pH đều có ảnh hưởng đến sự sinh trưởng của Cam quýt: 1. Nhiệt độ: Nhiệt độ là 1 nhân tố chủ yếu ảnh hưởng đến sự sinh trưởng của Cam quýt. Vào mùa xuân, nếu nhiệt độ trên 10^0C, thời gian đâm chồi mất khoảng 20 - 35 ngày. Thời gian ra hoa mất khoảng 43 - 46 ngày. Nếu nhiệt độ trên 5^0C, cây sinh trưởng tương đối an toàn. Đối với một số giống cây to như Chu quýt, quýt mật Ôn Châu trồng trên mặt đất trong điều kiện nhiệt độ từ 5 - 10^0C, chỉ cần duy trì thời gian ngắn, cũng không bị xảy ra hiện tượng chết rét. Khi nhiệt độ xuống quá thấp, cây dễ bị đông hại. Đối với cây trồng trong chậu, nếu tưới nhiều nước, trong khi nhiệt độ xuống đến 5^0C, thì rễ cũng bị đông hại. Để giữ cho cây không bị rụng lá, cần đặt cây xuống dưới hầm hoặc

trong nhà kính. Cam quýt tương đối chịu được nhiệt độ cao, trong điều kiện đất có đủ hàm lượng nước, thì dù nhiệt độ cao lên đến khoảng 40^0C cũng không bị rụng lá. Nếu nhiệt độ quá cao, hàm lượng nước trong đất không đủ, lượng hơi nước thoát ra từ mặt lá quá lớn, dẫn đến nguy cơ rụng lá. Cây trồng trong chậu, vào mùa hè cần phải luôn đảm bảo cung cấp đủ hàm lượng nước cho cây. 2. Độ ẩm: Nước có ảnh hưởng rất lớn đến sự sinh trưởng, đâm cành, kết trái của Cam quýt. Lượng mưa trong năm từ 1000 - 2.000mm, độ ẩm tương đối trong khoảng 65% - 75% trở lên, là thích hợp nhất đối với Cam quýt. Nếu như hàm lượng nước trong đất quá nhiều, ảnh hưởng xấu đến việc thông thoáng khí, dẫn đến rễ dễ bị thối. Vào mùa hè thu, nếu bị khô hạn thiếu nước, sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển của quả cũng như đến việc ra ngọn mùa thu. 3. Ánh nắng: Cam quýt là cây ưa sáng, yêu cầu thời gian chiếu sáng dài. Mỗi ngày cần ánh nắng chiếu từ 8 - 9 tiếng, tốt nhất là ánh nắng chiếu vào buổi sáng, buổi chiều khuất râm. 4. Độ pH kiềm: Phạm vi thích ứng đối với đất của loài Cam quýt tương đối rộng, nhưng thích hợp với đất cát thoát nước tốt. Cam quýt thích hợp trong điều kiện độ pH của đất là 5,5 - 8,5. Trong điều kiện bình thường, độ pH khoảng 6,5 - 7,5 là thích hợp nhất.

Dựa vào tập tính của Cam quýt, sau Sương giáng (ngày 23 tháng 10), tốt nhất lên để cây vào trong hầm đào dưới đất hoặc hầm xây cạnh tường phía nam của phòng. Hầm đào dưới đất có rất nhiều ưu điểm, quan trọng nhất là có không khí ẩm dưới hầm sẽ rất tốt đối với lá. Sau khi đưa vào hầm, không cần bón phân, nửa tháng tưới nước 1 lần, chăm sóc đơn giản, có thể giữ cho cây không bị rụng

lá, đến trước hoặc sau Cốc vũ (ngày 20 tháng 4) thì đưa cây ra khỏi hầm.

Nhiệt độ trong ngày của mùa xuân thông thường trên 10^0C, dưới 22^0C, mỗi chiều tưới nước 1 lần, 1 tuần tưới nước phân có tính chua loãng 1 lần. Trong kỳ ra hoa, nếu không chú ý bón phân, có thể khiến hoa, quả bị rụng nhiều. Sau khi rụng hoa, rụng quả, sẽ dễ mọc ngọn lặp, đến năm sau lại tiếp tục bị rụng nhiều hoa, nhiều quả, tạo thành một sự tuần hoàn xấu. Cây trồng trong chậu, tiến hành bón phân vào thượng tuần tháng 6, sử dụng 0,5kg phân hóa học pha với 15 - 20kg nước, khi khi ngâm mục xong, mỗi tuần dùng nước ngâm tưới 1 lần.

Nhiệt độ trong ngày của mùa hè thông thường trên 22^0C trở lên, khí hậu khô, nóng, khiến dễ bị rụng lá, rụng hoa, rụng quả, cần mỗi ngày tưới nước 1 lần, vào buổi sáng và buổi chiều đều cần tiến hành phun nước 1 lần lên mặt lá. Một tuần tưới nước phân có tính chua hơi đậm 1 lần, có thể sử dụng 0,5kg phân bánh hòa với 10 - 15kg nước và 4% sắt sunphát là có thể đảm bảo cung cấp đủ hàm lượng nước và thành phần dinh dưỡng cho kỳ kết quả của cây. Sau khi cây đậu nhiều quả mà không cung cấp đủ phân bón, thì về sau rất khó có thể phục hồi lại được thế cây, có cây cần phải mất 2 năm mới có thể phục hồi lại được thế cây, tuy nhiên dẫn đến hiện tượng năm ra ít năm ra nhiều, hơn nữa còn có thể dẫn đến hiện tượng nhiều năm không ra quả.

Nhiệt độ trong ngày của mùa thu thông thường trong khoảng 22^0C - 10^0C, cần giảm lượng nước tưới và phân bón. Mỗi chiều tưới nước 1 lần, 3 ngày phun nước lên mặt lá 1 lần, mỗi tuần tưới nước phân 1 lần, nồng độ của nước

phân là 0,5kg phân hóa học hòa với 15 - 20kg nước và 4% sắt sunphát.

Nhiệt độ trong ngày của mùa đông thông thường dưới 10^0C, là kỳ ngủ đông của Cam quýt, cần tưới ít nước, không bón phân. Nếu như không có hầm dưới đất, thì có thể đặt vào trong phòng bình thường, đảm bảo hàm lượng nước trong đất chậu là 50%, 3 - 5 ngày phun nước lên mặt lá 1 lần, vừa có tác dụng tăng đổ ẩm không khí tránh để lá bị rụng, mà cành lá lại sạch đẹp hơn.

Trong công tác chăm sóc còn cần chú ý một số vấn đề sau: Thứ nhất, đánh trồng. Tốt nhất nên tiến hành đánh trồng vào mùa xuân, trước khi trồng cần chuẩn bị đất chậu, có thể sử dụng 15% hoặc 20% phân khô, 10% - 15% xỉ than, 20% đất vàng, 50% đất sét đỏ để phối trộn với nhau. Khi đổ vào đất được 1/2 chậu, đổ nước vào để tạo thành dạng bùn nhão, nhúng rễ vào trong bùn, sau đó tiếp tục lấp đất lên, đến ngày hôm sau thì nèn đất xuống, giữ lượng nước tưới khoảng 2cm. Nếu như cây Quýt con có khoảng 3 - 4 rễ, có thể cắt bỏ một ít rễ quá dài, kích thích đẻ rễ mới. Khi trên cây con có khoảng 8 - 10 nhánh, có thể sử dụng chậu có đường kính miệng khoảng 24cm, trồng xong đặt vào trong nhà kính, chỗ khuất râm, hàm lượng nước trong chậu đảm bảo 60% - 70%, hàng ngày cần phun nước lên mặt lá 1 lần, khi cây chưa mọc chồi lá thì chưa được chuyển ra ngoài trời. Thứ hai, sau khi đưa ra ngoài trời, yêu cầu để ở chỗ có ánh nắng chiếu buổi sáng, khuất râm vào buổi chiều, hoặc để ở chỗ bán râm, phòng tránh lá bị rụng. Quả mới đậu dễ bị rụng, cần tưới nhiều nước và nước phân loãng. Đợi khi quả đã to có thể tăng lượng phân bón. Tháng 6 bón 50g phân bánh, tháng 7 bón 75g, tháng 8 bón 75g, tháng 9 bón 50g.

Vào mùa mưa do lượng nước quá nhiều, vì vậy không được bón nước phân, có thể bón phân dạng viên nhỏ có kích thước bằng hạt táo để bón. Khi bón, để viên phân bón cách một khoảng cách nhất định vùi xung quanh chậu, đến tháng sau lại tiếp tục vùi phân vào các chỗ chưa được vùi phân lần trước. Nước phân đầy đủ là cây có thể cho nhiều quả, hơn nữa quả lại to. Trước tháng 3 cần tiến hành ngắt ngọn, nếu ngắt muộn sẽ ảnh hưởng đến việc ra quả năm sau. Thứ ba, thay chậu. Đối với Cam quýt thông thường 2 - 3 năm thay chậu 1 lần, thời gian tốt nhất để tiến hành thay chậu là vào tháng 7. Thay chậu có đường kính 27cm. Trước khi thay chậu cần đổ cây ra, để nguyên cụm đất quanh gốc cây, đổ tiếp đất đã trộn vào xung quanh cụm đất cũ, đất phân trộn với tỷ lệ là 50% phân khô, 10% xỉ than, 40% đất sét đỏ. Lần thay chậu này cũng chính là lần bón thúc cho cây ra quả trong năm đó, rất tốt cho quả mà lại tạo nền tảng tốt cho cây sinh trưởng vào năm sau. Thứ tư, phòng tránh rụng lá vào mùa đông. Bị rụng lá vào mùa đông có 3 hiện tượng: 1. Lá già dưới gốc bị vàng rụng để thay lá mới, đó là hiện tượng bình thường; 2. Chuyển vào trong phòng 3 - 4 ngày, lá xanh bị rụng. Có khả năng do tưới ít nước, không đủ thoáng gió, ít khí oxy hoặc nhiệt độ cao... gây lên. Để khắc phục tình trạng này, có thể tiến hành bằng cách mở cửa sổ để cho thông gió, đồng thời hạ nhiệt độ trong phòng xuống 3 - 5^0C và tưới thêm nước; 3. Khi lá ra trong năm bị rụng. Nguyên nhân có thể do tưới nước quá nhiều hoặc quá ít, khi nước quá nhiều, có biểu hiện là lá bị vàng và rụng; Khi nước quá ít, có biểu hiện là lá bị khô, có lúc phiến lá bị khô, có lúc mép lá bị khô. Để khắc phụ tình trạng này tiến hành như sau: Đối với trường hợp quá nhiều

nước, cần chuyển cây đến chỗ khô nóng để cho nước bốc hơi, không được tưới nước; Đối với trường hợp nước quá ít, cần tiến hành bổ sung tưới nước ít một chia thành 3 lần, không được tưới đậm 1 lần, bởi vì khi cây bị khô hạn dẫn đến rụng lá, nếu chỉ tưới đậm 1 lần, cây sẽ không hấp thụ được, mà ngược lại còn khiến lá rụng từ trên ngọn xuống dưới cành gần gốc.

Phương pháp nhân giống

Đối với Cam quýt chủ yếu sử dụng phương pháp ghép dính và phương pháp ghép chồi để nhân giống, ngoài ra còn có thể sử dụng phương pháp chôn cành, phương pháp giâm và phương pháp gieo hạt.

Trước khi tiến hành chiết ghép cần chọn gốc ghép, bởi vì gốc ghép có liên quan mật thiết đến sản lượng, phẩm giống và tuổi thọ. Các giống có thể làm gốc ghép bao gồm: Câu quất, Quýt hôi lai cam, Cam chua, Bưởi, Quýt chua, Hương viên (Trần tử)... Câu quất rễ chính nông, rễ phụ ít, rễ chùm nhiều mà to. Cây lên khỏe, chịu rét cực tốt, ngoài ra còn có thể chịu được úng, tuổi thọ từ 50 - 100 năm, tỷ lệ chiết ghép sống cao. Hương viên, có tên gọi thông tục là "Trần tử". Cây lên khỏe, lá to, gai dài, hệ rễ phát triển, rễ chính to, chịu rét khỏe, cây con sinh trưởng nhanh, vỏ nhẵn bóng dễ chọn được miệng cắt, tỷ lệ chiết ghép sống cao.

Ghép dính vỏ đậy miệng: Khoảng tháng 6 - 7, dùng chậu của gốc ghép đặt vào vị trí thích hợp phía dưới cành ghép. Chỗ cách mặt chậu khoảng 4 - 8cm chọn chỗ có hai mặt nhẵn, và hai mặt tương phản có 1 cành nhỏ có thể làm "lỗ thoát khí", trên một mặt của cành nhỏ này tiến hành gọt vát phía trên, đưa dao xuống hai mặt bên nhẵn, một mặt có miệng dao dài 3 - 5cm, mặt kia có miệng dao

ngắn 2 - 4cm, miệng dao cần phẳng, gọt đến phần gỗ bên trong. Tiếp tục đưa cành ghép áp vào đường dao dọc trên gốc ghép để đo, đo xong dùng dao gọt đoạn trên cành ghép theo chiều từ dưới lên trên, gọt đến phần gỗ bên trong, sau đó lập tức đưa lên căn chỉnh để áp vào miệng dao rạch trên gốc ghép, đặt xong ấn phía chặt lại từ phía đỉnh đầu của gốc ghép xuống, tiếp tục căn chỉnh ở miệng dao rạch bên kia, dùng dây đay buộc chặt lại theo hướng từ dưới lên trên, đắp đất bùn sét lên để giữ ẩm và tránh ánh nắng. Chậu trồng gốc ghép cần được tưới nước kịp thời, khoảng nửa tháng sau thì có thể tách ra khỏi cây mẹ, giữ một đoạn dưới, tưới nước để vào chỗ khuất râm 2 tuần là cành ghép có thể sống.

Ghép chồi: Khoảng tháng 6 - 7, cắt gốc ghép thành dạng cọc đơn, chọn đoạn mắt phẳng thẳng cách mặt đất chậu khoảng 3 - 14cm, dùng giẻ ẩm lau sạch, dùng dao ghép rạch 1 đường ngang và 1 đường dọc, tạo thành hình chữ T (rộng 1cm, dài 2cm) hoặc cắt thành hình □ (kích thước giống với hình chữ T), cắt hình chữ thập (+) (kích thước giống hình chữ T) cắt hình ô vuông (kích thước căn cứ vào kích thước của chồi, rạch sâu đến phần gỗ bên trong để có thể tách lớp vỏ ra là được, chú ý không được rạch phạm vào phần gỗ bên trong). Chọn chồi Quýt to khỏe, phía trên chồi dùng dao rạch 1 đường ngang dài 1cm, rạch xuống dưới dài 2cm, không để dính chất phần gỗ, khéo léo tách chồi ra khỏi cành Quýt, cắt hết lá phía trên chồi, giữ lại cuống lá, sau đó đưa chồi ghép vào trong miệng rạch của gốc ghép, chú ý để chồi ghép thò ra ngoài, ghép xong dùng dây đay buộc cố định chồi lại theo hướng từ trên xuống dưới, trong điều kiện bình thường, khoảng 7 ngày thấy chồi nảy lộc, cuống lá

rụng, thì chứng tỏ chồi ghép sống. Ghép xong cần để vào chỗ khuất râm 2 tuần, cắt bỏ toàn bộ những chồi trên gốc ghép, để đảm bảo tất cả các thành phần dinh dưỡng hút từ rễ lên đều cung cấp cho chồi ghép. Nếu không chồi ghép sẽ rất nhanh bị khô và chết. Đất trong chậu cần duy trì hàm lượng nước trong khoảng 80% - 90%, nếu thấp dưới 80% thì cần phải kịp thời tưới nước, kích thích chồi ghép nảy lộc. Khi chồi ghép lên được 6 - 7 lá, giữ lại 3 lá phía dưới, cắt bỏ các lá còn lại phía trên, để cho chồi đẻ thêm nhiều cành, càng dễ cho việc chỉnh hình. Trước hoặc sau Bạch lộ (ngày 7 tháng 9) thì tiến hành chuyển đi trồng, hàm lượng nước trong chậu đảm bảo trong khoảng 60% - 70%. Sau Sương giáng (ngày 23 tháng 10) đưa cây vào trong nhà, để nơi có ánh nắng nhưng khuất gió, tăng cường chăm sóc, giúp cho cây sinh trưởng mạnh.

Ghép cắt: Trước hoặc sau trung tuần tháng 4, chọn cành Quýt to khỏe 1 năm tuổi để làm cành ghép, phía trên giữ lại 2 chồi, dài khoảng 3cm, trên bao chồi thứ nhất tiến hành gọt vỏ ở hai bên, gọt đến phần chất gỗ, gọt dài 2 - 3cm, tạo thành hình chêm. Đoạn cách mặt đất chậu khoảng 3 - 5cm tiến hành cắt bỏ phía trên của gốc ghép, sau đó trên mặt cắt, đoạn bằng 1/3 đường kính của gốc ghép, dùng dao chẻ một đường dài 2 - 3cm xuống dưới và tẽ ra, đưa cành ghép đặt vào bên trong đường vừa chẻ, căn chỉnh sao cho lớp mặt cắt khớp với nhau, sau đó dùng dây nylông buộc chặt, chú ý buộc chặt hai phần trên đỉnh của hai mặt bên và lấy đất đắp lên. Hàm lượng nước trong đất cần đảm bảo trong khoảng 80% - 90%, khoảng hơn 1 tháng thì chồi đâm ra khỏi lớp đất đắp, khi đó bỏ lớp đất đắp ra, tăng cường chăm sóc, kích thích cành sinh trưởng mạnh.

Phương pháp phòng trừ sâu bệnh

Sâu hại Cam quýt có nhện đỏ, nha trùng, rệp sáp, ve lá... Khi phát hiện nhện đỏ, nha trùng, rệp sáp gây hại, có thể sử dụng Dichlorovos, lần thứ nhất pha với 1000 lần nước, cách 2 - 3 ngày pha với 800 lần nước, cách 2 - 3 ngày nữa lại pha với 600 lần nước để phun. Lần tiếp theo, nồng độ thuốc pha tương đối đặc, vì vậy để tránh thuốc gây hại, sau 2 tiếng phun thuốc có thể phun tiếp nước sạch lên trên mặt lá. Phun liên tục 3 lần là có thể diệt được các loại sâu hại này. Khi phát hiện ve lá gây hại, có thể sử dụng Dichlorovos pha với 800 - 1000 lần nước để phun, cách 3 ngày phun 1 lần, phun liên tục 2 lần là có thể tiêu diệt được.

Tác dụng

Cam quýt có nhiều chất Carbohydrate, chất khoáng và các loại Vitamin, mùi vị thơm ngon, màu sắc lại đẹp, ngoài ăn ra, Cam Quýt còn được chế biến thành đồ hộp, nước ép, rượu quả, bột quả, đường... Vỏ, múi, hạt, lá của Cam quýt đều là những dược liệu tốt. Quả có màu đỏ tươi, vàng cam và màu xanh, còn có thể làm cây cảnh ngắm quả rất đẹp.

12. Phật thủ

Phật thủ còn có tên là Cam Phật thủ, thuộc họ Cửu lý hương, chi Cam quýt, là cây thân gỗ nhỏ dạng bụi thường xanh, có xuất xứ ở Ấn Độ và các tỉnh Quảng Đông, Phúc Kiến, Chiết Giang của Trung Quốc. Ở tỉnh Hà Nam nước này thường được trồng trong chậu làm cảnh và đã có lịch sử trồng trên 300 năm.

Phật thủ cây cao 30 - 210cm, thân cây có màu xanh nâu. Cành màu xanh, có gai dài. Lá mọc so le, cuống ngắn.

Phiến lá có hình bầu dục hoặc hình trứng ngược, đoạn đầu tù, mép xẻ răng cưa dạng gợn sóng, bề mặt lá có màu xanh vàng, mặt sau lá có màu xanh nhạt. Hoa có 3 màu trắng, tím, đỏ, hoa mọc thành chùm, hoặc mọc đơn, tán hoa có 5 cánh, một năm ra hoa và đậu quả nhiều lần. Quả chín vào tháng 11 - 12, màu vàng tươi bóng, có mùi thơm ngát, quả có hình dạng độc đáo, giống với hình bàn tay, trên đỉnh có dạng như ngón tay, căn cứ vào hình dạng khác nhau của quả để phân thành Thần thủ và Chưởng thủ. Thông thường những cây ra hoa kết trái vào mùa hè thuộc loại Thần thủ, còn những cây ra hoa kết trái vào mùa thu thuộc loại Chưởng Thủ.



Phật thủ

Phương pháp chăm sóc

Phật thủ có xuất xứ ở vùng nhiệt đới, sinh trưởng ở nhiệt độ tương đối cao. Đặc điểm đầu tiên của Phật thủ là ưa ấm, không chịu được rét. Qua quan sát nhiều năm, khi nhiệt độ thấp dưới 3^0C, cây sẽ bị rét hại, lá bị xoăn hoặc rụng. Ở vùng khí hậu cận nhiệt, nếu cây trồng trong chậu để ngoài trời mùa đông sẽ bị chết, vì vậy trước hoặc sau Sương giáng (ngày 23 tháng 10) cần chuyển cây vào trong nhà kính, nhiệt độ trong nhà kính đảm bảo từ 5 - 15^0C. Sau Cốc vũ (ngày 20 tháng 4), mới chuyển cây ra ngoài trời. Cây bắt đầu sinh trưởng ở nhiệt độ 12^0C, nhiệt độ thích hợp nhất cho cây sinh trưởng là 25 - 26^0C, nếu nhiệt

độ cao đến 37^0C thì cây ngừng sinh trưởng. Đặc điểm thứ hai là loại cây ưa khí hậu ẩm, vì vậy, cần thường xuyên phun nước lên mặt lá, vào mùa đông phun nước ấm 10^0C. Đặc điểm thứ ba là ưa ánh nắng. Bất luận để cây trong hay ngoài nhà kính thì cũng phải để ở chỗ có ánh nắng, khi để cây trong nhà kính cần chú ý để ở nơi thoáng gió. Đặc điểm thứ tư là ưa đất có tính chua. Do đó, khi độ pH trong đất khoảng 5,5 - 7 được coi là đất có tính độ pH thích hợp. Đối với đất cát thì độ pH trong khoảng 7 - 7,2 là thích hợp. Đất cát hoặc đất sét thoát nước tốt, đều có thể trồng được Phật thủ. Đất ở khu vực có tính kiềm tương đối cao, khi làm đất chậu cần trộn thêm với xỉ than, nếu nước tưới cũng bị nhiễm mặn, cần phải tưới thêm Ferruos sulfate để cải tạo độ pH trong đất chậu.

Phật thủ trồng trong chậu 1 năm ra rễ 3 lần, và ra ngọn 3 lần, ngọn mùa xuân, ở trong nhà kính, cành nhỏ dài, mảnh mai, lá mỏng, nếu không để lấp chỗ trống hoặc nuôi dưỡng cành quả gần đó, thì thông thường đều tiến hành cắt bỏ vào trước trung tuần tháng 3. Ngọn mùa hè ra vào trước hoặc sau 1 tháng 5, thông thường không được làm cành mẹ cho năm sau, và cắt bỏ vào trung tuần tháng 6. Ngọn mùa hè ra vào sau Lập thu (ngày 7 tháng 8), do cành to khỏe, đốt ngắn, chắc, lá nhỏ, dày, vì vậy trừ những cành nhỏ yếu bị cắt ra thì thông thường đều được giữ lại làm cành mẹ kết quả vào năm sau.

Làm thế nào để khắc phục được tình trạng Phật thủ bị rụng lá vào mùa đông? Sau khi chuyển cây vào trong nhà kính một thời gian ngắn, các lá xanh tươi bắt đầu bị rụng, có thể là do nhiệt độ trong nhà kính quá cao gây ra; Trường hợp khi chuyển cây vào trong nhà kính lá chưa bị

rụng, đến Lập xuân (ngày 4 tháng 2) mới bắt đầu rụng thì có thể do trong nhà kính điều kiện thoáng gió không tốt; Nếu như lá bị chết trên cây, có thể là do khi mở cửa sổ gió lạnh thổi vào nên lá bị chết; Nếu như lá bị héo vàng, mềm thì có thể do việc tưới nước cho cây trong thời gian để trong nhà kính không được đều gây ra. Tuổi thọ của lá Phật thủ thông thường là 1 năm cho đến 1,5 năm, những lá ở các vị trí khác nhau lần lượt rụng, là hiện tượng rụng lá bình thường. Nếu như do việc chăm sóc không tốt, ngọn ra vào mùa thu và ngọn ra vào mùa hè sẽ bị rụng nhiều lá, khi số lượng lá bị rụng vượt quá 60%, thì sẽ gây ảnh hưởng rất lớn đến việc ra quả của cây, muốn bảo vệ hoa và quả, trước tiên phải bảo vệ lá, nếu lá ít hoặc không có lá thì không thể bảo đảm là có hoa và có quả. Cách bảo vệ lá: Thứ nhất, ngọn mùa xuân, ngọn mùa hè sau khi tiến hành cắt kịp thời, đến Lập hạ (ngày 5 tháng 5) lại tiếp tục cắt tỉa 1 lần nữa, có như vậy lá mọc trên ngọn mùa thu sẽ có thể qua được đông. Thứ hai, cần kiểm soát nhiệt độ trong nhà kính từ 4 - 15^{0}C. Thứ ba, cần kịp thời mở cửa giúp thông thoáng gió. Thứ tư, khi mở cửa để cho thông gió cần lưu ý không được để gió lạnh thổi trực tiếp. Thứ năm, thông thường mùa đông cần kiểm soát nước tưới, đảm bảo hàm lượng nước trong đất khoảng 50%, nếu như phát hiện đất chậu quá khô, chỉ được tưới 7 phần nước, cách 1 ngày tưới nước 1 lần để tránh nước tưới quá đẫm, nếu không lá trên ngọn sẽ bị rụng.

Giữ lại hoa ra vào tháng nào thì tốt? Hoa ra vào tháng 3 - 4, nhị đực nhiều, đậu ít quả, nếu như có đậu quả thì quả không mọc được thành dạng tay hoặc hình dạng rất xấu. Hoa ra vào tháng 5, tuy nhiều hoa nhưng đậu ít quả, quả nhỏ, không mọng, quả khi chín tương đối khô, không

để được. Hoa ra vào tháng 6 cho đến tháng 7, mặc dù hoa ít nhưng đa số mọc đơn, nhiều nhị cái, nên tỷ lệ đậu quả lớn, quả to và đẹp, mọc rõ ngón tay, nhẵn bóng, màu sắc đẹp. Quả đậu từ tháng 7 cho đến trước Lập thu (ngày 7 tháng 8), được gọi là Phục quả, khi đó hoa mọc thưa, tỷ lệ đậu quả lớn, quả to, nhiều ngón tay, hình dạng đẹp. Quả đậu sau Lập thu (ngày 7 tháng 8), được gọi là Thu quả, thời kỳ sinh trưởng dài, quả không đẹp.

Sau Sương giáng (ngày 23 tháng 10) cần chuyển Phật thủ vào trong nhà kính, nhiệt độ trong nhà kính duy trì 4 - 15^{0}C, đặt ở chỗ có ánh nắng chiếu vào, cần chú ý mở cửa để thông gió. Cách 3 ngày lại dùng nước ấm 10^{0}C để phun lên mặt lá để giúp lá được sạch đẹp. Giữ hàm lượng nước trong đất khoảng 50%, khi thấy khô cần lập tức tưới nước. Trước Lập xuân (ngày 4 tháng 2) tiến hành tưới nước vào buổi sáng, sau Lập xuân (ngày 4 tháng 2) tiến hành tưới nước vào buổi chiều, còn vào mùa đông không được bón phân.

Từ hạ tuần tháng 4 cho đến hạ tuần tháng 5 thì đưa Phật thủ ra ngoài trời, đặt ở chỗ có ánh nắng nhưng khuất gió, nếu như phát hiện lá non bị rủ, cần lập tức tưới nước và cần tưới đẫm 1 lần. Vào mùa hè, nhiệt độ lên đến trên 35^{0}C, cần lập tức phun nước hạ nhiệt độ hoặc chuyển cây vào chỗ râm mát. Chỉ cần giữ cho đất hơi ẩm là được, không được để quá ẩm hoặc quá khô. Căn cứ vào nhiệt độ thời tiết tăng cao mà tăng dần lượng nước tưới lên, vào mùa hè và mùa thu, lượng nước cần nhiều một chút, tốt nhất tiến hành tưới vào khoảng 4 giờ chiều. Nếu như trời nắng gắt, lượng nước trong chậu không đủ, không được tưới nước vào buổi trưa mà chỉ có thể phun nước vào quanh chậu để hạ nhiệt độ, tránh bị rụng lá.

Khi bón phân cho Phật thủ cần chú ý bón lót cho cây. Khi Phật thủ lên được 6 - 8 cành, thân cây to khoảng 2cm, có thể thay sang chậu có đường kính khoảng 25cm, đất chậu sử dụng hỗn hợp bao gồm: 40% - 50% phân khô, 10% xỉ than, 40% - 50% đất có tính acid. Thao tác thay chậu như sau: Trước tiên nhấc cây lên, bỏ vơi một số đất quanh gốc cũ, đặt vào trong chậu mới, dùng đất mới phối trộn vào xung quanh đáy của chậu để làm phân bón lót. Do lượng đất chậu có hạn, vì vậy cần không ngừng tăng lượng phân bón mới có thể đảm bảo cho Phật thủ sinh trưởng bình thường. Để bón thúc, sử dụng nước ủ bã mè hoặc bã đậu, độ đậm nhạt phụ thuộc vào nhiệt độ và tình hình sinh trưởng của Phật thủ. Tháng 5 - 6, lấy 1 - 1,5kg phân hữu cơ ngâm với 50kg nước; Tháng 6 - 7, lấy 5 - 7,5kg phân hữu cơ ngâm với 50kg nước; Tháng 7 - 8, lấy 10kg phân bánh ngâm với 50kg nước. Ngâm 1 - 2 tháng, thời gian ngâm càng lâu càng tốt, khi tưới cần tưới loãng. Khi mới mọc mầm không được bón thúc, tránh để rễ non bị chết xót, khi chồi ngọn mùa thu đã lên đủ, cần ngừng bón thúc, để tránh mọc thêm cành gây lãng phí dưỡng chất. Phân bón thúc có thể sử dụng phân hữu cơ, bón vào trong đất xung quanh rễ.

Phương pháp nhân giống

Sử dụng phương pháp ghép dính, ghép cắt, giâm và chiết.

Ghép dính vỏ đậy đầu: Đầu năm, tiến hành đánh cây Câu quất ươm lên chậu, chú ý đánh cụm đất có đường kính khoảng 10 - 15cm, đợi khi cây lên cao được 30cm thì ngắt ngọn, kích thích thân phát triển to để làm gốc ghép. Đến tháng 6 - 7 năm sau tiến hành ghép dính. Trên đoạn

thân cách mặt đất 10 - 15cm cắt bỏ phần thân trên, để gốc ghép lại gần cây mẹ, dùng dao ghép gọt hơi vát hai bên của gốc ghép, một mặt có miệng dao dài 3cm, mặt kia có miệng dao ngắn 2cm. Sau đó trên cành ghép, dùng dao rạch 1 đường thẳng vào cả phần gỗ bên trong rạch theo chiều từ dưới lên trên, sau đó đưa dao lại, cắt bỏ phần dính ruột gỗ, chú ý không được gọt phạm sâu lên phần vỏ, đồng thời độ dài miệng gọt trên cành ghép cần dài hơn một chút so với trên gốc ghép, chỉ cần đậy được miệng rạch ngắn của gốc ghép là được. Đặt hai miệng rạch sao cho khớp với nhau, sau đó dùng dây đay quấn chặt, bên ngoài bọc một lớp nylông mỏng để giữ ẩm. Khoảng 30 - 40 ngày sau thì miệng ghép lành, có thể tiến hành cắt cành ghép khỏi cây mẹ, đặt ở chỗ râm mát 1 tuần, chú ý cung cấp đủ nước cho cây.

Ghép cắt: Thích hợp tiến hành vào khoảng Tết Thanh minh (ngày 4 tháng 4) cho đến Cốc vũ (ngày 20 tháng 4). Dùng Câu quất để làm gốc ghép. Trên đoạn cách mặt đất khoảng 5cm tiến hành cắt bỏ phần thân trên, đoạn bằng 1/3 đường kính của gốc ghép, dùng dao chẻ một đường dài 3cm xuống dưới, tiếp tục lấy dao rạch vát 2 mặt bên của cành ghép, tạo thành hình chêm, rạch xong đưa cành ghép vào trong chỗ vừa rạch của gốc ghép, phía trên giữ lại 2 chồi, đặt sao cho 2 mặt vừa rạch của gốc ghép và cành ghép khớp với nhau, dùng dây đay quấn chặt, dùng bùn ướt đắp lên trên miệng ghép, cuối cùng là dùng đất ẩm đắp kín cành ghép, bằng cách này sẽ khiến chồi ghép mọc rễ và nảy mầm. Khi cành ghép lên được 30cm thì có thể bỏ lớp đất đậy ra. Đến tháng 8 thì tách cây đem đi trồng lên chậu, đặt ở chỗ râm mát từ 3 - 5 ngày.

Ghép dính kết hợp giâm: Trước tiên tiến hành ghép dính (Thực hiện giống phần trên), sau khi cành ghép sống, không tiến hành cắt ở mối ghép mà tiến hành cắt xuống phía dưới đoạn cách mối ghép khoảng 12cm, để cắt cành ghép ra khỏi cây mẹ, sau đó cắm gốc cành ghép giâm vào chậu, nèn chặt đất và tưới nước. Về sau chăm sóc bình thường, đợi khi cây đã lên rễ tốt, mới tiến hành cắt ở mối ghép dính để tách lấy cây ra, cây được tách ra chính là cây ươm bằng ghép dính và ươm bằng phương pháp giâm.

Giâm cành: Thích hợp tiến hành vào khoảng tháng 5 - 6, chọn cành to khỏe, không sâu bệnh, cắt thành đoạn dài 12cm, có 3 - 4 chồi. Giâm sâu xuống 7 - 8cm, để hở 2 chồi bên trên, sau khi nèn đất xong, tưới đẫm nước, ban ngày thì che lán, ban đêm thì bỏ lán ra, hoặc cũng có thể dùng cành lá, cỏ đậy lên, trời khô nóng, hàng ngày đều phải tưới nước, khoảng 1 tháng thì cành giâm mọc rễ. Sau khi cành giâm lên, cách 7 - 10 ngày tưới nước 1 lần, sau Sương giáng (ngày 23 tháng 10) thì chuyển chậu vào trong nhà để qua đông.

Chiết cành: Chọn cành lên quá cao hoặc cành chọn để đậu quả, dùng dao gọt vát cành theo hướng từ dưới lên trên, rạch sâu đến phần cốt tủy, để cành bị rạch vào trong ống, buộc chặt phần dưới, dùng đất đổ đầy vào trong ống, tiếp tục buộc chặt phần trên, thiết kế que đỡ. Cần tưới nước hàng ngày. Nếu nhiệt độ cao, được cung cấp đủ nước thì khoảng 20 - 30 ngày thì cành chiết mọc rễ. Vào tháng 5 - 7, nhiệt độ cao, nên là thời gian thích hợp để thực hiện chiết. Nếu như trên cành chiết có quả, cần phải đợi quả chín vàng, khoảng 90 ngày mới tiến hành tách cành chiết ra khỏi cây mẹ.

Phương pháp phòng trừ sâu bệnh

Sâu hại chủ yếu của Phật thủ là nha trùng, nhện đỏ, rệp sáp... Nhện đỏ, nha trùng hại lá, hoa, quả non, gây rụng lá, ảnh hưởng đến đậu quả và giá trị thẩm mĩ của quả. Có thể sử dụng thuốc Dichlorovos pha với 1.000 lần nước để phun. Đối với rệp sáp, có thể sử dụng thuốc Phosmet pha với 1000 lần nước để phun, đồng thời cần tiến hành bắt sâu thủ công định kỳ.

Tác dụng

Phật thủ là cây cảnh ngắm quả nổi tiếng trồng trong nhà. Nếu dùng quả để pha trà hoặc ngâm rượu thì còn có tác dụng hoạt huyết. Đặc biệt quả có tác dụng tốt đối với lý khí, kiện tỳ, bình can, hoạt vị, chống nôn. Những năm gần đây Phật thủ còn được dùng để giảm huyết áp, có tác dụng hạ huyết áp rất nhanh.

13. Vạn tuế

Vạn tuế còn có tên là Thiết thúc, Phượng vĩ tiêu, Ti hỏa tiêu, thuộc họ Vạn tuế, chi Vạn tuế. Vạn tuế là cây thân gỗ nhỏ cao thường xanh, cao đến trên 3m. Rễ to, thân hình trụ, rất ít phân cành, bề mặt của thân bị các cuống lá bọc quanh. Lá kép lông chim to, mọc tập trung trên thân và đỉnh, dài khoảng 1m; Lá con có hình sợi, khi mới ra, lá con xoăn lại, càng về sau lá thẳng và càng cứng, phần ngọn nhọn, mép hơi quăn ra bên ngoài, có màu xanh thẫm, bóng, phía dưới gốc có một số lá nhỏ có dạng gai. Hoa mọc trên đỉnh, đơn tính, nhị cái nhị đực ở khác cây, hoa đực được tạo bởi các lá bào tử sắp xếp theo dạng xoắn ốc lên phía trên tạo thành hình trụ, cao đến 45cm, khi mới ra hoa có màu vàng tươi, về sau chuyển thành màu nâu

vàng; Mặt dưới của lá non có rất nhiều các túi phấn dạng hạt gạo màu vàng, trong túi phấn có rất nhiều phấn hoa, khi chín, đường chỉ phía sau sẽ bị nứt ra, đồng thời có mùi thơm giống dứa. Hoa cái được tạo bởi rất nhiều các lá bào tử to, mọc tập trung trên đỉnh ngọn tạo thành hình dẹt, có màu vàng trắng, khi nở giống hoa sen, màu sắc chuyển thành màu vàng xanh hơi nâu, phía trên đỉnh có màu xanh lam lục. Khi nở hoa có hình dạng rất đẹp; Trên lá bào tử to có nhiều lông, phía dưới có 3 - 5 noãn, sau khi thụ phấn xong thì ra hạt; Hạt có dạng quả, hình trứng dẹt, mỗi 1 hạt nặng khoảng 17g, lớp vỏ giả của hạt có màu đỏ cam, phôi nhũ có màu trắng.



Vạn tuế

Vạn tuế có xuất xứ ở miền Nam và các tỉnh phía Tây Nam Trung Quốc, có phân bố ở các khu vực nhiệt đới và cận nhiệt đới như Nhật Bản, Ấn Độ, Inđônêxia và các tỉnh Quảng Đông, Quảng Tây, Phúc Kiến, Vân Nam... nước này.

Phương pháp chăm sóc

Vạn tuế là cây ưa sáng, sinh trưởng tốt trong môi trường đất và đất cát ấm, ẩm, thoát nước tốt. Chịu được khô không chịu được rét, ở các khu vực ôn đới thường được trồng trong chậu, vào mùa đông chuyển cây vào trong nhà để qua đông, nhiệt độ duy trì trên 0^0C. Vạn tuế khi trồng trong chậu sinh trưởng chậm, cây cao khoảng 1m thì cần phải sinh trưởng trong 40 - 50 năm. Hoa kỳ không ổn định, nếu khí hậu thích hợp, phát triển đều thì khoảng trên 20 năm trở đi mỗi năm cây ra hoa 1 lần. Năm 1979, ở công viên Bích Sa Cương của thành phố Trịnh Châu, Trung Quốc có 6 cây Vạn tuế ra hoa, trong đó có 4 cây ra hoa đực, 2 cây ra hoa cái, cây có tuổi thọ khoảng 30 - 60 năm, sau khi qua thụ phấn thủ công hai cây hoa cái cho ra 276 hạt, hạt đem gieo lại mọc lên cây Vạn tuế con, sinh trưởng rất tốt. Trong 6 cây ra hoa có một cây ra hoa đực (khoảng 40 năm tuổi) vào năm 1981 lại tiếp tục cho hoa lần nữa.

Vạn tuế ở khu vực nhiệt đới và cận nhiệt đới, ở một số nơi có thể trồng được trên mặt đất, ở khu vực ôn đới phần lớn được trồng trong chậu, sau Sương giáng (ngày 23 tháng 10) thì chuyển vào trong nhà kính, nhiệt độ trong nhà kính để vượt đông cần trên 0^0C, đến Tết Thanh minh (ngày 4 tháng 4) năm sau khoảng tháng 4 thì chuyển cây ra ngoài trời. Tưới nước chỉ cần hơi ẩm là được, do mùa xuân là mùa sinh trưởng của cây vì cây cần tưới hơi nhiều nước, vào mùa thu cây sinh trưởng chậm dần, vì vậy cần kiểm soát lượng nước tưới. Phân bón có thể tưới các phân bón có tính chua để bón thúc (tức: Phân hóa học 5kg, muối sắt vô cơ Ferrous sulfate 500g, nước 50kg, ủ hoai xong thì

đem bón). Vạn tuế sinh trưởng chậm, vì vậy có thể 3 - 4 năm mới cần thay chậu và đổ thêm đất 1 lần, đất chậu sử dụng đất cát màu mỡ, đồng thời dùng bột móng gia súc và bột mạt sắt nhỏ để làm phân bón lót.

Phương pháp nhân giống

Sử dụng phương pháp gieo hạt, phương pháp tách chồi và phương pháp chôn thân để nhân giống.

Gieo hạt: Sau khi tiến hành thụ phấn thủ công cho ra hạt, tiến hành thu lượm hạt để đem gieo. Do hạt Vạn tuế có vỏ cứng vì vậy có thể sử dụng phương pháp vỏ vỡ để xử lý hạt giống tức là: Đem bỏ hết phần lớp vỏ giả màu đỏ cam ra, sau đó dùng dao tách lớp vỏ cứng vỡ ra để có thể cho nước thấm vào trong, cuối cùng đem hạt vùi xuống dưới đất trộn bởi 1/2 đất cát và 1/2 đất vườn. Phủ lớp đất dày gấp hai lần hạt giống là được, khi nhiệt độ trong đất lên đến 28^0C mầm lên nhiều nhất. Thời gian từ khi gieo hạt đến khi lên mầm là 5 - 7 tháng.

Tách chồi: Đây là một phương pháp thường dùng nhất, nhưng do chồi tách thường ít, vì vậy không thể nhân giống với số lượng nhiều như ở phương pháp gieo hạt. Phương pháp tách chồi tiến hành vào Lập hạ (ngày 5 tháng 5), lấy dao tách lấy những chồi hình cầu, sau đó gieo vào trong đất cát, cho một nửa xuống dưới đất, khi tách chồi cố gắng để miệng cắt hơi nhỏ, như vậy chồi sẽ dễ sống, ngược lại miệng cắt to, chồi dễ bị chết. Chồi bình thường khi sống trên cây mẹ sinh trưởng rất nhanh, nhưng khi tách ra trồng độc lập thì lại lên rất chậm, vì vậy thông thường để chồi sinh trưởng trên cây mẹ khoảng 3 năm mới tiến hành tách chồi, trồng xong đặt dưới lán che, chú ý tưới nước, nhưng không được để tích nước trong chậu, nếu mưa xong

cần lập tức đổ nước trong chậu ra, nếu không sẽ bị thối. Thông thường 2 - 3 tháng thì chồi mọc rễ, nhưng cũng có chồi đến tận mùa xuân năm sau mới mọc rễ, thậm chí còn phải mất thời gian dài hơn nữa mới có thể mọc rễ và ra lá.

Chôn thân: Cắt thân Vạn tuế thành đoạn dài 10 - 15cm sau đó vùi xuống đất cát, cần chú ý tưới nước, không được tưới nhiều, nếu không sẽ bị thối. Khi xung quanh thân mọc ra rất nhiều chồi thì có thể tiến hành tách đi trồng.

Phương pháp phòng trừ sâu bệnh

Sau khi vào mùa đông nếu chỗ để Vạn tuế không thoáng gió sẽ bị rệp sáp gây hại. Nếu phát sinh có thể dùng Dichlorovos pha với 1.000 lần nước để phun.

Tác dụng

Vạn tuế là cây cảnh thường xanh rất quý, lá kép dạng lông chim to, có màu xanh quanh năm và mang một phong cách độc đáo, được nhiều người yêu thích, thông thường cây được đặt trong hội trường, những công trình lớn, nhà tầng, vườn cây cảnh rộng, cạnh cột đá. Lá kép dạng lông chim có thể dùng phối hợp các loại hoa khác để tạo thành bó hoa, giỏ hoa hoặc dùng để trang trí các vật phẩm rất đẹp. Hoa, lá Vạn tuế đều có thể làm thuốc, có tác dụng cầm máu, trị ho.

14. Mật cật nhỏ

Mật cật nhỏ thuộc họ Cọ, chi Mật cật nhỏ. Có xuất xứ ở Trung Quốc, trong các công viên của miền Bắc nước này loại cây này thường được trồng trong chậu làm cảnh.

Mật cật nhỏ là cây thân gỗ dạng bụi thường xanh. Thân mọc thành khóm, tương đối nhỏ, có đốt, màu xanh,

giống thân tre trúc, có mo lá màu nâu dạng lưới, cao đến 2m; Cuống lá nhỏ dài, khi lá chưa đua ra cuống bị kẹp ở bên trong; Sau khi đua ra, gốc lá tẽ ra song song; Phiến lá xẻ thùy sâu gần đến phần gốc lá; có 7 - 20 thùy, mỗi thùy đều có hình dải dài, mép xẻ răng cưa nhỏ, hoa tự dạng bông lúa, mọc ở nách lá, hoa đực hoa cái mọc ở các cây khác nhau, hoa có màu vàng nhạt, thời kỳ ra hoa vào tháng 5 - 7, quả mọng.

Mật cật nhỏ ưa ánh nắng, ưa khí hậu ấm ẩm. Yêu cầu đất trồng luôn ẩm. Ưa đất màu sâu và hơi đất sét.

Mật cật nhỏ có khả năng thích ứng tốt, chăm sóc đơn giản. Khi tách trồng lên chậu có thể bón một ít phân bón lót vào trong chậu. Đợi đến khi mọc rễ mới có thể cách 1 - 2 tuần tưới nước phân ủ loãng 1 lần để kích thích cây sinh trưởng tốt. Vào mùa đông cần chuyển vào trong nhà kính để cây qua đông. Trong thời gian để qua đông, cần giảm thiểu lượng phân bón.



Mật cật nhỏ

Phương pháp nhân giống sử dụng phương pháp tách cây.

Tác dụng

Mật cật nhỏ là loại cây có vẻ đẹp thanh tao nho nhã, hình dáng đẹp thường được đặt ở cổng lớn hoặc trong hội trường.

15. Ngọc lan trắng

Ngọc lan trắng còn có tên là hoa Ngọc lan trắng, có xuất xứ ở Inđônêxia và được trồng nhiều ở Trung Quốc.



Ngọc lan trắng

Ngọc lan trắng là cây thân gỗ cao to thường xanh. Cây có thể cao đến hơn 20 m, cây được trồng trong chậu ở miền Bắc Trung Quốc có chiều cao khoảng 2 m, lá tương đối thưa, có hình kim to bản dạng trứng, dài 15 - 25cm. Mùa hoa khoảng tháng 6 - 10, bông hoa nhỏ xen giữa những phiến lá to, càng khiến Ngọc lan trắng có vẻ đẹp độc đáo, đặc biệt vào mùa thu, đó là thời gian Ngọc lan trắng nở đẹp nhất. Cánh hoa Ngọc lan trắng dày mập, thời kỳ ra nụ tương đối dài, đến một thời điểm nhất định thì nở ra, hoa có màu trắng sữa, thời gian nở dài, có mùi thơm rất đặc biệt.

Ngọc lan trắng là cây ưa ấm, không chịu được rét, cây được trồng trong chậu thông thường sống được khoảng vài chục năm.

Phương pháp chăm sóc

Ngọc lan trắng ưa trồng trong đất bùn keo. Khi trồng lên chậu, cần chọn chậu phù hợp, lót mảnh sành trên miệng thoát nước dưới đáy chậu để giúp thoát nước tốt. Ngọc lan trắng sinh trưởng tương đối chậm, vì vậy 2 - 3

năm mới thay chậu 1 lần, thời gian thích hợp để tiến hành thay chậu là 2 mùa xuân và mùa đông, sau khi thay chậu xong cần tưới đủ nước.

Phân bón thích hợp dùng đỗ đen, bã dầu, bã đậu. Để dùng đỗ đen, trước tiên đem luộc nhừ đỗ đen, đổ nước vào (nhiều hơn gấp 1 lần đỗ), ngâm 2 - 3 ngày sau thì đem bón. Vào mùa xuân, khi mầm bắt đầu nhú ra, dùng 4% nước đỗ đen hòa lẫn với 96% nước sạch để tưới, mỗi tháng tưới 2 lần, sau Lập thu (ngày 7 tháng 8) chỉ cần tưới nước, không cần bón phân.

Lượng nước tưới cần căn cứ vào tình hình thời tiết cụ thể, vào mùa hè và mùa thu cần chăm tưới nước. Sau khi thời tiết mát mẻ hoặc vào mùa đông, có thể cách 5 - 10 ngày mới tưới nước 1 lần. Chú ý không được để tích nước trong chậu, nhằm tránh thối rễ.

Do Ngọc lan trắng ưa ánh nắng không chịu được rét, vì vậy vào mùa đông cần để cây vào trong nhà kính, nhiệt độ trong nhà kính duy trì trong khoảng 15^0C. Hàng năm vào Hàn lộ (ngày 8 tháng 10) thì chuyển cây vào trong nhà kính, sau Tiểu mãn (ngày 21 tháng 5) lại chuyển ra khỏi nhà kính, sau khi đưa ra ngoài trời cần đặt ở chỗ khuất gió và bán râm.

Phương pháp nhân giống

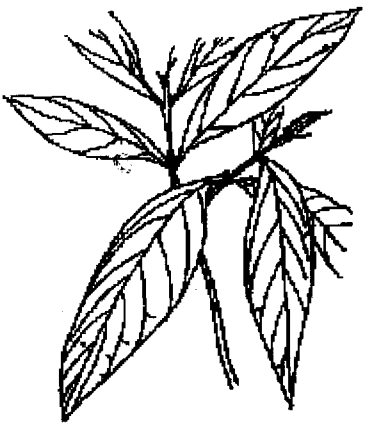
Có thể sử dụng phương pháp giâm, chiết, ghép dính... để tiến hành nhân giống. Đối với vùng có khí hậu cận nhiệt đới sử dụng phương pháp ghép dính cho hiệu quả tương đối tốt, khi ghép dính, thông thường sử dụng Vọng xuân ngọc lan để làm gốc ghép, tiến hành vào tháng 6, ghép xong khoảng 90 ngày sau thì miệng ghép lành và có thể tách khỏi cây mẹ.

Phương pháp phòng trừ sâu bệnh

Khi lá Ngọc lan trắng bị vàng, có thể dùng 250 g Sắt Sunphát với 50 lít nước để tưới, hoặc có thể rắc một ít bột Sắt Sunphát lên trên mặt chậu. Qua cách xử lý như vậy vài lần là có thể giúp lá vàng trở lại màu xanh, khôi phục trạng thái bình thường.

16. Cây Đơn tướng quân

Cây Đơn tướng quân (Quế lưng đỏ) còn có tên là Thanh tử mộc, Quế bội hồng, Đông dương quế hoa, thuộc họ Đại kích, chi Thổ trầm hương.



Cây Đơn tướng quân

Cây Đơn tướng quân là cây thân gỗ dạng bụi thường xanh, cây cao 60 - 100cm. Cành cứng, màu xám sắt. Lá mọc đối, hình tròn trứng, hai đầu hơi nhọn, lá mọc dày và nhiều, tương tự với hoa Quế. Bề mặt lá có màu xanh thẫm, nhưng mặt sau của lá lại có màu đỏ tím tươi, tạo cho lá có hình thái độc đáo, và rất đẹp mắt, cũng chính vì vậy mà có tên là cây Đơn tướng quân. Hình dạng của hoa cây Đơn tướng quân tương tự với hoa Quế, nhưng to hơn hoa Quế gấp 2 - 3 lần. Hoa mọc thưa hơn so với của hoa Quế, lúc mới nở có màu vàng nhạt, cuối cùng có màu trắng. Hàng năm ra hoa vào tháng 7 - 8, hoa nở khoảng 1 tháng.

Phương pháp chăm sóc

Cây Đơn tướng quân có xuất xứ ở Việt Nam nước ta, ở Trung Quốc các địa phương đều có trồng loại cây này, đặc biệt là ở phía Nam, là cây không chịu được rét, không chịu được ẩm ướt, chịu được râm, kỵ nắng gắt, ưa đất màu mỡ. Vào ngày mùa hè nắng gắt, cần che bạt, tránh ánh nắng chiếu trực tiếp.

Cây Đơn tướng quân là loại thực vật không chịu được rét, vào mùa đông, có thể chuyển cây vào trong nhà, nhiệt độ trong nhà duy trì khoảng 7 - 10^0C, nếu như nhiệt độ quá cao sẽ khiến lá bị rụng, trước khi cho vào trong nhà 1 lần nước ủ mè loãng. Sau Tết Thanh minh (ngày 4 tháng 4) thì đưa cây ra ngoài trời và tiến hành bón thúc 1 lần. Đến tháng 7 tiến hành bón phân liên tục 2 lần. Kết hợp bón phân với tưới nước. Không được tưới quá nhiều nước, nếu không sẽ khiến màu sắc của lá từ màu xanh thẫm chuyển sang xanh nhạt, từ phần đỉnh của cành xuống phía dưới, cây bị khô và chết.

Phương pháp nhân giống

Thường sử dụng phương pháp tách rễ. Vào tháng 3 - 4 hàng năm tách cây già ra thành 3 - 4 cây con, sau đó mang đi trồng, trồng xong cần tưới đẫm nước.

17. Cây Xương rắn

Cây Xương rắn còn có tên là Xương rồng Bát tiên, Xương rồng Tàu, Diệp tiên nhân chưởng, Hổ kích mai, thuộc họ Đại kích, chi Đại kích, có xuất xứ ở vùng nhiệt đới. Ở các tỉnh Quảng Đông, Quảng Tây, Vân Nam của Trung Quốc loại cây này đều được trồng trên mặt đất, ngược lại ở khu vực phía Bắc lại thường trồng trong chậu.

Cây Xương rắn là cây bụi. Thân có màu nâu, lá mọc dày và có gai cứng, hàng năm ra hoa vào khoảng tháng 3, bông hoa tương đối nhỏ, cuống hoa dài, màu sắc của hoa có màu đỏ tươi hoặc màu đỏ cam, mọc trên đỉnh cành. Hoa kỳ tương đối dài, có thể nở liên tục đến tháng 12. Nhưng ra nhiều nhất là vào mùa xuân.



Cây Xương rắn

Cây Xương rắn sinh trưởng chậm, những cành mới ra mỗi năm ngọn có thể dài dược 10 - 15cm. Tuổi thọ của cây tương đối dài, có thể lên đến vài chục năm, vì vậy nó thường được tạo thành các chậu cảnh với nhiều hình dạng khác nhau. Cây Xương rắn ưa ánh nắng chiếu trực tiếp và môi trường thoáng khí, hoa của nó càng ở chỗ có nhiều ánh sáng càng có màu sắc đẹp mà lại lâu tàn; Nếu như cây trồng chỗ râm, màu sắc của hoa sẽ bị nhạt đi.

Phương pháp chăm sóc

Do bên trong thân cây Xương rắn có chứa nhiều nước, vì vậy chậu trồng không được để ẩm trong thời gian dài, mà khi thấy chậu khô mới tiến hành tưới nước, tưới đậm 1 lần, nếu không rễ sẽ bị thối. Cây Xương rắn không chịu được rét, vì vậy trước Sương giáng (ngày 23 tháng 10) cần chuyển cây vào trong nhà để chăm sóc, nhiệt độ trong nhà yêu cầu từ 20 - 25^{0}C. Hàng năm đến Tết Thanh minh (ngày 4 tháng 4) thì có thể chuyển chậu ra ngoài đặt ở chỗ

có ánh nắng. Đối với việc bón thúc, tốt nhất sử dụng phân người và phân gia súc, không được sử dụng các loại phân bón có chất dầu mỡ để tránh bị thối gốc.

Hoa Cây Xương rắn mọc tập trung trên đỉnh cành, nếu như không cắt tỉa, sẽ dẫn đến cành chính thì quá dài mà nhánh và hoa lại ít. Vì vậy hàng năm vào tháng 6 - 7 tiến hành cắt vơi những cành quá dài, những cành mọc không đều, dưới miệng cắt có thể đẻ ra được hai cành ra hoa mới. Những cành bị cắt có thể tận dụng làm cành ghép hoặc cành giâm để nhân giống.

Phương pháp nhân giống

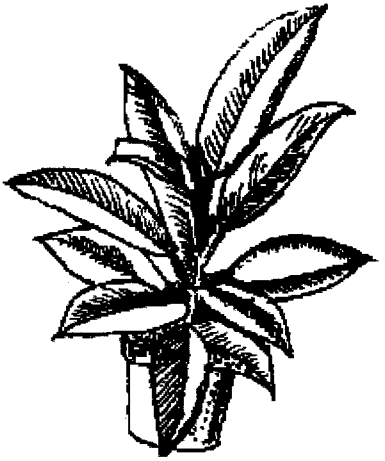
Thường sử dụng phương pháp giâm, hàng năm vào khoảng tháng 8, cắt lấy cành dài 8 - 10cm trên đỉnh cây để làm cành giâm, đặt ở chỗ râm mát 1 ngày, đợi cho đến khi nhựa màu trắng chảy ra ở miệng cắt khô lại, cành héo đi thì mới tiến hành giâm. Nên giâm vào đất cát sông rửa sạch. Khi giâm không cần phải cắt bỏ những gai cứng phía dưới gốc cành giâm, cắm sâu 1/2 tháng, khoảng cách giâm là 5cm x 6cm. Giâm xong cần lập tức tưới đẫm nước, về sau cứ thấy đất chậu hơi khô thì tưới nước, sao cho đất chậu vừa khô vừa ẩm. Nếu như để đất chậu quá ẩm, dễ khiến cành giâm bị thối, ảnh hưởng đến khả năng sống. Giâm khoảng 2 tháng thì cành giâm mọc rễ, đến mùa xuân năm sau khoảng tháng 4 - 5 thì có thể đánh đi trồng.

Phương pháp phòng trừ sâu bệnh

Vào mùa hè Cây Xương rắn thường bị nhện đỏ gây hại, có thể dùng Dichlorovos pha loãng với 1000 lần nước để phun.

18. Đa búp đỏ

Đa búp đỏ thuộc họ Dâu, chi Đa, có nguồn gốc ở Ấn Độ, là cây thân gỗ cao, ưa ánh nắng, ẩm và nhiệt độ cao. Ở khu vực cận nhiệt đới, thời tiết lạnh, cây cao được 1 - 2m, không ra hoa, lá mập, to bản, bóng, xanh quanh năm. Lá dài khoảng 21 - 24cm, rộng 6 - 9cm, khi mới ra, lá có màu đỏ vàng, về sau dần dần chuyển sang màu xanh đen.



Đa búp đỏ

Phương pháp chăm sóc

Đa búp đỏ thường được trồng trong chậu, mùa đông chuyển vào trong nhà. Nhiệt độ trong nhà khoảng 10 - 15^0C sẽ duy trì được hiện trạng. Trong trường hợp điều kiện nhiệt độ dưới 3^0C, lá sẽ chuyển sang màu đen và dẫn đến rụng. Nếu nhiệt độ cao tới 25 - 35^0C, cây vẫn sinh trưởng bình thường. Trong quá trình sinh trưởng, mỗi năm bón thúc 3 - 4 lần bằng phân hữu cơ khô, bã đậu và bã mè. Mỗi ngày tưới nước 1 lần, vào mùa đông 2 - 3 ngày tưới nước 1 lần với lượng vừa phải, không được tưới nhiều, nếu không lá sẽ bị rụng. Tuy nhiên cũng không được thiếu phân và thiếu nước, nếu không lá cũng sẽ bị vàng và rụng.

Đến Cốc vũ (ngày 20 tháng 4) cần mở cửa để cho thông gió, hạ nhiệt độ, giúp cây dần dần thích ứng với không khí

bên ngoài, đến mùa hè nhiệt độ càng tăng cao thì chồi trên đỉnh càng phát triển to.

Khi cây cao được hơn 1m, cần cắt tỉa vơi những cành phía dưới, kích thích những nhánh phụ sinh trưởng, thông thường 2 - 3 năm cắt tỉa 1 cành 1 lần. Sau khi cắt tỉa, sẽ có nhiều nhựa trắng chảy ra chỗ miệng vết cắt, vì vậy cần dùng bùn keo đắp lên, đề phòng ảnh hưởng đến sự sinh trưởng của cây.

Phương pháp nhân giống

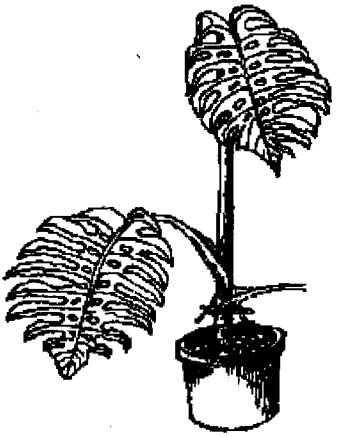
Sử dụng phương pháp giâm, phương pháp chôn cành, trong đó sử dụng phương pháp chiết cành có hiệu quả tốt hơn. Thao tác chiết giống với phần giới thiệu bên trên. Phương pháp giâm, thông thường tiến hành vào hạ tuần tháng 5 đến thượng tuần tháng 6. Đất chậu sử dụng đất bùn keo (hoặc đất cát cũng được). Để giâm nên phần giữa của cành to khỏe 2 năm tuổi, sau khi cắt chỗ 3 lá, dùng bùn keo đắp lên trên miệng cắt, để tránh bị chảy nhựa, ảnh hưởng đến khả năng sống, cành giâm cần có 3 - 4 lá. Khi giâm, đem buộc lá lại, giâm xong để chậu vào chỗ bán râm, tưới đẫm nước, sau 1 tháng thì cành giâm mọc rễ và ra chồi. Khi chồi lên được khoảng 15cm (khoảng 3 tháng) thì có thể đánh đi trồng. Khi cây cao được hơn 1m, trong giai đoạn này cần thay chậu 2 lần, tiến hành trước hoặc sau Lập hạ (ngày 5 tháng 5). Phân bón lót sử dụng phân hữu cơ khô và bột móng gia súc.

Tác dụng

Đa búp đỏ thích hợp trồng cảnh trong sân rất đẹp. Ngoài ra nó cũng còn có thể được đặt trong phòng lớn, phòng sách hoặc trong hội trường.

19. Trúc lưng rùa

Trúc lưng rùa còn có tên là Bồng lai tiêu, Lan dây điện, Đoàn long trúc, thuộc họ Thiên nam tinh, chi Bồng lai tiêu. Có xuất xứ ở trong rừng nhiệt đới của Trung Quốc.



Trúc lưng rùa

Trúc lưng rùa là cây thân leo thường xanh sống lâu năm, thân có đốt, rễ phụ dài có dạng dây thừng, cuống lá dài, khi cây còn non, lá có hình trái tim, không có lỗ. Lớn lên, lá có hình bầu dục, bóng và cứng, trên mặt lá xẻ nhiều thùy, rất giống với đường vằn trên lưng rùa. Hoa của nó có dạng phiến đế hoa, màu vàng nhạt, hoa tự mọng, có hình trụ tròn, ngắn hơn bao lá, ra hoa vào mùa hè. Rễ phụ dài và rủ xuống, hình dạng cây rất độc đáo, là một loại cây trồng trong chậu làm cảnh rất đẹp.

Phương pháp chăm sóc

Đất trồng cần sử dụng đất màu mỡ, thoát nước tốt. Để phối trộn đất, sử dụng 30% phân khô, 30% đất mùn, 40% đất cát. Trúc lưng rùa cần tương đối nhiều nước, vào mùa hè, mỗi ngày tưới nước 2 lần, vào trước 8 giờ sáng và sau 5 giờ chiều. Vào mùa xuân và mùa thu, mỗi ngày tưới nước 1 lần. Hàng năm trước Hàn lộ (ngày 8 tháng 10) phải chuyển cây vào trong nhà, nhiệt độ trong nhà khoảng 15^0C. Vào mùa hè, có thể chuyển cây ra ngoài nhà, đặt dưới lán che.

Phương pháp nhân giống

Do gốc của Trúc lưng rùa không đẻ cây con, hơn nữa ở vùng nhiệt đới cây hơi khó đậu quả, vì vậy không nên sử dụng được phương pháp tách cây và phương pháp gieo hạt, mà nên sử dụng phương pháp chôn cành. Phương pháp chôn cành rất đơn giản. Hàng năm vào tháng 5 - 8, đặt một chậu khác cạnh chậu cây định chôn, đợi cho đến khi thân của nó bò đến trung tâm của chậu thì chôn thân của nó xuống. Để kích thích mọc rễ, chỗ cành chôn, dùng dao rạch 4 - 5 miệng nhỏ ở đoạn 1/3 cành. Khoảng 3 tháng sau thì có thể tách khỏi cây mẹ, cây con vẫn sinh trưởng khỏe như thường. Còn cành bị chôn cũng vẫn tiếp tục sinh trưởng đẻ chồi.

Tác dụng

Trúc lưng rùa là cây cảnh ngắm lá, tán cây hùng vĩ, hình dạng lá độc đáo, rất thích hợp đặt trong công viên, hội trường trong sân. Trúc lưng rùa chịu được bán râm, vì vậy có thể bày làm cây xanh trong phòng lớn, phòng sách, nhà ăn...

20. Hoa Ngũ sắc

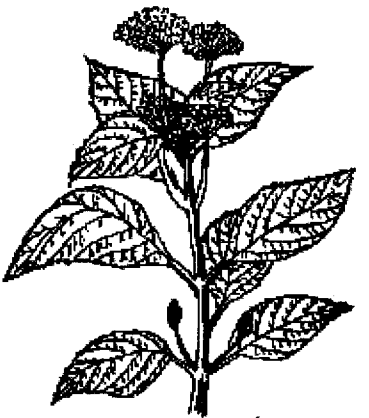
Hoa Ngũ sắc còn có tên là Mã anh đan, Thập biến hoa, hoa Thuyền rồng, cỏ Như ý, thuộc họ Cỏ roi ngựa, chi Mã anh đan. Có xuất xứ ở vùng nhiệt đới châu Mỹ. Ở Trung Quốc được trồng nhiều ở khu vực tỉnh Quảng Đông.

Hoa Ngũ sắc là cây mọc bụi nhỏ thường xanh, cây cao khoảng 2m. Cành mọc đối, cành già có hình 4 cạnh. Lá đơn mọc đối, hình trứng, mặt lá ráp, có mùi đặc biệt, khá khó chịu. Chùm hoa có dạng ô, mọc ở trên đỉnh cành hoặc

ở nách lá, phía bên trên có rất nhiều các bông hoa nhỏ tọa thành chùm. Màu sắc của hoa phong phú đa dạng, khi mới nở hoa có màu vàng hoặc màu hồng, dần dần hoa chuyển sang màu đỏ cam hoặc đỏ tươi, ở giữa còn lẫn màu xanh lam. Thời kỳ ra hoa khoảng tháng 6 - 10. Sau khi ra hoa xong, cây cho quả nhỏ hình cầu.

Hoa Ngũ sắc là cây ưa môi trường có nhiều ánh nắng, ấm, ẩm. Không chịu được rét, mùa đông cần chuyển vào trong nhà, nhiệt độ duy trì trên 12^0C, nếu không lá dễ bị rụng. Nhiệt độ thích hợp cho hoa nở là 20 - 25^0C.

Phương pháp chăm sóc



Hoa Ngũ sắc

Hoa Ngũ sắc là cây sống khỏe, chăm sóc đơn giản. Vào mùa hè, cây để dưới nắng vẫn có thể sinh trưởng. Do lá của nó ráp, lượng nước bốc hơi lớn, vì vậy cần chú ý bổ sung đủ nước. Cách 10 - 15 ngày tưới nước phân hữu cơ loãng 1 lần. Vào mùa mưa có thể bón phân cục với lượng vừa phải, để đáp ứng nhu cầu sinh trưởng. Hoa Ngũ sắc không chịu được rét, chỉ cần gặp sương nhẹ là lá có thể bị vàng khô. Chính vì vậy, đến hạ tuần tháng 10 cần chuyển cây vào trong nhà để qua đông. Trước khi đưa vào trong nhà cần tiến hành cắt tỉa sâu, nếu tán cây mọc tốt, cây ra hoa ít, đến mùa xuân khoảng hạ tuần tháng 4 thì chuyển cây ra khỏi nhà. Hàng năm sau khi đưa cây ra

ngoài trời cần tiến hành thay chậu 1 lần, khi thay chậu cần bổ sung thêm đất màu mỡ, tơi xốp.

Phương pháp nhân giống

Thường sử dụng phương pháp gieo hạt và phương pháp giâm.

Gieo hạt: Được sử dụng nhiều ở vùng nhiệt đới. Sau khi thu hoạch hạt, khoảng cuối thu có thể tiến hành gieo vào trong nhà kính có nhiệt độ cao, cũng có thể gieo vào mùa xuân. Cây con gieo bằng hạt có thể đánh trồng lên chậu, bón phân tưới nước vừa phải, đến khoảng tháng 9 trong năm thì có thể ra hoa.

Giâm cành: Thường được sử dụng vùng có khí hậu cận nhiệt đới. Vào tháng 5, cắt lấy cành 1 năm tuổi, dài 10 - 15cm làm cành giâm, mỗi cành có 3 - 4 chồi, cắm vào trong đất cát, giữ ẩm thường xuyên cho luống giâm, khoảng 40 - 50 ngày sau thì cành giâm mọc rễ, đồng thời ra nhánh mới.

Phương pháp phòng trừ sâu bệnh

Hoa Ngũ sắc ít bị sâu bệnh hại, chỉ đôi khi bị nhện đỏ gây hại vào mùa hè, khi bị nhện đỏ có thể dùng Dicofol 40% pha với 1000 lần nước để phun.

Tác dụng

Hoa Ngũ sắc nếu trồng trong chậu nhỏ, rất thích hợp bài trí tạo đường viền ngoài cho bồn hoa. Với những chậu hoa thì có thể tạo thêm cảnh quan cho khu vườn thêm đẹp.

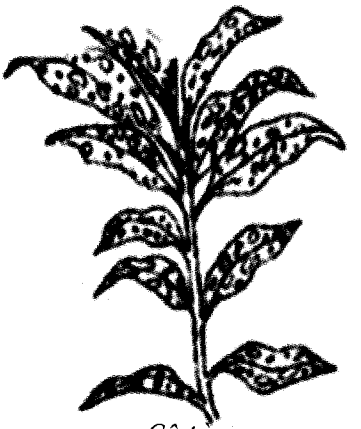
21. Cô tòng

Cô tòng còn có tên là Sái kim dung, thuộc họ Đại kích, chi Cô tòng, là cây thân gỗ dạng bụi hoặc thân gỗ cao nhỏ thường xanh. Màu sắc và hình dạng của lá rất phong phú

đa dạng: Trên mặt lá có lốm đốm các chấm hoặc các đường vân màu đỏ, phấn, vàng, cam, tím, nâu... hình dạng lá cũng biến đổi rất đa dạng, vì vậy mà được gọi là Cô tòng. Căn cứ vào hình dạng biến đổi của lá có thể phân thành lá rộng, lá nhỏ, lá dài, lá kích, lá có cạnh, lá có xoắn ốc...

Cô tòng có nguồn gốc ở Malaixia và khu vực Thái Bình Dương. Là cây ưa môi trường sống có nhiệt độ cao, nhiều ẩm, không chịu được rét, thích hợp với đất cát màu mỡ, tơi xốp, thoát nước tốt, không chịu được muối kiềm.

Phương pháp chăm sóc



Cô tòng

Cô tòng ở phía bắc thường được trồng trong chậu, chăm sóc tương đối đơn giản. Thông thường trong khoảng hạ tuần tháng 4 đến hạ tuần tháng 9 mỗi tháng tưới một lần nước ngâm phân hữu cơ hoặc dùng hỗn hợp đạm lân để bón. Nhưng cần lưu ý không được chỉ bón đạm. Tưới nước, chỉ cần đảm bảo cho đất chậu ẩm là được, không được để quá khô. Vào mùa hè, ngoài việc thường xuyên tưới nước ra, hàng ngày còn phải phun 2 - 3 lần nước lên mặt lá, để tăng độ ẩm không khí. Do Cô tòng kỵ muối kiềm, cho nên mỗi tháng cần tưới 1 lần dung dịch sắt sunphát 2%, để tăng độ chua cho đất, giúp lá xanh bóng. Cô tòng là cây ưa ánh nắng, tuy nhiên vào mùa hè nắng gắt cần phải che bớt nắng, để tránh lá bị cháy. Các mùa khác, có thể để ánh nắng chiếu trực tiếp,

đặc biệt là mùa đông cần phải để cây ở chỗ có ánh nắng để chăm sóc, tia nắng càng mạnh thì lá càng đẹp và biến đổi nhiều hình dạng. Nếu thiếu ánh nắng trong thời gian dài, các đốm hoặc các đường vân có màu sắc đẹp trên mặt lá sẽ bị nhạt màu và bị mất đi độ bóng. Cô tòng không chịu được rét, vào mùa đông nhiệt độ trong phòng yêu cầu phải trên 15^0C, nhiệt độ thấp nhất không được dưới 12^0C, nếu không sẽ bị đông hại.

Đối với loại cây này, mỗi năm thay chậu 1 lần. Đất chậu sử dụng hỗn hợp 1/3 đất mùn, 1/3 đất vườn và 1/3 cát sông.

Phương pháp nhân giống

Thông thường sử dụng phương pháp giâm. Vào mùa xuân khoảng tháng 4 - 5, cắt lấy cành non trên đỉnh to khỏe, dài 10 - 12cm làm cành giâm, trước tiên cần rửa sạch hết nhựa ở miệng cắt và đắp tro vào, hơi hong khô, sau đó mới giâm cành giâm xuống cát sông rửa sạch, giâm xong tưới đẫm nước, đậy nylông lên trên để giữ ẩm, khoảng 3 tuần sau thì cành giâm mọc rễ. Những cành giâm già rất khó mọc rễ. Đối với hộ gia đình, để nhân giống loại cây này còn có thể sử dụng giâm dưới nước, tức ngâm cành giâm trực tiếp vào trong chậu nước sạch, giâm xong cần chú ý thay nước, đợi khi cành giâm mọc rễ mới thì tiến hành chuyển lên chậu để trồng.

Phương pháp phòng trừ sâu bệnh

Cô tòng dễ bị nhện đỏ, rệp sáp gây hại. Khi bị nhện đỏ gây hại có thể dùng thuốc chuyên trị để phun diệt. Khi bị rệp sáp gây hại, có thể dùng Dichlorovos phun liên tục 3 lần, phun lần 1 cho dung dịch pha với 1000 lần nước, phun

lần 2 cho dung dịch pha với 800 lần nước, phun lần 3 cho dung dịch pha với 600 lần nước. Do nồng độ thuốc pha lần 3 tương đối lớn, vì vậy để tránh thuốc làm ảnh hưởng đến cây, sau khi phun xong 2 giờ đồng hồ thì phun nước sạch lên trên mặt lá.

Tác dụng

Lá của Cô tòng có các chấm và vân màu sắc rất đẹp, độc đáo, hình dạng lá phong phú, thiên biến vạn hóa, có giá trị làm cảnh lớn. Thích hợp bày đặt trong phòng lớn, hội trường, văn phòng, rất đẹp mắt.

22. Trúc phú quý

Trúc phú quý còn có tên là Trúc vạn thọ, thuộc họ Lưỡi rồng, là cây dạng thân bụi thường xanh. Thân cây nhỏ dài, thẳng, không phân cành, cây có thể cao đến trên 1m. Lá dài hình kim to bản, màu xanh đậm. Các loại thường thấy có: 1. Trúc phú quý viền vàng: Lá màu xanh, mép lá có đường vân màu vàng. 2. Trúc phú quý viền bạc: Lá màu xanh, mép lá có đường vân màu trắng.



Trúc phú quý

Trúc phú quý có xuất xứ ở miền Tây châu Phi. Ưa môi trường ấm ẩm và râm mát, ưa ánh nắng tản xạ, kỵ ánh nắng chiếu trực tiếp. Thích hợp trồng trong đất tới xốp màu mỡ.

Phương pháp chăm sóc

Trúc phú quý có thể trồng trong chậu hoặc cũng có thể cắm trồng trong bình nước. Nếu trồng trong chậu, có thể dùng đất mùn trộn với đất vườn và một ít cát sông, trong thời kỳ sinh trưởng cần giữ cho đất luôn ẩm, cách 2 - 3 tháng tưới nước phân loãng 1 lần. Do Trúc phú quý kỵ ánh nắng chiếu trực tiếp, vì vậy cây thường được đặt ở trong phòng chỗ có ánh sáng nhưng không có ánh nắng chiếu tới, vào mùa đông cây có thể hứng một ít ánh nắng. Nhiệt độ trong phòng để cây vượt đông cần đảm bảo trên 10^0C.

Đối với bình nước trồng Trúc phú quý cần chú ý một số điểm sau: Thứ nhất, trước khi cắm cây vào bình cần cắt bỏ lá ở phần dưới gốc, sau đó cắt vát gốc, miệng cắt phải phẳng và nhẵn để giúp cho việc hấp thụ nước và thành phần dinh dưỡng. Sau khi cắm vào trong bình xong, trong vòng 10 ngày không được thay đổi vị trí hoặc thay đổi phương hướng, cứ 3 - 4 ngày thay nước sạch 1 lần. Khoảng 15 ngày sau thì cây cắm mọc ra những rễ nhỏ dài màu trắng. Thứ hai, sau khi lên rễ, không cần chăm thay nước, khi nước vơi đi, cần bổ sung kịp thời, nếu không lá sẽ bị vàng. Thứ ba, sau khi lên rễ, cần tưới ít hỗn hợp phân hóa học, để cho lá mọc to và có màu xanh mỡ. Nếu bị thiếu phân trong thời gian dài, cây sẽ khẳng khiu, lá bị vàng, ảnh hưởng đến vẻ đẹp của cây. Thứ tư, không được đặt cây cạnh tivi, máy điều hòa, quạt điện, đề phòng đầu lá bị khô, ảnh hưởng đến mỹ quan.

Tác dụng

Trúc phú quý vào mùa hè thường xanh, hình dáng, thế cây cao nhã, chịu râm tốt, nên rất thích hợp đặt trong nhà,

đem đến cho con người cảm giác tràn đầy sức sống, phú quý cát tường.

23. Dừa cảnh



Dừa cảnh

Dừa cảnh còn có tên là Dừa vàng, thuộc họ Trúc, chi Dừa cảnh là cây dạng bụi hoặc cao nhỏ. Cây được trồng ở đất phù hợp sẽ có chiều cao có thể lên đến 3 - 8m. Mọc thành khóm, thường phân cành từ mặt đất. Lá kép dạng lông chim, xẻ thùy, chiều dài có thể đến 2m. Lá bằng nhỏ, dài và nhẵn, dạng lông chim, lá nhỏ và cuống lá hơi cong xuống. Thùy có khoảng 40 - 60 cặp, xếp thành hai hàng. Lá nhỏ có hình dải hoặc hình kim to bản, dài khoảng 30cm, rộng khoảng 1 - 2cm. Phiến lá có màu xanh. Cuống lá và thân có màu vàng xanh đến vàng kim. Phía dưới phân nhiều chồi.

Phương pháp chăm sóc

Để trồng Dừa cảnh trong chậu, có thể sử dụng đất mùn trộn với đất bùn than hoặc tro cho thêm 1/3 cát sông, đồng thời trộn lẫn một ít phân hữu cơ đã ủ. 2 - 3 năm thay chậu 1 lần. Trong mùa sinh trưởng, cần giữ cho đất trồng và không khí xung quanh luôn ấm, mỗi tháng bón thúc 1 - 2 lần. Dừa cảnh là cây ưa môi trường bán râm, vào mùa xuân, mùa hè và mùa thu nên che bớt 50% nắng, vào mùa

đông có thể để trong phòng nơi có nhiều ánh nắng, để giúp cây sinh trưởng tốt. Dừa cảnh rất sợ rét, vào mùa đông, yêu cầu nhiệt độ ban ngày là 25^0C trở lên, ban đêm là 15^0C trở lên, nếu nhiệt độ thấp dưới 5^0C, cây dễ bị rét hại, thậm chí còn bị chết.

Phương pháp nhân giống

Sử dụng phương pháp gieo hạt và phương pháp tách cây, tuy nhiên thường sử dụng phương pháp tách cây. Kết hợp với thay chậu để tiến hành tách cây, tức khoảng trung, hạ tuần tháng 4, chọn chậu cây có nhiều cây con, nhấc cây ra khỏi chậu, bỏ bớt đất cũ, đếm có bao nhiêu cây con để phân thành 2 - 4 khóm, mỗi khóm cần có 2 cây con trở lên. Trồng xong, tưới đẫm nước, đặt ở trong phòng có nhiệt độ cao.

Tác dụng

Dừa cảnh có hình dáng đẹp, lại chịu râm khỏe, rất thích hợp trồng trong nhà làm cảnh. Lá của nó có hình dạng giống với lá dừa, thanh tao nho nhã, mang đậm phong cảnh miền nhiệt đới, đem lại cho con người cảm giác ấm áp và gần gũi. Thân của nó có màu vàng kim, phía bên trên có các vết lá gần giống với Trúc, vì vậy Dừa cảnh còn mang phong thái cứng cáp của Trúc, được nhiều người yêu thích. Cây trồng trong chậu có thể đặt trang trí trong những nơi công cộng như lễ đường, hội trường, phòng họp lớn và vừa, phòng khách, phòng triển lãm, phòng nghỉ, phòng ăn, tiền sảnh, hành lang, chân cầu thang... Cây nhỏ có thể đặt trong phạm vi gia đình như phòng khách, phòng sách, phòng ngủ, nhà ăn, vườn hoa trong nhà, bệ cửa sổ...

24. Ngũ gia bì chân chim



Ngũ gia bì chân chim

Ngũ gia bì chân chim thuộc họ Ngũ gia bì, chi Ngũ gia bì chân chim. Có xuất xứ từ châu Âu. Cây trồng ở đất phù hợp có thể cao lên tới 30m, thường xanh. Cây ở Việt Nam trồng có hình dạng bụi khóm, cao 2 - 3m.

Ngũ gia bì chân chim ở vùng có thể trồng trên mặt đất, vùng chỉ có thể trồng trên chậu, cây mọc thành khóm. Lá lặp dạng chân, có 5 - 8 lá nhỏ, dài 7 - 20cm, rộng 4 - 6cm, màu xanh mỡ, có đường gân rõ. Cuống lá dài khoảng 4cm. Chùm hoa hình nón, mọc trên đỉnh. Khi mới ra, hoa có màu xanh, dần dần chuyển thành màu hồng đào, cuối cùng là màu đỏ thẫm, có mùi thơm thoang thoảng. Quả khô tương đối nhỏ, có màu đỏ thẫm.

Ngũ gia bì chân chim có rất nhiều biến chủng, các giống thường thấy có: Ngũ gia bì chân chim lùn (Cây tương đối nhỏ, lá mọc dày), Ngũ gia bì chân chim vàng xanh (Lá có màu vàng xanh), Ngũ gia bì chân chim hưởng lợi (Lá to, màu xanh, xen lẫn màu vàng), Ngũ gia bì chân chim hoa lá (Lá màu xanh thẫm, có lốm đốm các màu vàng, trắng có dạng hoa lá).

Phương pháp chăm sóc

Ngũ gia bì chân chim là cây ưa môi trường ấm, ẩm, nhiều ánh nắng. Nhưng giống Ngũ gia bì chân chim hoa lá kỵ ánh nắng gắt chiếu trực tiếp, nếu không sẽ bị mất các

chấm vằn đốm trên mặt lá. Vào mùa hè cần để dưới lán che. Vào ba mùa xuân, mùa thu và mùa đông có thể đặt ở chỗ có nhiều ánh nắng. Ngũ gia bì chân chim không chịu được rét, vào mùa đông cây sinh trưởng tốt ở điều kiện nhiệt độ trên 12^0C, nhiệt độ thấp nhất không được dưới 5^0C, nếu không lá sẽ bị rụng, ảnh hưởng đến sự phát triển của cây. Vào mùa hè cần tưới nhiều nước, mỗi ngày cần tưới 1 lần, phun lên mặt lá 1 - 2 lần. Vào mùa đông giảm lượng nước tưới. Do mùa hè là mùa sinh trưởng, vì vậy cứ nửa tháng cần tưới nước phân bánh loãng 1 lần, không bón phân vào mùa đông. Mỗi năm vào mùa xuân tiến hành thay chậu 1 lần, khi thay chậu có thể thêm bột móng gia súc dưới đáy chậu làm phân bón lót.

Phương pháp nhân giống

Thường sử dụng phương pháp gieo hạt và phương pháp giâm. Do ở vùng cận nhiệt đới khó thu được hạt, vì vậy cần tiến hành giâm để nhân giống. Vào mùa xuân, mùa thu, chọn cành to khỏe được 1 - 2 năm tuổi, cắt thành đoạn 12 - 15cm để làm cành giâm, trên mỗi đoạn có 3 - 4 chồi, giâm vào trong cát sông rửa sạch, tưới đẫm nước, duy trì độ ẩm, khoảng 1 tháng sau thì cành giâm mọc rễ, 2 - 3 tháng sau thì có thể đánh trồng lên chậu.

Tác dụng

Ngũ gia bì chân chim cao lên, hình dạng và màu sắc của lá đều đẹp, thích hợp đặt trong phòng lớn, trước sảnh cửa, hội trường.

25. Cây Phát tài

Cây Phát tài còn có tên là Đại quả mộc miên, Lạc mỹ, Cây dẻ, thuộc họ Mộc miên, chi cây Dẻ, thân gỗ cao bán thường xanh.

Cây Phát tài vốn là một cây có giá trị kinh tế lấy quả, hạt của nó sau khi rang lên có mùi thơm giống lạc, vì vậy mà có tên là Lạc mỹ. Về sau do phát hiện cây có khả năng chịu râm rất tốt, nên mới dần dần được trồng làm cây cảnh ngắm lá và rất được mọi người ưa thích, mở rộng diện tích trồng ngày càng lớn.

Cây Phát tài thân thẳng, cây trồng trên đất phù hợp có chiều cao lên tới trên 6m. Cành mọc vòng, lá mọc lặp dạng bàn tay, có 5 - 7 lá nhỏ. Lá nhỏ có hình bầu dục dài, dài 9 - 20cm, rộng 2 - 7cm. Cuống lá tương đối dài, cành, lá, cuống lá đều có màu xanh. Mùa hoa vào khoảng tháng 9 - 11, hoa dạng sợi nhỏ dài, cánh hoa có màu trắng xanh nhạt, quả sóc, hình tròn trứng.



Cây Phát tài

Cây Phát tài có xuất xứ từ Mêhicô, Costa Rica, Venezuela, Guyana, ưa môi trường sống nhiều ẩm, không chịu được rét đậm. Thích hợp trồng trong đất cát màu mỡ, tơi xốp, thoát nước tốt.

Phương pháp chăm sóc

Cây Phát tài có thể trồng trong chậu. Do cây có khả năng chịu râm khỏe, đặt cây ở bất kỳ chỗ nào trong phòng cũng có thể sinh trưởng bình thường, tuy nhiên cây lại sợ gió khô nóng, nếu bị gió thổi, lá dễ bị khô, chính vì vậy mà cây này phần lớn được trồng trong phòng làm cảnh. Nhiệt độ trong phòng thích hợp nhất cho sự sinh trưởng của cây là 15 - 30^{0}C. Vào mùa hè, mỗi ngày tưới nước 1 lần; Vào

mùa xuân, mùa thu cách 2 - 3 ngày tưới nước 1 lần, cần giữ cho đất chậu luôn ẩm. Vào mùa đông, mỗi tuần tưới nước 1 lần. Vào mùa xuân, mùa hè và mùa thu, đều cần phun nước lên mặt lá và khu vực xung quanh để tăng độ ẩm không khí. Do ánh sáng trong phòng thường chiếu sáng 1 bên, vì vậy cần chú ý xoay hướng của chậu, giúp cả cây có thể nhận đều ánh sáng, không bị lệch tán. Đất chậu để trồng cây Phát tài có thể sử dụng đất vườn, đất phân hữu cơ mục, cát sông trộn theo tỷ lệ 2:1:1. Ngoài ra, cây Phát tài kỵ nhất là khói, vì vậy cần chú ý tránh khói, nếu không lá sẽ bị vàng, thậm chí khô và chết.

Thân cây Phát tài non rất dẻo, có thể tùy ý uốn nắn, vì vậy thường trồng 3 - 5 cây vào một chậu để tạo dáng đẹp cho cây và tạo vẻ đẹp độc đáo cho chậu cảnh.

Phương pháp nhân giống

Chủ yếu sử dụng phương pháp gieo hạt. Do thân dưới của cây cây Phát tài có đặc tính phình to, hơn nữa 3 - 5 cây trồng của vào 1 chậu, khiến gốc cây phình to có thể chiếm hết mặt chậu, chính điều này lại càng làm tăng thêm vẻ đẹp của cây. Sau khi hạt chín cần thu lượm kịp thời, ngắt xong cần đem gieo ngay, hạt gieo được 7 - 10 ngày thì nảy mầm. Đợi cây lên được 3 - 5 lá thật thì có thể đánh đi trồng. Cây Phát tài trồng trên chậu thường trồng nông để phần gốc phình to lộ lên trên.

Trồng bằng phương pháp giâm rất dễ lên, tuy nhiên gốc không phình to, vì vậy rất ít khi được sử dụng.

Tác dụng

Cây Phát tài có thân thẳng đứng, lá đua ra đều, đẹp tự nhiên, gốc phình to độc đáo, thân được tết vào nhau, cộng với đặc tính chịu râm khỏe, vì vậy rất được chuộng trồng

làm cây xanh trong phòng khách, phòng sách, văn phòng... Hơn nữa do cây có tên là cây Phát tài, vì vậy nó còn có hàm ý "Tài nguyên quảng tiến", vì vậy nó là cây được các cửa hàng, quán bar muốn trồng làm cảnh trong phòng nhất.

26. Long huyết



Long huyết

Long huyết còn được gọi là Thiết mộc lan lá đỏ, thuộc họ Bách hợp, chi Long huyết, là cây mọc bụi thường xanh.

Long huyết có thân thẳng, rất ít phân cành, chiều cao có thể lên đến 3m, lá mọc thành khóm, tập trung trên đỉnh thân, có hình kim to bản, màu xanh hoặc xen đường vân màu đỏ tím, màu hồng, dài 30 - 50cm, đường gân rõ, có dạng lông chim. Cuống lá dài 10 - 15cm. Hoa tự hình nón mọc tập trung trên đỉnh hoặc trên nách lá. Hoa có màu đỏ nhạt đến đỏ tím, hoặc màu vàng nhạt. Mùa hoa khoảng tháng 6 - 7, quả mọng.

Các giống Long huyết trồng trong vườn cảnh có rất nhiều loại, các loại thường thấy có: Long huyết mỹ lệ (lá màu xanh thẫm, có các đốm đỏ, trắng), Long huyết hồng tâm (phiến lá tương đối hẹp, màu nâu đậm), Long huyết tạp chủng (lá có màu xanh thẫm, viền mép màu đỏ).

Phương pháp chăm sóc

Chăm sóc Long huyết tương đối đơn giản. Có thể để quanh năm trong nhà hoặc cũng có thể để trồng bên ngoài trời vào mùa xuân và mùa thu, tuy nhiên vào buổi trưa cần che nắng để tránh ánh nắng chiếu trực tiếp, nếu

không lá dễ bị cháy. Mùa đông có thể đặt cây trong nhà, chỗ có nhiều ánh nắng. Vào mùa hè, hàng ngày đều phải tưới và phun nước 1 - 2 lần, vào mùa đông, 2 - 3 ngày tưới nước 1 lần. Vào mùa sinh trưởng, cứ nửa tháng tưới nước phân loãng 1 lần, vào mùa đông thì ngừng bón phân. Long huyết ưa nhiệt độ cao, không chịu được rét, vào mùa đông, nhiệt độ trong nhà cần trên 12^0C, nếu không lá sẽ bị héo rụng. 3 - 4 năm thay chậu 1 lần, đất chậu sử dụng lá mục (tốt nhất sử dụng các loại lá kim rụng đã ủ, và thêm một ít đất cát. Để tăng độ chua cho đất, vào mùa sinh trưởng cách nửa tháng lại tưới nước phân có tính chua 1 lần.

Phương pháp nhân giống

Thường sử dụng phương pháp gieo hạt và phương pháp giâm.

Gieo hạt: Vào mùa thu sau khi hạt chín cần thu lượm kịp thời, bảo quản đến mùa xuân năm sau khoảng tháng 4 thì đem hạt ra gieo. Do hạt giống tương đối to, vì vậy có thể gieo từng hạt vào trong chậu nông. Nhiệt độ thích hợp cho hạt giống mọc mầm nhất là 25 - 27^0C, sau khi gieo khoảng 2 tuần thì hạt mọc rễ, nảy mầm. Khi cây con cao được 4 - 5cm thì có thể đánh trồng lên chậu.

Giâm cành: Tháng 5 - 8, chọn cành trên đỉnh, cắt thành đoạn 8 - 10cm, phía trên có 4 - 5 lá, cắt bỏ hết những lá phía dưới, giâm vào trong chậu cát nhỏ, tưới đẫm nước, duy trì độ ẩm và giữ nhiệt độ trong khoảng 25 - 30^0C, cần chú ý để nơi thông gió và râm mát, khoảng 1 tháng sau thì cành giâm mọc rễ.

Tác dụng

Long huyết chịu râm tốt, chăm sóc lại đơn giản, vì vậy rất thích hợp trồng làm cảnh trong phòng khách, phòng ở,

văn phòng, phòng họp... Lá còn được cắt sử dụng để bó chung với các loại hoa khác rất đẹp.

27. Thiết mộc lan Braxin



Thiết mộc lan Braxin

Thiết mộc lan Braxin còn được gọi là Hương long huyết thụ, Hương thiên niên mộc, thuộc họ cây Thùa, chi Huyết thụ, là cây thân gỗ thường xanh. Thân của nó thẳng, chiều cao có thể lên tới 6 m. Lá hình kim to bản dạng bầu dục dài, không có cuống, mép lá hình gợn sóng, dài 40 - 80cm, rộng 5 - 10cm. Giống nguyên chủng lá có màu xanh, giống biến chủng có các đường sọc khác nhau. Hoa mọc thành chùm, có hương thơm.

Các giống Thiết mộc lan Braxin thường thấy có:

- Thiết mộc lan Braxin sọc giữa vàng: Còn gọi là Hương long huyết thụ sọc giữa vàng, Hương thiên niên mộc sọc giữa vàng. Giữa phiến lá của nó có đường sọc màu vàng kim rất rộng. Trên các lá mới ra càng nổi rõ, trông rất đẹp.

- Thiết mộc lan viền vàng: Còn gọi là Hương long huyết thụ viền vàng, Hương thiên niên mộc viền vàng. Trên mép lá của nó có các đường vân màu vàng. Sự đan xen giữa hai màu vàng, xanh trên những lá mới ra trông rất đẹp.

- Thiết mộc lan sọc bạc: Còn gọi là Hương long huyết thụ sọc bạc, Hương thiên niên mộc sọc bạc. Loại này thân

cây tương đối thấp. Trên đỉnh ngọn lá non mọc theo các hướng, mép của phiến lá màu xanh, ở giữa có các đường vân màu trắng bạc, đường vân ở 2 mép rộng, ở lá non lại càng rõ nét.

Thiết mộc lan Braxin có xuất xứ ở vịnh Guinea của châu Phi và quần đảo Canary. Là cây ưa môi trường ấm, nhiều ẩm, nhiều ánh nắng, nhưng lại chịu râm khỏe. Phạm vi thích ứng đối với ánh sáng chiếu rất rộng, có thể để lâu trong nhà. Thích hợp trồng trong đất tơi xốp, màu mỡ, thoát nước tốt.

Phương pháp chăm sóc

Thiết mộc lan Braxin có xuất xứ ở vùng nhiệt đới, vì vậy cây đặc biệt ưa môi trường nóng, ẩm, nếu trồng trong điều kiện môi trường thích hợp, cây sinh trưởng quanh năm. Nhưng tốt nhất nên để cây ngủ đông, như vậy sẽ tốt cho sự sinh trưởng của cây. Nhiệt độ trong giai đoạn ngủ đông trong khoảng 13^0C, và để vượt đông, yêu cầu nhiệt độ không được thấp dưới 5^0C. Nếu nhiệt độ quá thấp, đuôi lá và viền lá sẽ bị đốm vàng, ảnh hưởng đến giá trị thẩm mỹ, thậm chí khiến cây bị chết.

Thiết mộc lan Braxin có khả năng thích ứng tốt, đặt ở bất kỳ góc nào trong phòng cây cũng có thể sinh trưởng được, thậm chí là cả trong góc tối cây vẫn lên khỏe, tuy nhiên tốt nhất nên để cây cạnh cửa sổ, cách chỗ ánh sáng chiếu 1 - 2m. Mùa hè, trước và sau trưa cần tránh để ánh nắng chiếu trực tiếp. Vào mùa đông có thể để cây hứng 1 ít ánh nắng, giúp cành lá lên khỏe. Nếu để lâu trong chỗ quá tối, lá sẽ bị vàng và rụng, vì vậy cần chú ý để cây ở chỗ có ánh nắng yếu.

Đất trồng Thiết mộc lan Braxin sử dụng đất mùn hoặc tro trộn lẫn với cát, đồng thời bón một ít phân bánh hoặc bã mè ngâm. Trong thời gian sinh trưởng cần giữ cho đất chậu luôn ẩm, nếu tưới nước quá nhiều hoặc thoát nước không tốt sẽ khiến rễ dễ bị thối. Nếu đất quá khô cũng ảnh hưởng xấu đến sự sinh trưởng của cây. Vào mùa xuân, mùa hè và mùa thu cần thường xuyên tưới lên mặt lá, thân và các bộ phận, để tăng độ ẩm không khí. Nếu không khí quá khô, lá non dễ bị quăn lại, thậm chí còn bị khô một số chỗ, về sau lá lên xấu. Trời mưa có thể đặt cây dưới mưa, sẽ rất tốt cho sự sinh trưởng của cây, nhưng cần chú ý chống úng. Trong thời gian sinh trưởng của cây, 2 tuần bón phân 1 lần, đối với những cây già sống lâu năm có thể mỗi tuần bón phân 1 lần. Muốn để cây vào kỳ nghỉ đông, thì từ tháng 9 trở đi ngừng bón phân. Vào mùa xuân hàng năm khoảng tháng 4 tiến hành thay chậu, cây mới trồng thì 1 năm thay chậu 1 lần, cây trồng lâu năm thì 2 năm thay chậu 1 lần, thông thường xem rễ có mọc ra ngoài lỗ thoát nước dưới đáy chậu không, nếu có thì nên thay chậu. Thiết mộc lan Braxin chịu cắt tỉa, nếu như cây lên quá cao hoặc lá phía dưới bị rụng, có thể tiến hành cắt bỏ phần ngọn, khi đó mầm phía dưới miệng cắt sẽ mọc ra, phát triển thành cành lá mới, khiến cây mọc thấp hơn và đẹp hơn. Trong quá trình trồng thực tế, lợi dụng đặc tính này của cây để tạo cho cây phát triển thành các đoạn chồng lên nhau, tầng tầng lớp lớp, mang lại cho chậu cây một vẻ đẹp độc đáo.

Thiết mộc lan Braxin có thể trồng bằng nước. Khi trồng bằng nước cần chú ý thường xuyên thay nước, giữ cho nước luôn sạch. Vào mùa sinh trưởng mỗi tháng cần bón 1 - 2 lần phân hóa học tổng hợp, bổ sung chất dinh

dưỡng. Cây trồng bằng nước thông thường sinh trưởng mạnh vào năm đầu, đến năm thứ 2 thì sinh trưởng chậm lại, khi đó cần chuyển cây trồng vào đất.

Phương pháp nhân giống

Thường sử dụng phương pháp giâm. Tức cắt lấy phần thân phía trên thành đoạn 10 - 15cm, giâm vào trong đất cát sạch, giâm xuống 2 - 3cm, giữ cho đất ẩm là cây có thể mọc rễ. Nhiệt độ khi giâm nên để trên 25^0C, không được thấp dưới 15^0C, nhiệt độ cao có lợi cho việc mọc rễ. Cũng có thể sử dụng phương pháp giâm dưới nước để nhân giống, độ sâu cắm xuống nước giống với khi cắm xuống đất, không được cắm quá sâu, nếu không cành dễ bị thối, ảnh hưởng đến tỷ lệ sống của cành giâm. Bất luận giâm trong đất hay giâm trong nước, thì cũng cần đảm bảo giữ đất giâm, nước giâm và chậu giâm sạch sẽ, để tránh sinh ra nấm khuẩn, dẫn đến thối cành giâm. Đồng thời chú ý không được cắm ngược phần đầu, phần đuôi của cành giâm. Thiết mộc lan Braxin cũng có thể sử dụng phương pháp gieo hạt, tuy nhiên ở vùng có khí hậu cận nhiệt đới rất khó có thể thu hoạch được hạt.

Tác dụng

Thiết mộc lan Braxin có thân thẳng, xanh quanh năm, phiến lá to mập, dáng cây đẹp, lại chịu râm khỏe, chính vì vậy rất thích hợp đặt làm chậu cảnh trong nhà. Do cây sinh trưởng chậm, vì vậy chỉ cần tạo hình đẹp một lần là có thể duy trì vẻ đẹp của cây trong thời gian dài. Đồng thời cây còn có thể trồng bằng nước và để lâu trong nhà. Chính đặc điểm khiến Thiết mộc lan Braxin được rất nhiều người yêu thích này và thường được dùng để trang trí, bày trước cửa lớn, hành lang, ... và trong phạm vi gia đình đều rất đẹp mắt.

MỤC LỤC

Lời nói đầu *5*

CÁC LOẠI HOA CẢNH THƯỜNG TRỒNG **9**

I. Cây hoa cảnh thân củ hành trồng trên mặt đất **9**

1. Huệ chuối 9
2. Phong huệ trắng 11
3. Thạch toán 13
4. Bách hợp 14

II. Cây hoa cảnh thân gỗ trồng trên mặt đất **21**

1. Trúc đào 21
2. Nam thiên trúc 23
3. Cọ 25
4. Cây Sung 27
5. Ngọc giá 30
6. Lăng tiêu 32
7. Tử đằng 34

III. Cây hoa cảnh thân cỏ trồng trong nhà kính **35**

1. Hoa Lan 35
2. Thủy tiên 38
3. Hồng tú cầu 42
4. Lan Quân tử 44
5. Lan Huệ mạng 46
6. Hỏa tiễn thảo 49

7. Hoa Lồng đèn 53
8. Nhất phẩm hồng (Hoa trạng nguyên)..... 56
9. Mã đề 58
10. Hoa Môi 60
11. Cúc nhiều hoa 62
12. Hoa Báo xuân 64
13. Cẩm chướng 66
14. Lan Điếu 70
15. Cà sơri 72
16. Thiên môn đông 73
17. Măng bàn tay 75
18. Phong lữ thảo 77
19. Sen cạn 79
20. Hoa Thiên điểu 81
21. Tứ quý thu hải đường 84
22. Dương xỉ 87
23. Lan một lá 88
24. Thủy trúc 90
25. Thái diệp thảo 92
26. Cỏ Cát tường 94
27. Trầu bà tay Phật 96
28. Lan Ý 97
29. Khóm rằn 99
30. Dứa cảnh 101
31. Vạn niên thanh (1) 103
32. Vạn niên thanh (2) 106
33. Hồng môn 107
34. Đại diệp hoa chúc 109
35. Cúc Đồng tiền 113
IV. Cây hoa cảnh thân gỗ trồng trong nhà kính 115
1. Sơn trà 115

2. Hoa Đỗ quyên 118
3. Hàm tiếu 123
4. Râm bụt 125
5. Hoa Nhài 128
6. Dành dành 134
7. Ngâu 137
8. Lục nguyệt tuyết 139
9. Hoa Trường xuân 141
10. Hoa Giấy 143
11. Cam quýt 145
12. Phật thủ 157
13. Vạn tuế 165
14. Mật cật nhỏ 169
15. Ngọc lan trắng 171
16. Cây Đơn tướng quân 173
17. Cây Xương rắn 174
18. Đa búp đỏ 177
19. Trúc lưng rùa 179
20. Hoa Ngũ sắc 180
21. Cô tòng 182
22. Trúc phú quý 185
23. Dừa cảnh 187
24. Ngũ gia bì chân chim 189
25. Cây Phát tài 190
26. Long huyết 193
27. Thiết mộc lan Braxin 195

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA THÔNG TIN
43 - Lò Đúc - hà Nội
Điện thoại: 043.971.9531

NGHỆ THUẬT TRỒNG HOA VÀ CÂY CẢNH BONSAI
KỸ THUẬT TRỒNG HOA CẢNH TRONG NHÀ KÍNH

THÁI HÀ

Chịu trách nhiệm xuất bản:
LÊ TIẾN DŨNG

Biên tập:	MINH QUỲNH
Vẽ bìa:	MINH LÂM
Trình bày:	MINH LÂM
Sửa bản in:	MINH ĐỨC

In 1.500 cuốn, khổ 14,5x20,5 cm. Tại Công ty CP Văn hóa Hà Nội.
Số đăng ký KHXB: 141-2011/CXB/183/07-01/VHTT.
In xong và nộp lưu chiểu năm 2011.